HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON. VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 093836
VEWL#: _____
I-171: ___Y ___NC
EXIT VISA #: _____
HO # : 04

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. **APPLICANT IN VIETNAM** NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI (First)

Current Address: 1/38 Nguyen Trai - Thanh phố Can Tho - Haugiang

Date of Birth: 1945 **Place of Birth:** _____

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

2. **TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP** **Dates: From** _____ **To** _____

Years: _____ **Months:** _____ **Days:** _____

3. **SPONSOR'S NAME:** _____
Name

_____
Address and Telephone Number

4. **NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.**

Name, Address & Telephone Number		**Relationship**
NGUYEN HUU THUC		SON

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

_____

_____

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cleveland. 08-04. 1990.

Kính gởi Chị Kenne Mạnh Thỏ!

Hôm nay em có nhận được thư của Ông Trí, nhờ chuyển đến chị để chị vui lòng giúp đỡ Ông Trí IV: 093836. Mà em đã gởi thỏ EXPRESS. cho chị cách đây 2 tuần vừa qua.

Mọi việc đến nhờ chị giúp đỡ để Anh Trí + gia đình sớm lên đường qua Mỹ Quốc.

Em.

Nguyen Hanh

LE. H. NGUYEN.

Tel:

Cần Thơ ngày 14 Tháng 7 năm 1990.

Thưa Chị Minh Thơ kính mến,

Tôi ký tên dưới đây là NGUYỄN-HỮU-TRÍ. Sinh năm 1945. Nghề nghiệp: Thợ hớt tóc. Hiện cư ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P. Cần Thơ Tỉnh Hậu Giang.

Tôi xin trân trọng kính thư này thỉnh cầu chị cứu xét và giúp đỡ cho tình trạng của gia đình tôi như sau:

Trước ngày 30-04-75 nguyên cấp bậc tôi là Trung Uý. Số quân 45/195291. Đơn vị: Phòng Xã Hội. Thuộc khối chiến tranh chính trị. Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn IV. Quân khu 4. KBC = 3402.

Sau ngày 30-04-75. tôi trình diện học tập cải tạo 29 tháng qua các trại: Chi Lăng. Kiên Lương Hà Tiên. Và khi thả về bị quản chế 12 tháng. Tổng Cộng: 39 tháng = 3 năm 3 tháng.

Từ 1978 - 1984: đi làm mướn, chạy xe đạp ôm và khuân vát nước đá mướn kiếm sống.

Từ 1984 - đến nay, vì sức khoẻ kém nên tôi tiếm học và làm nghề hớt tóc dạo kiếm tiền phụ giúp gia đình.

Tình trạng gia cảnh: tôi có vợ và 06 con. Có 01 đứa con trai duy nhất đã đến Mỹ ngày 18-6-84 tên NGUYỄN-HỮU-THỨC sinh ngày 28-7-70 đã đậu vào Công dân Mỹ ngày 05-01-1990. Số Allen Registration A.27.3233598, đang đi học Đại học năm thứ I và hiện ở với người em ruột tôi tên NGUYỄN-HỮU LỄ. Địa chỉ:

USA. Em tôi (Lễ)

đến Mỹ ngày 20-10-1975 cũng vào Công dân Mỹ và đã làm các giấy: FI.130 - F.I.171 - F.I134 bảo lãnh cho gia đình tôi và tôi đã nạp đơn xin xuất cảnh tại Hậu giang năm 1984. Còn vợ tôi tên TRẦN-THỊ-PHƯỚC sinh năm 1944. Suốt gần 15 năm qua đã đi bán hàng rong (xôi - sửa đậu nành) tại bến xe Cần Thơ đi

Kiếm tiền phụ giúp với tôi mười 05 đứa con gái mà 04 đứa ăn học dở dang chịu cảnh Thất học và 01 đứa còn nhỏ (07 tuổi) nên ngày ngày vợ chồng con cái tôi đều lao động tối đa, không kể giờ giấc, miễn sao kiếm đủ tiền ăn uống đạm bạc sống qua ngày mà chờ ngày được đoàn tụ với con và em.

Đến tháng 12/90 gia đình tôi hết sức vui mừng vì nhận được giấy hộ chiếu của Công An Hậu Giang cấp - Và vì muốn nhanh chuyển quà chính phủ Hoa Kỳ, và nhỗ đúng lúc con tôi gởi tiền về cho gia đình ăn Tết. Vợ chồng con cái tôi quyết định nhịn ăn Tết, mà dùng tiền nầy đi nhờ dịch vụ tại TP Hồ chí Minh cho được nhanh chóng - Nhờ vậy nên gia đình tôi được lên danh sách HO4 chuyển qua chính phủ Hoa Kỳ ngày 22-01-1990. (Giấy báo tin của Bộ Nội Vụ Hà Nội đính kèm)

Được giấy nầy, gia đình tôi quá sức vui mừng vì nghĩ rằng thế nào cũng sẽ được gặp phái đoàn Phỏng Vấn Hoa Kỳ và ngày đoàn tụ của gia đình tôi sẽ không còn bao xa! Thế những thực tế quá phủ phàng, những người cùng danh sách HO4 tại Hậu Giang nay đã được đi phỏng vấn → khám sức khỏe và được mời lên đăng ký chuyến bay ngày 23-7 tới đây, trong khi gia đình tôi thì chẳng có tin tức gì cả!!!

Thưa chị, thú thật với chị = Tôi có cùng đau khổ cho sự thất vọng lớn lao nầy. Không nói, chắc chị cũng đã thấy và biết được cho bao nói khổ tâm cho cuộc đời những người có hoàn cảnh như tôi? Mười lăm năm qua tôi đã chịu biết bao đau khổ về tinh thần lẫn vật chất, chỉ hy vọng có được một ngày đoàn tụ với con và em tôi,

Thế mà trời cao chưa hoàn hỷ cho gia đình tôi!!
Thưa chị, gần 6 năm, trước 1975. Tôi làm việc tại phòng Xã Hội / QĐ II - QK4, tôi chuyên đảm trách các công tác nhân đạo. Và bây giờ chị là người đã và đang làm việc nhân đạo lớn lao, nên tôi mạo mụi xin biên thư này đến chị (Nhờ em tôi chuyển hộ) và xin chị hết lòng chỉ dạy em tôi, lo làm những thủ tục gì và nhờ chị can thiệp dùm cho tôi và gia đình được sớm gặp phái đoàn phỏng vấn. Tôi và gia đình xin đời đời nhớ ơn chị. Chứ chị thử nghĩ xem =

- Thằng con tôi bên đó còn nhỏ và đang lo học nên đâu có đi làm thêm mà có tiền để giúp đó cho gia đình tôi -
- Tôi đã làm xong thủ tục nhà đất nên hiện giờ gia đình tôi phải chịu cảnh ở đậu -
- Khổ nhất là 04 đứa con gái lớn của tôi đã đến tuổi có đôi bạn, mà có, là phải bỏ nó lại, còn chỗ hoài thì ưng tôi nghiệp đời con gái của các con!!!
- Còn xã hội thì quá nhiều bọc đái, phải chân chánh lao động tối đa mới có 2 bữa ăn đạm bạc!
- Còn việc học hành của con cái thì đứng vào đối tượng thứ 12 vì tôi là sĩ quan chế độ cũ và có em vượt biên, thế nên các con tôi chịu cảnh thất học hết cả! Tôi ước mong sớm qua bên đó để cho các con có điều kiện đi học lại -

Tóm lại, hiện giờ tôi đang đứng trước một hoàn cảnh vô cùng khó khăn, có nhiều lúc tôi nghĩ rằng tôi có thể trở thành người mất trí, hoặc sẽ làm vào tình

trạng đau yếu bịnh tật và chết đi mà không thấy được ngày đoàn-tụ với con và em !!!

Thưa chị Minh Thơ kính mến,

Lần đầu tiên viết thư cho chị, tôi viết hơi dài dòng, mong chị thông cảm và bỏ qua dùm tôi những lời lầm nếu có. Và nếu chính phủ Hoa Kỳ xét thấy trường hợp của tôi vì học tập dưới 3 năm, thì xin chị dùng những dữ-kiện nếu trên mà tôi có được để chị can thiệp và hết lòng giúp đỡ dùm gia đình tôi sớm được có ngày đoàn tụ, cũng như sớm có ngày được tạo dựng một cuộc sống mới bên đó, cho bỏ đi những ngày đau khổ, vì thương nhớ con và vì tủi nhục của một kiếp con người!!!

Tôi xin chân thành cảm ơn chị.

Kính thư,

Nguyễn Hữu Trí

Hữu Trí

Tôi .. thưa chị, vì ít cầm bút, xin viết thư cho chị không được ngay hàng. Mong chị thông cảm.
Tôi rất mong thư hồi âm của chị.

FR: LE NGUYEN

CLEVELAND, OH
4
PM
AUG
1990

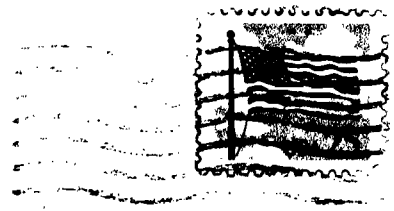

AUG 0 6 1990

TO: MRS KHUC MINH THO.
HOI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN.
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.
P.O BOX 5435
ARLINGTON VA
22205-0635

ATTN: { MRS THO
Duyệt = Xem }

Lieut. NG. HUU. TRI
HO 4
2 y 3 m.

NGUYEN. HUU. TRI IV 075856
Lieut. 2 y 3 m PH.
HO4

* HO có em là US cit.
bảo lãnh đã có 2U
- con vượt biên ở Tây Đức :
bảo lãnh chưa xin được cit.
- Hỏi có thể xin HO/US?
- cần làm h/s bảo lãnh mới!

7/6

USCC ref. No. 70905

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C.20005

202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI' (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE — NGUYEN THI HONG THAM, daughter

NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH. — NGUYEN THI THU HONG, "

NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH. — NGUYEN THI MỸ ÁI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3409 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Cleveland. 01-June. 1990.

Kính gởi Bà chủ tịch Hội gia đình tù nhân.

Chính trị Việt Nam.

Hôm nay tôi viết là thư thứ 2 đến với Hội của Bà. Để nhờ Bà vui lòng giúp đỡ cho lên list của phái đoàn mỹ phỏng vấn ông Ah một của tôi.

là: cựu trung úy QLVNCH.

Ông. Nguyễn hữu Trí. IV: 09386. ODP.

Đình theo theo đây thở của ông Ah tôi.

Xin Bà chủ tịch vui lòng giúp đỡ, để gia đình ông Trí Sớm lên đường qua. Mỹ Quốc thoát khỏi chế độ độc ác của Cộng Sản Vô thần.

Kèm theo đây thở + stamp. Xin Bà phúc đáp lại cho tôi.

1 lần nữa cảm ơn Bà rất nhiều + ∞,

Nay kính

Nguyễn Hanh

MR. LE. H. NGUYEN.

Tel.

(N).

<S>.

Can Tho, February 01, 1990

APPLICATION FOR CONSIDERING IMMIGRATION IN THE UNITED STATES

To: The US Government

From: Nguyen Huu Tri, ex. First Lieutenant,
Armed Forces of the Republic of Vietnam

I, the undersigned Nguyen Huu Tri, born in 1945, hair cutter, present address 1/38 Nguyen Trai, Can Tho City, Hau Giang Province, South Vietnam, wish to submit this application to you for consideration.

Before 4-30-75, my rank was First lieutenant of the Armed Forces of the Republic of Vietnam No. 45/195291 CNQS, SQ CTCT in the Command of Region IV Military Zone IV/K CTCT, K.B.C. 3402.

My peronal status is as followed:

-10-20-64 joined the Armed Forces of the Republic of Vietnam as a soldier K.B.C. 6031
-From 12-66 to 9-67 got training course 24 Thu Duc officer, graduated and assigned to Battalion 63/DPQ, rank warrant officer.
-3-1-69 got promotion to second lieutenant, position Chief of CTCT Battalion 63/DPQ, K.B.C. 6051.
-7-1-69 transferred to the Command of Region IV, Military zone IV/K CTCT, K.B.C. 4302.
-3-1-71 got promotion to First lieutenant and attended training course 3 middle rank officer CTCT in the University of CTCT in Dalat, from June to September 1971.

From 1969 to 1975, I was in charge of CTCT and social services as well as managed the project military scout in the whole region IV and military zone IV.

From 6-25-75 to 9-25-77 was in re-education camp such as: Chi Lang, Kinh I Kien Luong, Ha Tien. The length in camp was 27 months and 12 months of probation with a total of 3 years and 3 months.

From 1978 to 1984 accepted odd jobs as bicycle transporter, carrier of ice cube, etc...

From 1984 to present, I am a hair cutter to support my family, composed of wife and 5 children, excluding my unique son, Nguyen Huu Thuc, DOB 7-28-70, left Vietnam in 6-18-84 and he is studing the ist year in university. Thuc is US citizen as of 1-5-90 Alien Registration A-273233598 and live with my brother Nguyen Huu Le, address 3406 W. 65 St Cleveland, OHIO 44102 U.S.A.

Nguyen Huu Le arrived in the U.S.A. 10-20-75, US citizen, and is my sponsor. Le submitted the sponsorship for my family since 1984.

My wife is a pedlar to feed my 5 single daughters, illiterate, because my family is classified in category 12, my children are old regime officer and my family has a son who was boat poeple.

In general, the life of my family is very difficult in material and stress in mentality. Because of difference in regime, my family loses all rights of

citizenship, no employment. We accept all kinds of odd jobs, day and night, and working very hard to gain enough to support a simple meal for the whole family. My children is illiterate and living in an insecure situation. We can be arrested at any time for opposition of the government.

Therfore, we sincerely submit this letter to the United States government and ask for the permit of entry to the United States as a political refugee. So that I can unify with my son who is a U.S. citizen now as well as to resettle our new life in the America to breathe the freedom and democracy what I had lost during the past 15 years.

I hope to receive a favorable consideration from the United State government in this miserable situation of the life of my whole family.

Respectful Yours,

NGUYEN HUU TRI

Translated by Mr. XUAN NGUYEN

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

Cần-Thơ, ngày 01 Tháng 02 năm 1990.

ĐƠN XIN CỨU XÉT CHO ĐỊNH CƯ TẠI HOA-KỲ

Kính gởi: Chính-Phủ Hoa-Kỳ.

Tôi Tên: NGUYỄN-HỮU-TRÍ, sinh năm 1945.
Nghề nghiệp: Thợ Hớt-Tóc. Hiện ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P/Cần Thơ Tỉnh Hậu-Giang S. Việt-Nam.

Nguyên trước ngày 30-4-75 mang cấp bậc: Trung Úy/ĐPQ/ĐĐ. Số quân: 45/195-291 C.N.Q.S: SQ. CTCT Trung Cấp Đơn vị: BTL/QĐII-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.

Tôi Kính Trình bày lý lịch cá nhân như sau:
- 20-10-64 Tình nguyện vào QL.VNCH cấp bậc: Binh-nhì. KBC: 6.031.
- Tháng 12-66 → 9-67. Theo học Khoá 24 SQ. Thủ-Đức Ra Trường Về TĐ. 63/ĐPQ. Cấp bậc: Chuẩn-Uý.
- 01-03-69 Thăng cấp: Thiếu Uý. Chức Vụ: Sĩ-Quan Trưởng Ban CTCT Tiểu Đoàn 63/ĐPQ-KBC: 6051.
- 01-07-69 Thuyên Chuyển về: BTL/QĐII-QK4/K. CTCT - KBC: 3402.
- 01-03-71. Thăng cấp: Trung Uý ra Theo học

đời sống mới ở Mỹ quốc.

Tôi rất chân thành cảm ơn sự giúp đỡ rộng lòng nhân đạo của Chính Phủ Hoa-Kỳ./.

Kính đơn;
Nguyễn-Hữu-Trí

Khoá 3 Trung Cấp SQ: CTCT tại Trường Đại Học CTCT. tại Đalat (từ Tháng 06 đến Tháng 09-1971).

Kể từ 1969 → 1975: Đảm nhiệm công tác CTCT. Và tăng cường làm các công tác: Xã-Hội và điều hành Kế Hoạch: Hướng-Đạo-Sinh-Quân Đội trong toàn lãnh thổ QĐ IV-QK4.

— 25-6-75 — 25-9-77. bị tập trung cải tạo qua các trại: Chi Lăng, Kinh I Kiên Lương Hà Tiên. Tổng cộng: 27 Tháng + 12 Tháng quản chế = 39 Tháng # 3 năm 3 Tháng.

— 1978 — 1984 = đi làm mướn (Chạy xe đạp ôm chở khách, khuân vát nước đá mướn VV...)

— 1984 - đến nay: Làm nghề hớt tóc dạo kiếm tiền phụ-giúp gia đình nuôi con.

TÌNH-TRẠNG GIA-CẢNH = Có 1 Vợ và 06 con = Có 01 đứa con trai duy nhất đến Mỹ ngày 18-6-84 tên NGUYỄN-HỮU-THỨC sanh ngày 28-7-70 đang học Đại Học năm Thứ I, đã đậu vô Công dân Mỹ ngày 05-01-1990. Số Allen Registration: A. 27.323.3598. Và đang ở với người em ruột tôi tên: NGUYỄN-HỮU LỄ Địa chỉ:

Em tôi (Lễ) đến Mỹ ngày 20-10-75, cũng đã vào công-dân Mỹ và đã làm giấy tờ bảo lãnh cho gia đình tôi từ năm 1984.

Hiện vợ tôi phải đi bán hàng-rong để kiếm tiền nuôi 05 đứa con gái còn độc thân, trong đó có 01 đứa còn nhỏ và 03 đứa chịu thất-học vì gia đình tôi ở đối tượng Thứ 12 (Con cưa Sĩ Quan chế độ cũ và có em đi Việt-biên).

Tóm-lại, đời sống của gia đình tôi gặp nhiều khó khăn về Tinh Thần cũng như Vật-chất, vì khác chế độ, nên mất hết quyền-lợi của 1 công dân, không có công ăn, việc-làm, nên ngày đêm chịu vất vả nơi đầu đường xó chợ, làm mướn, làm thuê mới kiếm được ít tiền lo cho cuộc sống đạm bạc qua ngày. Còn con cái thì hầu hết bị ngu dốt và lúc nào cũng nơm nớp lo sợ vì bị nghi kỵ.

Thì nên tôi và gia đình kính xin Chính-Phủ Hoa-Kỳ nghĩ tình lữ Đồng Minh và lòng nhân đạo mà cứu xét và giúp đỡ cho gia-đình tôi sớm được qua Mỹ Tỵ nan chánh trị và sớm được đoàn tiêu với con tôi, để lập lại

Mrs. Khác Mạnh Tuấn Cleveland Ngày 12/09/1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIETNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Tel:

KÍNH GỞI HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIÊTNAM.

Trước hết: Tôi rất vui mừng, khi hay tin HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIÊTNAM ; được thành lập hội từ thiện, nhằm mục đích giúp đỡ, các Chiến Sĩ phục vụ trong Q.L.V.N.C.H.; cũng như các Công, Cán, Chính, còn bị kẹt ở lại sau 30/04/1975. rồi bị tù đài của bọn Cộng Sản Việt Nam, vô thần, khác máu.

- Kế tiếp: Tôi xin nhờ sự giúp đỡ của Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị VIÊTNAM. bằng cách cho vô list TÙ HỌC TẬP của Hội Quí Vị.
Đồng thời liên lạc với các giới chức MỸ có thẩm quyền, để cứu xét cho gia đình chúng tôi sớm được đoàn tụ với tôi tại MỸ QUỐC, theo diện học tập cải tạo của !

1- Ông Anh ruột : Tên là : Ông. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
SỐ QUÂN: 45/195 291
CẤP BẬC: Trung Uý BỘ BINH
ĐƠN VỊ: QUÂN ĐOÀN 4, K.B.C 3402
* BỊ TÙ-HỌC TẬP CẢI TẠO 25/06/75 - 25/09/77
Hiện cư ngụ : Ô. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
1/44 Nguyen Trai
CANTHO - HAUGIANG, S. VIETNAM

10/9/1977
10/9/1978

2- Ông Anh Rể: Tên Là: Ông TRẦN VĂN NHẪN
Số Quân: 69/518333
Cấp bậc: Thiếu Uý/Bộ Binh
Đơn Vị: TRƯỜNG BỘ BINH THỦ ĐỨC
Bị TÙ-HỌC TẬP CẢI TẠO 17/04/76 -27/01/77
Ở trung tâm Quân Huấn TRÀ VINH

* Đồng thời tôi đã nhờ hội U.S.C.C LẬP HỒ SƠ. đi theo diện tù cải tạo 3 năm rồi ; mà chưa thấy kết quả gì ???
* Tôi xin kèm theo đây những giấy tố chứng minh.

CUỐI THỎ: Chúng tôi xin kính nhờ HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ, làm ơn hướng dẫn và tận tình giúp đỡ cho 2 gia đình của Ông Anh chúng tôi không được may mắn, bị tù đài, đe dọa, dưới một chế độ, khác máu, vô thần của cộng sản VIÊTNAM.
- Nếu, Hội của Quí Vị cần thêm chi tiết, Xin vui lòng làm ơn liên lạc với tôi.
Đại diện cho gia đình. Tôi xin thành thật biết ơn, mọi sự giúp đỡ của HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

Nay Kính,
Nguyen Hanh
Mr.NGUYỄN.HỮU.LÊ

Tel:

E NGUYEN
ECHNICAL SPECIALIST
GEORGE V. VOINOVICH
MAYOR
CITY OF CLEVELAND OHIO
COMMUNITY RELATIONS BOARD

TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIÊTNAM, GỞI ĐẾN TÔI NHỮNG TIN TỨC
ho CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM TẠI CLEVELAND
a tôi - XIN CẢM ƠN.

COORDINATING COMMITTEE FOR THE RECEPTION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

SUBCOMMITTEES

Congressional Liaison and Liaison with the U.S. Executive Branch

Advr. Khuc Minh Tho

Planning
Nguyen Ngoc Bich

Human Rights
Huynh Cong Anh

Fund Raising
Nguyen Van

Information and Publications
Ann Fox Sisk

BẢN TIN BÁO CÔNG XÃ

Kính gởi: Các Hội Thành-viên của UBNP Tiếp đón TT CTVP
Các Hội-đồng Tiếp đón địa-phương
Các hội-đoàn, báo chí và cơ-quan truyền thông VN

Người gởi: Nguyễn Ngọc Bích, TB Kế-hoạch

Đề-tài: ĐỢT ĐẦU CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ TỚI HOA-KỲ

Ngày: 31-12-1989

Chỉ còn vài ngày nữa, đợt đầu tiên cựu-tù chính-trị VNCH sẽ được rời Việt-nam để đi đoàn tụ hay định cư ở Hoa-kỳ và một số quốc gia tự-do khác. Đây là một tin mừng lớn cho cộng-đồng người Việt hải-ngoại vì đó là kết-quả của nhiều năm vận-động nơi chúng ta, đặc-biệt là nơi Chính-phủ, Hành pháp và Lập pháp Hoa-kỳ.

Theo tin của hãng thông tấn Pháp AFP đánh đi từ Hà-nội ngày 19-12 thì tờ Tuổi Trẻ, lấy tin từ thành phố Hồ Chí Minh, cho hay đến cuối năm 1989 Hà-nội và Hoa-kỳ đã thoả thuận được về một danh-sách khoảng 2 ngàn người. Hai đợt phỏng vấn do Hoa-kỳ thực-hiện vào tháng 10 và tháng 11 đã đưa đến kết-quả là Hoa-kỳ nhận 2 109 người trong một tổng-số là 2 274 người đã được phỏng vấn. Phía Hoa-kỳ đã bác bỏ 105 người và tạm hoãn trường-hợp của 60 người vì lý-do thiếu giấy tờ hay tình-trạng gia-đình đã đổi thay. Vẫn theo nguồn tin trên, số 2 109 người được Hoa-kỳ nhận đã được chia ra làm ba nhóm: 180 người được ghi nhận là đi-dân, 1 850 người là tỵ nạn và 79 người là tạm-dung, có công-ích đối với Hoa-kỳ.

Mặt khác, nguồn tin của BQ Ngoại-giao Hoa-kỳ cho hay là 250 hồ-sơ đã được phỏng vấn vào tháng 10, trong đó 237 hồ-sơ là thuộc về Hoa-kỳ, và trong tháng 11, 215 hồ-sơ khác được phỏng vấn, trong đó có 109 hồ-sơ thuộc về Hoa-kỳ. Những hồ-sơ kia thuộc về các quốc gia khác như Úc-đại-lợi, Pháp, Gia-nã-đại, Anh, Đức v.v. Trong danh-sách đính kèm, chúng tôi xin liệt-kê số hồ-sơ theo tiểu-bang--một hồ-sơ có thể là cả một gia-đình 5-7 người. Chỉ riêng Cali là danh-sách được chi-tiết-hoá.

Được biết, chuyến máy bay đầu tiên cho những cựu-tù chính-trị và gia-đình này sẽ rời Sài-gòn hoặc Hà-nội vào ngày 5 tháng 1, 1990. Sau khi hoàn-tất thủ-tục ở Vọng-các, họ sẽ sang tới Hoa-kỳ vào khoảng giữa 10 hay 11 tháng 1-1990, vừa đủ thời giờ để chuẩn-bị ăn Tết Canh Ngọ với gia-đình, bạn bè và cộng-đồng chúng ta ở hải-ngoại. Như vậy, Tết tới đây sẽ là một Tết Hải-ngọ.

Bản tin này được gởi đi để yêu-cầu các địa-phương chuẩn-bị đón tiếp những người bạn bè, anh em, cha chú, chồng con chúng ta.

Liaison Addresses and Telephones

Advr. Khuc Minh Tho — P.O. Box 2456, Arlington, VA 22202-0257 — (Tel: 703-560-0257)
Advr. Nguyen Ngoc Bich — 6433 Newhouse Drive, Springfield, VA 22150 — (Tel: 703-971-0170)
Advr. Huynh Cong Anh — 2929 Main, Houston, TX 77002 — (Tel: 713-655-7809)
Advr. Nguyen Van — P.O. Box 633, Westminster, CA 92684 — (Tel: 714-894-4230)
Advr. Ann Fox Sisk — P.O. Box 2099, Santa Clara, CA 95055 — (Tel: 408-296-7157)

TỔNG-KẾT HAI ĐỢT PHỎNG VẤN CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ THÁNG 10 VÀ THÁNG 11-1989
(Số bên cạnh các tiểu-bang là số hồ-sơ)

AK	0		
AL	0		
AR	1	(Fort Smith)	
AZ	5	(Tucson, Phoenix, Show Low)	
CA	181	(Xem bảng chi-tiết nơi bên)	
CO	2	(Denver, Aurora)	
CT	5	(Guilford, Hartford, E. Hartford, Clinton, Enfield)	
DC	1		
DE	0		
FL	9	(Fort Orange, Sunrise, Ft. Lauderdale, Copper City, Panama City, Ormond Beach, Palm Bay, Safety Harbor)	
GA	4	(Savannah, Thomaston, Athens)	
GU	0		
HI	5	(Honolulu)	
IA	0		
ID	0		
IL	3	(Rockford, Downers Grove)	
IN	2	(Carmel, Elkhart)	
KS	4	(Wichita, Hamilton, Phillipsburg, Emporia)	
KY	3		
LA	5	(Baton Rouge, Lafayette, Shreveport)	
MA	3	(Lawrence, Brookline, Dorchester)	
MD	8	(Silver Spring, Gaithersburg, Crayton, Bethesda, Wheaton, Cadix, Rockville)	
ME	0		
MI	5	(Niles, Farm Hills, Detroit, Grand Rapids)	
MN	5	(Crystal, St Paul, St Louis, Little Canada)	
MO	1	(Springfield)	
MS	1	(Ocean Spring)	
MT	0		
NC	2	(Raleigh, Fayetteville)	
ND	0		
NE	0		
NH	0		
NJ	3	(Summit, Jersey City, Williamstown)	
NM	1	(Rochester)	
NV	2	(Las Vegas)	
NY	8	(Jackson Hts, Rochester, Jersey, Endwell, Queens, Brooklyn, Buffalo)	
OH	4	(Rocky River, Akron, Euclid, Kettering)	
OK	9	(Sperry, Tulsa, Okla City, Moore, Yale)	
OR	5	(Salem, Aloha, Portland, Coos Bay)	
PA	8	(Harrisburg, Latrobe, Phila, Manchester, Williamspt)	
PR	0		
RI	0		
SC	1		
SD	0		
TN	1		
TX	21	(Grand Prairie, Sugarland, Amarillo, Irving, Lake Jackson, Houston, Austin)	
UT	3	(West Gordon, Brigham City, Provo)	
VA	13	(Arlington, Burke, Alexandria, Annandale, Fairfax)	
VT	0		
WA	10	(Seattle, Renton, Kent, Tacoma, Fed Way, Bellevue)	
WI	2	(Madison)	
WV	0		
WY	0		

Riêng CALIFORNIA:

Albany	1
Alhambra	4
Alta Loma	1
Anaheim	5
Bakersfield	1
Berkeley	1
Burbank	1
Chino Hills	1
Costa Mesa	3
El Toro	3
Escondido	1
Fountain Valley	2
Fremont	1
Garden Grove	11
Glendale	4
Hawthorne	3
Hayward	1
Huntington Beach	4
Irvine	3
Lakewood	1
Long Beach	3
Los Angeles	5
Mar Vista	1
Milpitas	2
Mission Viejo	1
Modesto	1
Murrieta	1
Moreno Valley	1
Monterey Park	1
Napa	1
Norwalk	5
Orange	5
Palm Springs	1
Pasadena	1
Pomona	1
Redondo Beach	1
Riverside	1
Rosemead	1
Sacramento	8
San Bernardino	1
San Diego	9
San Francisco	5
San Jose	32
San Leandro	1
San Mateo	1
Santa Ana	6
Santa Clara	4
Saratoga	1
Sepulveda	1
Sun Valley	2
Sunnyvale	1
Union City	1
Van Nuys	
Westminster	
Whittier	
Walnut C	

Fr: Mr.LE. NGUYEN

CLEVELAND, OH 441
PM
1 JUN
1990

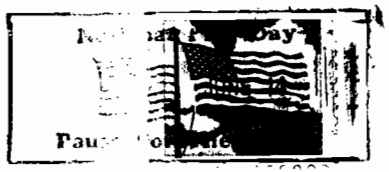

JUN 0 8 1990

Mrs.KHUC M THO, Chu Tich
Hoi gia dinh tu nhan chinh tri viet nam
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

To: Mr.LE. NGUYEN

IV: 093836 USCC ref. No. 70905

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C.20005

202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI' (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE — NGUYEN THI HONG THAM, daughter

NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH. — NGUYEN THI THU HONG, "

NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH. — NGUYEN THI MỸ ÁI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3409 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

ID : 093836

H 614

HD 32317 HCM
2/2166
18/2/90

MINISTRY OF INTERIOR

Dept.OF IMMIGRATION
NO: 1229/ XC

SOCIALISM REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS
---- * ------

NOTIFICATION FORM

Dear, Mr NGUYEN HUU TRI
Address: 1/38 Nguyen Trai, CAN THO, HAU GIANG
You and 06 people in your family (Belong the list of HAU GIANG POLICE Dept.
No: 935/25 date 1/12/1989 . In order the EXIT PERMIT:
From: 2209 To 2214/89 DC1 HG
(WHICH YOU HAVE RECEIED)
Date issued :_____, 19__) Has on the list HO4 of the MINISTRY OF INTERIOR, then transfer to the Dept. of FOREIGN AFFAIRS, then transfer to the U.S GOVERNMENT TO REVIEW AND INTERVIEW the case to determine L.O.I. (Entry Permit)

If your family needs further information. Please get intouch with the U.S ORDERLY DEPARTMENT PROGRAM (O.D.P) PROCESSING.
This is to inform you for your knowledge ./.

HA NOI, Date Jan 22, 1990.
Chief, Dept. of IMMIGRATION
Sealed and signed
TRIEU VAN

Xuan D. Nguyen

Translated by Mr. XUAN NGUYEN.

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102

H614

ID: 093836
HD 32317 HCM
2/2166
18/2/90

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY X.N.C
Số : 1229 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Hữu Trí

Hiện ở : 1/33 Nguyễn Trãi, Cần Thơ - Hậu Giang

Ông, bà cùng 06 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Hậu Giang số 935/15 ngày 1/12/1989 mang thông hành-hộ chiếu số :

từ 2209 đến 2214/89 ĐC, HG

(Ông đã nhận)

cấp ngày ___/___/19___) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách H04 để chuyển Bộ Ngoại giao chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với Chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Ông biết ./.

SAO Y BẢN CHÁNH
Số 867/SYCC
Hậu Giang, ngày 21 tháng 2 năm 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

SỞ TƯ PHÁP
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HẬU GIANG

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 /1990
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Triệu Văn

IN 1093836

Công an

QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

RA HẰNG TUẦN - SỐ 16 (120) THỨ BẢY NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 1990

DANH SÁCH MỚI NHẤT VỀ NHỮNG NGƯỜI ĐÃ HỌC TẬP, CẢI TẠO ĐƯỢC PHÍA VIỆT NAM CHO XUẤT CẢNH (HO4)

(Tiếp theo kỳ trước)

ĐỒNG THÁP:

Ô. NGUYEN VAN THAO (cùng 6 người) Phan Boi Chau Sadec; Ô. VO VAN KIET (cùng 6 người) Phan Boi Chau Sadec; Ô. TRUONG VAN DUNG, Khom I F1 Sadec; Ô. HUYNH THIEN LOC (cùng 6 người) F1 TX Cao Lanh; Ô. TRUONG THUC TAI (cùng 2 người) Thung Lac Hong ngự; Ô. TRAN VAN BIEN (cùng 6 người) F1 TX Cao Lanh; Ô. LE VAN KHOEN (cùng 10 người) Thanh Binh Chau Thanh.

GIA LAI KON TOM:

Ô. PHAN TRI (cùng 3 người) Q. Trung Hoi Thuong Pleyku.

HẬU GIANG:

Ô. LE SAU (cùng 3 người) Huynh Thuc Khang Can Tho; Ô. NGUYEN HUU TRI (cùng 6 người) Nguyen Trai Can Tho; Ô. HAI DUONG (cùng 3 người) Ly Tu Trong Can Tho; Ô. TRAN VINH THAO (cùng mẹ) Tran Hung Dao Can Tho; Ô. DOAN HUNG QUI (cùng 5 người) XVNT Can Tho; Ô. TRAN VAN NGHIEP (cùng 4 người) Le Lai Can Tho; Ô. NGUYEN TOAN HIEU (cùng 11 người) Ly Tu Trong Can Tho; Ô. HO TAN TRI (cùng 3 người) Ngo Gia Tu Can Tho.

KIÊN GIANG:

Ô. PHAN XUAN LOC (cùng 2 người) T. Hiep A Tan Hiep.

KHÁNH HÒA:

Ô. VO VAN CHANH (cùng 8 người) Dien An Dien Khanh Nha Trang; B. NGUYEN THI THANH NHA (cùng 5 người) Ngo Gia Tu Nha Trang; Ô. NGUYEN MANH QUANG (cùng 3 người) Vo Canh Vinh Trung Nha Trang; Ô. TRINH THANH BINH (cùng 5 người) Ngo Duc Ke Nha Trang; Ô. TRAN VAN VOI (cùng 3 người) Quang Trung Nha Trang; Ô. NGUYEN XUAN TAM (cùng 4 người) Ly Tu Trong Dien Khanh; Ô. NGUYEN VAN HIEP, Trung Vinh Nha Trang; Ô. TRAN TAN LAC (cùng 4 người) Me Linh Nha Trang; Ô. NGUYEN DINH LU (cùng 4 người) Nguyen Chanh Nha Trang; Ô. NGUYEN THANH LONG (cùng 4 người) S. Phuoc V. Tho Nha Trang.

PHÚ YÊN:

Ô. PHUNG THONG (cùng 7 người) Nguyen Thi Tanh Tuy Hoa; Ô. LÂM QUANG THONG (cùng 2 người) Pham Hong Thai Tuy Hoa; Ô. TRAN QUANG KHAI (cùng 4 người) Phan Dinh Phung Tuy Hoa; Ô. TRAN KIM TRONG (cùng 4 người) Xuan Hoa Tuy Hoa; Ô. NGUYEN HONG (cùng 5 người) Le Loi Tuy Hoa; Ô. VO BICH (cùng 2 người) Hoa Xuan Tuy Hoa; Ô. DOAN TRUONG (cùng 3 người) Hoa An Tuy Hoa; Ô. CAO MINH CHINH (cùng 8 người) Son Nguyen Son Ha.

(còn nữa)

Ghi chú: Từ HO4/87 đến HO4/91 đã xuất cảnh ngày 28-4-1990

IV: 093836

Headquarters
Military zone 4
No. 220/CN

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
INDEPENDANCE; DEMOCRATIC; PEACE; NEUTRAL

CERTIFICATE

Name: NGUYEN, HUU TRI Age: 32
Place of Birth: ANBINH PHONG DINH
Address: 1/38 Nguyen Trai - Cantho
Rank: First Lieutenant of Saigon Army

Last attended refresher training for 27 months from June 25, 1975 to September 25, 1977. Today he may temporarily go home for a reunion with his family and continue labor learning in order to become a good citizen. Therefore, all organizations, communities and district revolutions are requested to help Mr. Tri to strive for good.

IDENTIFICATION

Hight 1. 72
Special physical characteristics:
one spot scar under chin

Date: September 25, 1977

Board of Directors
Signed:
Phan Quan Dan

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English. Subscribed and sworn to before me this 27 day of February, 1986.

Ethel A. Jennings
NOTARY

By: Xuan Q. Nguyen
TRANSLATOR

ETHEL A. JENNINGS
Notary Public, State of Ohio
Recorded in Cuyahoga County
My Comm. Expires 11-25-91

Mr. Xuan Q. Nguyen
Vietnamese Community

IV.093836

Bến chỉ huy
Số 4

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 220/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Hữu Trí tuổi: 32
Sanh quán: Lăng ... Phước Phong Dinh.
Nơi về ngụ: Số 758 Nguyễn Thái Bình Thủ.
Nguyên là: Trung ... trong quân đội ngụy quyền Sài gòn.
Đã theo học tập quản huấn 23 tháng kể từ ngày 25.6.1975 đến ngày 25.4.1977. Nay anh thoặc chị được về sum họp với gia đình tiếp tục học tập lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh ~~hoặc chị~~ Trí phấn đấu tốt.

Ngày 23 tháng 4 năm 1977
Bến chỉ huy

Nhận dạng:
- Cao 1m, 72
- Dấu vết đặc biệt:
Có 1 vết sẹo ở dưới cằm.

Phan Hoàng Đá

IV: 093836

VIETNAM PEOPLE FORCES
220/QD

Socialism Republic of Vietnam
Independence-Freedom-Happiness

==========

The Command of Region 9

To apply the clemency of the Provisional Revolutionary Government Republic of South Vietnam towards officers, petty officers, soldiers and former officials,

To consider the result of re-education of NGUYEN HUU TRI, ex-first lieutenant of former regime during the past period. He showed his repentance and tried to become a good citizen,

To consider the sponsorship of his wife Tran thi Phuoc 1/38 Hai Ba Trung, An Cu Can Tho for above ex-officer of former regime.

TO DECIDE

Article I - Allowing Nguyen Huu Tri, ex-first lieutenant of former regime to go back home for normal life,

Article 2 - Living in native area or working for professional field Mr. Tri has to execute good all legislative regulations and be put under the control of local administration or unit he works for. The control period is 1 year. Afterwards if local administration or unit he works for certify his conduct improvement, he will restore his legal citizen right,

Article 3 - The regional re-education department, re-education camp 4 and person concerned execute this decision.

September 10, 1977
The Command of Region 9

Sealed and signed

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
9424 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

Translated by Xuan Nguyen
from the Vietnamese version

Xuan Nguyen

IV: 093836

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
Số: 1280 /QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— *Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.*

— *Xét tinh thần học tập cải tạo của* Nguyễn Hữu Trí *nguyên là* Trung uý *ngụ quán, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.*

— *Xét đơn xin bảo lãnh của bà:* Trần Thị Thiết 1/53 Hai Bà Trưng Bến Cát Thủ *đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Nguyễn Hữu Trí nguyên là Trung uý ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn, Nhs Trí phải chấp hành tốt mọi quy định về luật lệ và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là Một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu, Trại quản huấn 74 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 10 *tháng* 9 *năm* 1977

TUQ. BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

THƯỢNG TÁ

ĐOÀN-CẦN-THIẾT

GHI CHÚ

— Giấy này không có giá trị đi đường.

— Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY LÀM THÀNH 4 BẢN

I — Phòng quản huấn Quân khu lưu.
II — Trại quản huấn
III — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
IV — Đương sự.

IV : 093836

POLICE DEPARMENT
Hau Giang
Police City
Can Tho

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

***

No. 120/ QD.XC.

RELEASE DECISION

REFERRING the policy of the Provisional Revolutionary Government of South Of Vietnam. Based on the people meeting report confirming and recommendation of the Cai Khe Police Station.

Mr. NGUYEN HUU TRI RANK First Lieutenant
Address 19 Group I Arrondissement Cai Khe, Can Tho City
Has completed the re-education program in September 10, 1977 and put under the control of 1 year - from 9-10-1977 to 9-10-1978.

During the probationary period, Mr TRI has proved his willing to execute correctly the provisions and policies as well as participate all activities in the local administration.

The Police of Can Tho city, now makes a

DECISION

Article 1: To Release the probation and to restore his legal citizen right for NGUYEN HUU TRI

Article 2: Police office of city, Cai Khe Police station, and Mr TRI execute by course of laws

Can Tho, January 23, 1979
Deputy Chief of Police
Can Tho city

Sealed and signed

Xuan Q. Nguyen

Translated by Xuan Nguyen

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

IV: 093836

TY CÔNG AN HẬU GIANG
CÔNG AN THÀNH PHỐ C/THƠ

Số: 125 / QĐ.XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

QUYẾT ĐỊNH XÁ CHẾ

Căn cứ chánh sách của Chánh phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam việt nam ; Dựa vào biên bản họp dân được xác nhận và đề nghị của Đồn CA Phường Cái khế .

Anh : NGUYỄN HỮU TRÍ cấp bậc : trung úy
hiện ngụ tại : 19 Khóm 5 phường Cái khế TP.CT
đã học tập cải tạo xong : 10-9-1992 và tiếp tục quản chế
tại nhà từ ngày 10 tháng 9 năm 1992 đến -
ngày 10 tháng 9 năm 1994 .

Trong thời gian quản chế anh : TRÍ đã có
sự tích cực phấn đấu chấp hành đúng đường lối , chủ trương, -
chánh sách và tham gia mọi sinh hoạt của địa phương .

NAY CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : - Xá chế và phục hồi quyền công dân cho anh : Nguyễn Hữu Trí

Điều 2 : - Văn phòng CA Thành phố , Đồn CA Cái khế và anh : TRÍ chiếu quyết định thi hành.

Cần thơ , ngày 23 tháng 01 năm 1994
Phó trưởng Công an Thành phố CT.

ĐẠI UÝ: Tô [illegible]

COORDINATING COMMITTEE FOR THE RECEPTION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

BẢN TIN BÁO CÔNG KHAI

Kính gởi: Các Hội Thành-viên của UBPR Tiếp đón Tù CTVN
Các Hội-đồng Tiếp đón địa-phương
Các hội-đoàn, báo chí và cơ-quan truyền thông VN

Người gởi: Nguyễn Ngọc Bích, TB Kế-hoạch

Đề-tài: ĐỢT ĐẦU CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ TỚI HOA-KỲ

Ngày: 31-12-1989

Chỉ còn vài ngày nữa, đợt đầu tiên cựu-tù chính-trị VNCS sẽ được rời Việt-nam để đi đoàn tụ hay định cư ở Hoa-kỳ và một số quốc gia tự-do khác. Đây là một tin mừng lớn cho cộng-đồng người Việt hải-ngoại vì đó là kết-quả của nhiều năm vận-động nơi chính ta, đặc-biệt là với Chính-phủ, Hành pháo và Lập pháp Hoa-kỳ.

Theo tin của hãng thông tấn Pháp AFP đánh đi từ Hà-nội ngày 19-12 thì tờ Tuổi Trẻ, lấy tin từ thành phố Hồ Chí Minh, cho hay đến cuối năm 1989 Hà-nội và Hoa-kỳ đã thoả thuận được về một danh-sách khoảng 2 ngàn người. Hai đợt phỏng vấn do Hoa-kỳ thực-hiện vào tháng 10 và tháng 11 đã chấm dứt kết-quả là Hoa-kỳ nhận 2 109 người trong một tổng-số là 2 274 người đã được phỏng vấn. Phía Hoa-kỳ đã bác bỏ 105 người và tạm hoãn trường-hợp của 60 người vì lý-do thiếu giấy tờ hay tình-trạng gia-đình đã đổi thay. Vẫn theo nguồn tin trên, số 2 109 người được Hoa-kỳ nhận đã được chia ra làm ba nhóm: 180 người được ghi nhận là di-dân, 1 850 người là tỵ nạn và 79 người là tạm-dung, có công-liên đối với Hoa-kỳ.

Mặt khác, nguồn tin của BỘ Ngoại-giao Hoa-kỳ cho hay là 250 hồ-sơ đã được phỏng vấn vào tháng 10, trong đó 237 hồ-sơ là thuộc về Hoa-kỳ, và trong tháng 11, 215 hồ-sơ khác được phỏng vấn, trong đó có 109 hồ-sơ thuộc về Hoa-kỳ. Những hồ-sơ kia thuộc về các quốc gia khác như Úc-đại-lợi, Pháp, Gia-nã-đại, Anh, Đức v.v. Trong danh-sách đính kèm, chúng tôi xin liệt-kê số hồ-sơ theo tiểu-bang—một hồ-sơ có thể là cả một gia-đình 5-7 người. Chỉ riêng Cali là danh-sách được chi-tiết-hoá.

Được biết, chuyến máy bay đầu tiên cho những cựu-tù chính-trị và gia-đình này sẽ rời Sài-gòn hoặc Hà-nội vào ngày 5 tháng 1, 1990. Sau khi hoàn-tất thủ-tục ở Vọng-các, họ sẽ sang tới Hoa-kỳ vào khoảng mồng 10 hay 11 tháng 1-1990, vừa đủ thời giờ để chuẩn-bị ăn Tết Canh Ngọ với gia-đình, bạn bè và cộng-đồng chúng ta ở hải-ngoại. Như vậy, Tết tới đây sẽ là một Tết Hội-ngộ.

Bản tin này được gởi đi để yêu-cầu các địa-phương chuẩn-bị đón tiếp những người bạn bè, anh em, cha chú, chồng con chúng ta.

SUBCOMMITTEES
Coordinating Liaison and Liaison with the U.S. Government Branch
Khuc Minh Tho
Planning
Nguyen Ngoc Bich
Material Building
Huynh Cong Anh
Fund Raising
Nguyen Han
Information and Proselyting
Dao Van Binh

Liaison Addresses and Telephones

Khuc Minh Tho	P.O. Box 5431, Arlington, VA 22205-0631	(Tel: 703-532-0000)
Nguyen Ngoc Bich	6411 Blackburn Place, Springfield, VA 22150	(Tel: 703-971-0000)
Huynh Cong Anh	2809 Main, Houston, TX 77002	(Tel: 713-651-7000)
Nguyen Han	P.O. Box 643, Westminster, CA 92684	(Tel: 714-894-0130)
Dao Van Binh	P.O. Box 2899, Santa Clara, CA 95055	(Tel: 408-296-7107)

TỔNG-KẾT HAI ĐỢT PHỎNG VẤN CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ THÁNG 10 VÀ THÁNG 11-1989
(Số bên cạnh các tiểu-bang là số hồ-sơ)

AK	0		
AL	0		
AR	1	(Fort Smith)	
AZ	5	(Tucson, Phoenix, Show Low)	
CA	181	(Xem bảng chi-tiết nơi bên)	
CO	2	(Denver, Aurora)	
CT	5	(Guilford, Hartford, E. Hartford, Clinton, Enfield)	
DC	1		
DE	0		
FL	9	(Port Orange, Sunrise, Ft. Lauderdale, Copper City, Panama City, Ormond Beach, Palm Bay, Safety Harbor)	
GA	4	(Severman, Thomaston, Athens)	
GU	0		
HI	5	(Honolulu)	
IA	0		
ID	0		
IL	3	(Rockford, Downers Grove)	
IN	2	(Carmel, Elkhart)	
KS	4	(Wichita, Hamilton, Phillipsburg, Emporia)	
KY	3		
LA	5	(Baton Rouge, Lafayette, Shreveport)	
MA	3	(Lawrence, Brookline, Dorchester)	
MD	8	(Silver Spring, Gaithersburg, Croyton, Bethesda, Wheaton, Cadiz, Rockville)	
ME	0		
MI	5	(Niles, Farm Hills, Detroit, Grand Rapids)	
MN	5	(Crystal, St Paul, St Louis, Little Canada)	
MO	1	(Springfield)	
MS	1	(Ocean Spring)	
MT	0		
NC	2	(Raleigh, Fayetteville)	
ND	0		
NE	0		
NH	0		
NJ	3	(Summit, Jersey City, Williamstown)	
NM	1	(Rochester)	
NV	2	(Las Vegas)	
NY	8	(Jackson Hts, Rochester, Jersey, Endwell, Queens, Brooklyn, Buffalo)	
OH	4	(Rocky River, Akron, Euclid, Kettering)	
OK	9	(Sperry, Tulsa, Okla City, Moore, Yale)	
OR	5	(Salem, Aloha, Portland, Coos Bay)	
PA	8	(Harrisburg, Latrobe, Phila, Westchester, Williamsport)	
PR	0		
RI	0		
SC	1		
SD	0		
TN	1		
TX	21	(Grand Prairie, Sugarland, Amarillo, Irving, Lake Jackson, Houston, Austin)	
UT	3	(West Jordan, Brigham City, Provo)	
VA	13	(Arlington, Dumfs, Alexandria, Annandale, Fairfax)	
VT	0		
WA	10	(Seattle, Renton, Kent, Tacoma, Fed Way, Bellevue)	
WI	2	(Madison)	
WV	0		
WY	0		

Riêng CALIFORNIA:

Albany	1
Alhambra	4
Alta Loma	1
Anaheim	5
Bakersfield	1
Berkeley	1
Burbank	1
Chino Hills	1
Costa Mesa	3
El Toro	3
Escondido	1
Fountain Valley	2
Fremont	1
Garden Grove	11
Glendale	4
Hawthorne	3
Hayward	1
Huntington Beach	4
Irvine	3
Lakewood	1
Long Beach	3
Los Angeles	5
Mar Vista	1
Milpitas	2
Mission Viejo	1
Modesto	1
Monita	1
Moreno Valley	1
Monterey Park	1
Napa	1
Norwalk	5
Orange	5
Palm Springs	1
Pasadena	1
Pomona	1
Redondo Beach	1
Riverside	1
Rosemead	1
Sacramento	8
San Bernardino	1
San Diego	9
San Francisco	5
San Jose	32
San Leandro	1
San Mateo	1
Santa Ana	6
Santa Clara	4
Saratoga	1
Sepulveda	1
Sun Valley	2
Sunnyvale	1
Union City	1
Van Nuys	
Westminster	
Whittier	
Walnut	

#1: 009836

Cleveland, Oh Ngày 09 Tháng 07 năm 1990.

Mrs. KHUC.MINH.THO, Chu Tich
HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIETNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Tel:

Kính gởi Bà KHÚC MINH THỎ, Chủ Tich
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIETNAM.

Kính thưa Bà Chủ Tịch, xin bà vui lòng giúp đỡ gia đình ông Anh ruột của tôi là: Mr. TRI.HUU.NGUYEN
IV: 093836
Cựu Trung úy trong Q.L.V.N.C.H.,

Một lần nửa , tôi xin kèm theo đây, đơnvị.Số quân, thời gian phục vụ trong lính, và thời gian bị cải tạo, cùng 1 lá thư của đương sự.

* Khi nhận được hồ sơ nầy, Kính xin bà vui lòng phúc đáp cho tôi gấp, về việc nhờ cỏ quan của Bà , khiếu nại vời tòa đại sứ Mỹ ở thailand O.D.P/U.S.A làm ơn cho lên list tù nhân cải tạo. Vì phía CSVN đã đồng ý cho gia đình Ông Trí đi HO4 và đã cấp giấy xuất canh rồi. (Đính kèm theo đây)

* Tôi đã gởi đến hội Bà, bằng thơ để nhờ giúp đỡ cho gia đình của Ông Trí ma tôi chưa được tin gì cả (PHÚC ĐÁP) của cỏ quan Bà!!! Tại sao ???
NGAY 12/09/89
05/03/90.
01/06/90. Mà chẳng thấy BÀ hồi âm gì cả ??????????????????

THẾ NÊN VÌ VIỆC LÀM XÃ HỘI, VÌ TINH THẦN TRANH ĐẤU QUYỀN LỢI CHO CÁC CHIẾN SĨ CỦA Q.L.V.N.C.H, MÀ BÀ CÙNG HỘI CỦA BÀ ĐỨNG RA GIÚP ĐỠ NHỮNG NGƯỜI CÒN KẸT LẠI VN.
MỘT LẦN NỮA TÔI XIN BA LÀM ƠN CỨU XÉT VÀ PHÚC ĐÁP VIỆC MÀ TÔI ĐÃ YÊU CẦU BÀ NHƯ TRÊN, VÀ CẢ I NĂM VỪA QUA, MÀ KHÔNG THẤY TRẢ LỜI GÌ CẢ CHO GIA-ĐÌNH CHÚNG TÔI ???

KÍNH CHÚC BÀ LUÔN LUÔN MẠNH KHỎE, ĐỂ LÀM VIỆC HỮU ÍCH CHO CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT QUỐC GIA TỊ NẠN CỘNG SẢN TẠI MỸ QUỐC.

Nay Kính,
Nguyen Hanh
MR.LE.NGUYEN

tel;

Cleveland. 01-June. 1990.

Kính gởi Bà chủ tịch Hội gia đình tù nhân.

Chính trị Việt Nam.

Hôm nay tôi viết là thứ thứ 2 đến với Hội của Bà. Để nhờ Bà vui lòng giúp đỡ cho lên list của phái đoàn mỹ phỏng vấn ông Ah một của tôi.

là: cựu hung ný QLVNCH.

ông. Nguyễn hữu Trí. IV: 093836. ODP.

Đính theo theo đây thở của ông Ah tôi.

Xin Bà chủ tịch vui lòng giúp đỡ, để gia đình ông Trí sớm lên đường qua. Mỹ Quốc thoát khỏi chế độ độc ác của cộng sản vô thần.

Kèm theo đây thở + stamp. Xin Bà phúc đáp lại cho tôi.

Lần nữa cảm ơn Bà rất nhiều + ơ,

Nay kính

Nguyễn Hanh

Tel.

Cleveland, Oh Ngày 05 tháng 03 Năm 1990.

Bà. KHÚC. MINH. THỞ
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆTNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Tel:

Kính Gởi Bà. KHÚC MINH THỞ, Chủ Tịch
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM.

Ngày 12/09/89. Tôi có gởi đến HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ, để nhờ giúp đở và giải quyết về Ông Anh ruột của tôi là:
Ông: NGUYỄN HỮU TRÍ
SỐ QUÂN 45/195.291
CẤP BẬC: TRUNG ỦY BỘ BINH , CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ
ĐƠN VỊ : QUÂN ĐOÀN 4, K.B.C 3402
BỊ TÙ CẢI TẠO CỘNG SẢN: 25/06/75 đến 25/09/77
QUẢN CHẾ: 10/09/77 đến 10/09/78
TỔNG CỘNG TẤT CẢ LÀ 3 Năm và 3 tháng bị tù.

Hiện tại cư ngụ: Ô. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
1/38 Nguyen Trai
CẦN THỞ - HẬU GIANG
S, VIET NAM.

*

Tôi xin kèm theo đây những giấy tờ để chứng minh.

Chúng tôi yêu cầu , Bà Chủ Tịch vui lòng cho lên list, của tù nhân chính trị, để phái đoàn Mỹ để kiểm soát và sắp xếp cho đi theo diện CẢI TẠO. Hơn, gia đình của Ông trung úy Trí của QLVNCH, đã được giấy xuất cảnh rồi.

Đại diện cho gia đình, tôi xin thành thật biết ơn mọi sự giúp đở và hướng dẫn của hộiGIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM;để gia đình ông Trí sớm được lên đường qua Mỹ, để hít thở lại KHÔNG KHÍ TỰ DO, sau bao năm sống dưới sự đe doạ, tù đài dưới 1 chế độ cộng sản khác máu, vô thần...

Nếu, Bà chủ Tịch cần thêm chi tiết về gia đình của Ông Trí
Xin vui lòng liên lạc với tôi ở địa chỉ sau đây. Xin đa tạ ./.

Nay Kính,

Nguyen Huu Le

Mr. NGUYEN.HUU.LE

Tel:

Cleveland Ngày 12/09/1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIETNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Tel:

KÍNH GỞI HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM.

Trước hết: Tôi rất vui mừng, khi hay tin HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM, được thành lập hội từ thiện, nhằm mục đích giúp đỡ, các Chiến Sĩ phục vụ trong Q.L.V.N.C.H., cùng như các Công, Cán, Chính, còn bị kẹt ở lại sau 30/04/1975. tôi bị tù đài của bọn Cộng Sản Việt Nam, vô thần, khác máu.

- Kế tiếp: Tôi xin nhờ sự giúp đỡ của Hội Gia-Đình Tù Nhân Chính Trị VIETNAM, bằng cách cho về list TÙ HỌC TẬP của Hội Quí Vị.
Đồng thời liên lạc với các giới chức MỸ có thẩm quyền, để cứu xét cho gia đình chúng tôi sớm được đoàn tụ với tôi tại MỸ QUỐC, theo diện học tập cải tạo của !

1- Ông Anh ruột : Tên là : Ông. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
SỐ QUÂN: 45/195 291
CẤP BẬC: Trung Uý BỘ BINH
ĐƠN VỊ: QUÂN ĐOÀN 4, K.B.C 3402
BỊ TÙ-HỌC TẬP CẢI TẠO 25/06/75 - 25/09/77
Hiện cư ngụ : Ô. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
1/44 Nguyen Trai
CANTHO - HAUGIANG, S. VIETNAM

2- Ông Anh Rể: Tên Là: Ông TRẦN VĂN NHÂN
Số Quân: 69/518333
Cấp bậc: Thiếu Uý/Bộ Binh
Đơn vị: TRƯỜNG BỘ BINH THỦ ĐỨC
BỊ TÙ-HỌC TẬP CẢI TẠO 17/04/76 -27/01/77
Ở trung tâm Quân Huấn TRÀ VINH

* Đồng thời tôi đã nhờ hội U.S.C.C LẬP HỒ SƠ. đi theo diện tù cải tạo 3 năm rồi ; mà chưa thấy kết quả gì ???
* Tôi xin kèm theo đây những giấy tờ chứng minh.

CUỐI THƠ: Chúng tôi, xin kính nhờ HỘI GIA-ĐÌNH TU NHAN CHÍNH TRỊ, làm ơn hướng dẫn và tận tình giúp đỡ cho 2 gia đình của Ông Anh chúng tôi không được may mắn, bị tù đài, đe dọa, dưới một chế độ, khác máu, vô thần của cộng sản VIETNAM.
- Nếu, Hội cần thêm chi tiết, Xin vui lòng làm ơn liên lạc với tôi.
Đại diện cho gia đình. Tôi xin thành thật biết ơn, mọi sự giúp đỡ của HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

Nay Kính,
Nguyen Huu Le
Mr.NGUYỄN.HỮU.LE

Tel:

E NGUYEN
ECHNICAL SPECIALIST

GEORGE V. VOINOVICH
MAYOR

COMMUNITY RELATIONS BOARD

TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM, GỞI ĐẾN TÔI NHỮNG TIN TỨC
họ CỘNG-ĐỒNG VIỆT NAM TẠI CLEVELAND
a tôi - XIN CẢM ƠN.

IV: 013836

Can Tho, February 01, 1990

APPLICATION FOR CONSIDERING IMMIGRATION IN THE UNITED STATES

To: The US Government

From: Nguyen Huu Tri, ex. First Lieutenant,
Armed Forces of the Republic of Vietnam

I, the undersigned Nguyen Huu Tri, born in 1945, hair cutter, present address 1/38 Nguyen Trai, Can Tho City, Hau Giang Province, South Vietnam, wish to submit this application to you for consideration.

Before 4-30-75, my rank was First lieutenant of the Armed Forces of the Republic of Vietnam No. 45/195291 CNQS, SQ CTCT in the Command of Region IV Military Zone IV/K CTCT, K.B.C. 3402.

My peronal status is as followed:

-10-20-64 joined the Armed Forces of the Republic of Vietnam as a soldier K.B.C. 6031
-From 12-66 to 9-67 got training course 24 Thu Duc officer, graduated and assigned to Battalion 63/DPQ, rank warrant officer.
-3-1-69 got promotion to second lieutenant, position Chief of CTCT Battalion 63/DPQ, K.B.C. 6051.
-7-1-69 transferred to the Command of Region IV, Military zone IV/K CTCT, K.B.C. 4302.
-3-1-71 got promotion to First lieutenant and attended training course 3 middle rank officer CTCT in the University of CTCT in Dalat, from June to September 1971.

From 1969 to 1975, I was in charge of CTCT and social services as well as managed the project military scout in the whole region IV and military zone IV.

From 6-25-75 to 9-25-77 was in re-education camp such as: Chi Lang, Kinh I Kien Luong, Ha Tien. The length in camp was 27 months and 12 months of probation with a total of 3 years and 3 months.

From 1978 to 1984 accepted odd jobs as bicycle transporter, carrier of ice cube, etc...

From 1984 to present, I am a hair cutter to support my family, composed of wife and 5 children, excluding my unique son, Nguyen Huu Thuc, DOB 7-28-70, left Vietnam in 6-18-84 and he is studing the ist year in university. Thuc is US citizen as of 1-5-90 Alien Registration A-273233598 and live with my brother Nguyen Huu Le, address

Nguyen Huu Le arrived in the U.S.A. 10-20-75, US citizen, and is my sponsor. Le submitted the sponsorship for my family since 1984.

My wife is a pedlar to feed my 5 single daughters, illiterate, because my family is classified in category 12, my children are old regime officer and my family has a son who was boat poeple.

In general, the life of my family is very difficult in material and stress in mentality. Because of difference in regime, my family loses all rights of

IV: 073836

citizenship, no employment. We accept all kinds of odd jobs, day and night, and working very hard to gain enough to support a simple meal for the whole family. My children is illiterate and living in an insecure situation. We can be arrested at any time for opposition of the government.

Therfore, we sincerely submit this letter to the United States government and ask for the permit of entry to the United States as a political refugee. So that I can unify with my son who is a U.S. citizen now as well as to resettle our new life in the America to breathe the freedom and democracy what I had lost during the past 15 years.

I hope to receive a favorable consideration from the United State government in this miserable situation of the life of my whole family.

Respectful Yours,

NGUYEN HUU TRI

Xuan Q. Nguyen

Translated by Mr. XUAN NGUYEN

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND

Cần-Thơ, ngày 01 Tháng 02 năm 1990.

ĐƠN XIN CỨU XÉT CHO ĐỊNH CỬ TẠI HOA-KỲ

Kính gởi, Chính-Phủ Hoa-Kỳ.

Tôi tên: NGUYỄN-HỮU-TRÍ, sinh năm 1945.
Nghề nghiệp: Thợ Hớt-Tóc. Hiện ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P./Cần Thơ Tỉnh Hậu Giang S. Việt-Nam.

Nguyên trước ngày 30-4-75 mang cấp bậc: Trung Uý/ĐPQ/ĐU. Số quân: 45/195291 C.N.Q.S. SQ. CTCT Trung Cấp. Đơn vị: BTL/QĐ IV-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.

Tôi kính trường trình lý lịch cá nhân như sau:

- 20-10-64 - Tình nguyện vào QL.VNCH cấp bậc: Binh-nhì. KBC: 6.031.
- Tháng 12-66 → 9-67. Theo học khoá 24 SQ. Thủ-Đức Ra trường về TĐ. 63/ĐPQ. Cấp bậc: Chuẩn-Uý.
- 01-03-69 - Thăng cấp: Thiếu Uý. Chức vụ: Sĩ Quan Trưởng ban CTCT Tiểu Đoàn 63/ĐPQ. KBC: 6051.
- 01-07-69 - Thuyên chuyển về: BTL/QĐ IV-QK4/K. CTCT - KBC: 3402.
- 01-03-71. Thăng cấp: Trung Uý và Theo học

khoá 3 Trung Cấp SQ: CTCT tại Trường Đại Học CTCT. tại Đalat (từ Tháng 06 đến Tháng 09-1971).

Kể từ 1969 → 1975: Đảm nhiệm công tác CTCT. Và tăng cường làm các công tác: Xã-Hội và điều hành Kế Hoạch: Hướng-Đạo-Sinh-Quân-Đội trong toàn lãnh thổ QĐ IV-QK4.

- 25-6-75 - 25-9-77. bị tập trung cải tạo qua các trại: Chi Lăng, Kinh I Kiên Lương Hà-Tiên. Tổng cộng: 27 tháng + 12 tháng quản chế = 39 tháng # 3 năm 3 tháng.
- 1978 - 1984 = đi làm mướn (Chạy xe đạp ôm chở khách, khuân vát nước đá mướn VV...)
- 1984 - đến nay: Làm nghề hớt tóc dạo kiếm tiền phụ-giúp gia đình nuôi con.

TÌNH-TRẠNG GIA-CẢNH = Có 1 vợ và 06 con = Có 01 đứa con trai duy nhất đến Mỹ ngày 18-6-84 tên NGUYỄN-HỮU-THỨC sanh ngày 28-7-70 đang học Đại Học năm thứ I, đã đậu vô công dân Mỹ ngày 05-01-1990. Số Allen Registration: A. 27.323.3598. Và đang ở với người em ruột tôi tên: NGUYỄN-HỮU LỄ - Địa chỉ:

IV: 093836

Em tôi (LỄ) đến Mỹ ngày 20-10-75, cũng đã vào công-dân Mỹ và đã làm giấy tờ bảo lãnh cho gia đình tôi từ năm 1984.

Hiện vợ tôi phải đi bán hàng-rong để kiếm tiền nuôi 05 đứa con gái còn độc thân, trong đó có 01 đứa còn nhỏ và 03 đứa chịu thất-học vì gia đình tôi ở đối tượng thứ 12 (Con của Sĩ Quan chế độ cũ và có em đi vượt-biên).

Tóm-lại, đời sống của gia đình tôi gặp nhiều khó khăn về tinh thần cũng như vật-chất, vì khác chế độ, nên mất hết quyền-lợi của 1 công dân, không có công ăn, việc-làm, nên ngày đêm chịu vất vả nơi đàn đường xó chợ, làm mướn, làm thuê mới kiếm được ít tiền lo cho cuộc sống đạm bạc qua ngày. Còn con cái thì hầu hết bị ngu dốt và lúc nào cũng nơm nớp lo sợ vì bị nghi kỵ.

Thế nên tôi và gia đình kính xin Chính-Phủ Hoa-Kỳ nghĩ tình là Đồng Minh và lòng nhân đạo mà cứu xét và giúp đỡ cho gia-đình tôi sớm được qua Mỹ Tỵ nan chính trị và sớm được đoàn tiện với con tôi, để tập lại

đời sống mới ở Mỹ quốc.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ đầy lòng nhân đạo của Chính Phủ Hoa-Kỳ -!

Kính đơn;

Nguyễn-Hữu-Trí

[signature]

IV: 093836

REPUBLIC OF VIETNAM

ARMY SCOUT

C E R T I F I C A T E

TO CERTIFY Lieutenant Nguyen Huu Tri, military serial Number 45/195291 of Army Corps IV Headquarters has completed a training course of high rank Chief of Legion delegate Army Scout in Long Binh from 2/20/74 to 2/27/74

Signed

Major General Tran Van Trung

Saigon Date: 1974
No. 20/CC/LDT
Chief of Camp Army Scout Ass.
Nguyen Dan Lap

State of Ohio
County of Cuyahoga

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English.

Subscribed and sworn to before me this 16th day of OCTOBER 1986.

NOTARY

PAUL V. COLAVECCHIO, Attorney at Law
Notary Public, State of Ohio
My Commission Has No Expi.
Section 147.03 R. C.

BY: DON VANNUYEN
TRANSLATOR

IV. 093836

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
HƯỚNG-ĐẠO QUÂN-ĐỘI

Chứng Chỉ

Chứng nhận Trung-[illegible] - [illegible] Số quân: 45/195,291

thuộc BTL/[illegible]-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU [illegible] đã trúng-cách

Khóa Huấn-Luyện CAO-CẤP LÊN-UY-VIÊN Hướng-Đạo Quân-Đội

mở tại LONG-BÌNH từ ngày 20-02-1974 đến ngày 27-02-1974

SẮP SẴN

Khán SÀI GÒN ngày [illegible] 1974

Số: 20/CC/LĐT-[illegible]

Phó Tổng-Ủy-Viên Huấn-Luyện
Kiểm Trại-Trưởng Hội Hướng-Đạo/QĐ

NGUYỄN ĐĂNG LẬP

Huấn Trưởng Trưởng TRẦN-VĂN-TRUNG
[illegible] Trưởng Hội H.Đ.Q.Đ.
[illegible] NGUYỄN HỮU HÙNG
[illegible] Đội-Trách CT. / T.N.Q.Đ.
[illegible] Vụ Kiểm Tổng Ủy-Viên

IV: 093836

CHIEF OF GENERAL STAFF
ARMED FORCES OF THE
REPUBLIC OF VIETNAM

THE REPUBLIC OF VIETNAM
THE MINISTRY OF DEFENSE
The General Staff Armed Forces of Viet - Nam

No. 226/TTM/ND

Considering the Constitution dated April 1, 1967
Considering the decree no. 394/TT/SL dated 9-1-69 forming the government
Considering the decree No. 614-a/TT/SL dated 7-1-70 forming the Ministry of Defense and the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the decree no.1344/QP/ND dated 11-25-70 appointing the responsibility for personnel management in the General Staff of the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the decree No. 50/SL/QP dated 3-18-67 fixing the special status for all popular forces in the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the order No. 630-400 dated 10-19-68 apponting the promotion for The Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the recommendations of concerned unit chiefs

D E C R E E D

ARTICLE 1: All second lieutenants named below have met conditions to be promoted to definitive first lieutenants:

01.....

As of 3-01-1971

13 Second Lieutenant NGUYEN HUU TRI No. 45/195.291 the Command ofRegion 4

20.....

ARTIC 2: This decree replaces and eliminates decree No. 47/TTM/ND dated 1-18-71 for the promotion to first lieutenant as of 1-1-71 for Second Lieutnant TRAN VAN THIET no. 44/157.904 in Phong Dinh Province.

ARTICLE 3: Chief of General Staff executes by course of laws.

KBC 4002, March 20, 1971
Lieutenant General
CAO VAN VIEN
Chief of General Staff
Armed Gorces of the
Republic of Vietnam

.....

Copy to:
Unit CTCT/QD IV
to notify the person concerned
Company THD/QD IV
for salary
Office of TQT/QDIV (HSP.IV)
to record
Office 1 ANQD/QDIV
For info
Record

No. 1978/QDIV/QKIV/TQT/NSV/TT2
K.B.C. 3402, April 3, 1971
Brigadier General Ngo Quang Truong
Commander Region IV and Military Zone IV
Colonel Huynh van Lac, Chief of Staff
Second Colonel Lai Van Tien
Chief of General management

Translated by Xuan Nguyen

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ACTION
IN GREATER CLEVELAND
6576 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

IV 093836

TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG
QUÂN LỰC VIỆTNAM CỘNG HÒA

/)

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH

SỐ: 226 / TTM/ND

- Chiếu Hiến Pháp ngày 1 tháng 4 năm 1967
- Chiếu sắc lệnh số 394/TT/SL ngày 1-09-69 ấn định thành phần chánh phủ,
- Chiếu sắc lệnh số 614-a/TT/SL ngày 01-07-1970 ấn định hệ thống tổ chức Quốc Phòng và Quân-Lực-Việt-Nam-Cộng-Hòa,
- Chiếu Nghị-Định Số 1344/QP/ND ngày 25-11-1970 ấn định thẩm quyền về quản-trị nhân viên của Tổng-Tham-Mưu Trưởng Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu Sắc Lệnh Số 50/SL/QP ngày 18-03-1967 ấn định quy chế riêng cho toàn thể quân nhân Địa-Phương Quân trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu Huấn-Thị Số 630-400 ngày 19-10-1968 ấn định việc thăng cấp quân nhân Trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu đề nghị của các Đơn-vị trưởng liên hệ.

//)/ GHI - 77)INH

ĐIỀU I.- Các Thiếu-Uý ĐPQ/DU có tên sau đây, đủ điều kiện để được thăng cấp Trung-Uý thực thụ :

.....

01.- .....

KỂ TỪ NGÀY 01-03-1971

13.- Thiếu-Uý DU NGUYỄN - HỮU - TRÍ số quân 45/195.291 BTL/Quân-Đoàn IV

20.- .....

ĐIỀU 2.- Nghị-Định này thay thế và huỷ bỏ Nghị-Định số 47/TTM/ND ngày 18-01-1971 riêng về việc thăng cấp Trung-Uý Nhiệm chức kể từ ngày 01-01-71 của Thiếu-Uý TRẦN-VĂN-THIẾT số quân 44/157.904 thuộc Tiểu-Khu Phong Dinh.

ĐIỀU 3.- Tham-Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham-Mưu chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị-Định Này./-

K.B.C 4002, ngày 20 tháng 03 năm 1971
Đại-Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham-Mưu Trưởng QLVNCH
(ẤN KÝ)

TRÍCH SAO GỞI :
- Khối CTCT/QD.IV
  Để thông báo cho d/s
- Đại-Đội THD/QĐ.IV
  Để làm lưởng
- Phòng TQT/QĐIV(HSP.IV)
  Để ghi chép hồ sơ
- Phòng 1. ANQĐ/QĐIV
  Để tường
- H/L.

K.B.C 3402, ngày 3 Th.4.1971
TL.Thiếu-Tướng NGÔ-QUANG-TRƯỞNG
Tư-Lệnh Quân-Đoàn IV & Quân-Khu 4
Đại-Tá HUỲNH-VĂN-LẠC
THAM-MƯU-TRƯỞNG
Trung Tá LAI-VĂN-TIỀN
Trưởng -Phòng Tổng-Quản-Trị

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN ĐOÀN IV& QUÂN KHU 4
BỘ THAM MƯU
PHÒNG TỔNG QUẢN TRỊ
Số: 1978/QĐIV/QK4/TQT/NSV/TT2.

PS: THIS DOCUMENT REWRITE.

IV: 093836

TỔNG THAM-MƯU TRƯỞNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG THAM MƯU QLVNCH
-+++-

Số: 226 /TTM/ND

- Chiếu Hiến-Pháp ngày 1 tháng 4 năm 1967,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 394/TT/SL ngày 01-09-1969 ấn định thành phần Chánh-Phủ,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 614-a/TT/SL ngày 01-07-1970 ấn định hệ thống tổ chức Quốc Phòng và Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu Nghị-Định số 1344/QP/ND ngày 25-11-1970 ấn định thẩm quyền về quản-trị nhân viên của Tổng Tham-Mưu Trưởng Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 80/SL/QP ngày 18-05-1967 ấn định quy chế riêng cho toàn thể quân nhân Địa-Phương Quân trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu Huấn-Thị số 650-400 ngày 19-10-1960 ấn định việc thăng cấp quân nhân trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu đề nghị của các Đơn-vị trước liên hệ.

NGHỊ - ĐỊNH

DIỀU I.- Các Thiếu-Uy DPQ/DU có tên sau đây, đủ điều kiện để được thăng cấp Trung-Uy thực thụ :

. . . . . .

01.- . . . . . .

KỂ TỪ NGÀY 01-03-1971

13.- Thiếu-Uy DU NGUYỄN - HỮU - TRÍ số quân 45/195.291 BTL/Quân-Đoàn IV

20.- . . . . . .

DIỀU 2.- Nghị-Định này thay thế và bãi bỏ Nghị-Định số 47/TTM/ND ngày 18-01-1971 riêng về việc thăng cấp Trung-Uy Nhiệm chức kể từ ngày 01-01-71 của Thiếu-Uy TRẦN-VĂN-[illegible] số quân 44/157.904 thuộc Tiểu-Khu Phong Định.

DIỀU 3.- Tham-Mưu Trưởng Bộ Tổng Tham-Mưu chiếu nhiệm vụ thi hành Nghị-Định này./-

K.B.C. 4002, ngày 20 tháng 03 năm 1971

Đại-Tướng CAO-VĂN-VIÊN
Tổng Tham-Mưu Trưởng QLVNCH
(AN FY)

TRÍCH SAO GỐI :
- Khối CTCT/QD.IV
'Để thông báo cho đ/...'
- Đại-Đội THD/QD.IV
'Để làm tương'
- Phòng TQT/QDIV(MSP+...)
'Để ghi + ghép hồ sơ'
- Phòng 1 + ANQD/QDIV
'Để tương'
- H/L.

K.B.C. 54.02, ngày 3 Th.4. 1971

TL.Thiếu-Tướng [illegible]
Tư-Lệnh [illegible]-Đoàn IV [illegible]
[illegible]
Trung-Tá [illegible]

VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CỘNG HÒA
QUÂN ĐOÀN IV QUÂN KHU 4
BỘ THAM MƯU
PHÒNG TỔNG QUÂN TRÍ

Số: 1978 DIV/[illegible]/TQT/NSV/TT2

Trung-Tá LÂI-VĂN-TIÊN
Trưởng Phòng Tổng-Quản-Trị

Cleveland, Oh Ngày 05 tháng 03 Năm 1990.

Bà. KHÚC. MINH. THỞ
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆTNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON. VA 22205-0635
Tel:

Kính Gởi Bà. KHÚC MINH THỞ, Chủ Tịch
HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM.

Ngày 12/09/89. Tôi có gởi đến HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ, để nhờ giúp đỡ và giải quyết về Ông Anh ruột của tôi là:
Ông: NGUYỄN HỮU TRÍ
SỐ QUÂN 45/195.291
CẤP BẬC: TRUNG ỦY BỘ BINH , CHIẾN TRANH CHÍNH TRỊ
ĐƠN VỊ : QUÂN ĐOÀN 4, K.B.C 3402
BỊ TÙ CẢI TẠO CỘNG SẢN: 25/06/75 đến 25/09/77
QUẢN CHẾ: 10/09/77 đến 10/09/78
TỔNG CỘNG TẤT CẢ LÀ 3 Năm và 3 tháng bị tù.

Hiện tại cư ngụ: Ô. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
1/38 Nguyen Trai
CẦN THƠ - HẬU GIANG
S, VIET NAM.

*

Tôi xin kèm theo đây những giấy tờ để chứng minh.

Chúng tôi yêu cầu , Bà Chủ Tịch vui lòng cho lên list, của tù nhân chính trị, để phái đoàn Mỹ để kiểm soát và sắp xếp cho đi theo diện CẢI TẠO. Hơn gia đình của Ông trung úy Trí của QLVNCH, đã được giấy xuất cảnh rồi.

Đại diện cho gia đình, tôi xin thành thật biết ơn mọi sự giúp đỡ và hướng dẫn của hộiGIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM, để gia đình Ông Trí sớm được lên đường qua Mỹ, để hít thở lại KHÔNG KHÍ TỰ DO, sau bao năm sống dưới sự đe dọa, tù đài dưới 1 chế độ cộng sản khác máu, vô thần...

Nếu, Bà chủ Tịch cần thêm chi tiết về gia đình của Ông Trí
Xin vui lòng liên lạc với tôi ở địa chỉ sau đây. Xin đa tạ ./.

Nay Kính,

Nguyen Hanh

Mr. NGUYEN.HUU.LE

Tel:

IV: 093836

Cần-Thơ, ngày 01 Tháng 02 năm 1990.

ĐƠN XIN CỨU XÉT CHO ĐỊNH CƯ TẠI HOA-KỲ

Kính gởi: Chính-Phủ Hoa-Kỳ.

Tôi Tên: NGUYỄN-HỮU-TRÍ, sinh năm 1945.
Nghề nghiệp: Thợ Hớt-Tóc. Hiện ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P/Cần Thơ Tỉnh Hậu-Giang S. Việt-Nam.

Nguyên trước ngày 30-4-75 mang cấp bậc: Trung Úy/ĐPQ/ĐII Số quân: 45/195291. C.N.Q.S: SQ. CTCT Trung Cấp. Đơn vị: BTL/QĐII-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.

Tôi Kính Trình lý lịch cá nhân như sau:
- 20-10-64 Tình nguyện vào QL.VNCH cấp bậc: Binh-nhì. KBC: 6.031.
- Tháng 12-66 → 9-67. Theo học Khoá 24 SQ. Thủ-Đức. Ra trường về TĐ. 63/ĐPQ. Cấp bậc: Chuẩn-Uý.
- 01-03-69 Thăng cấp: Thiếu Uý. Chức Vụ: Sĩ-quan Trưởng ban CTCT Tiểu Đoàn 63/ĐPQ. KBC: 6051.
- 01-07-69 Thuyên Chuyển về: BTL/QĐII-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.
- 01-03-71. Thăng cấp: Trung Uý vẫn Theo học

Khoá 3 Trung Cấp SQ: CTCT tại Trường Đại Học CTCT. tại Đalat (Từ Tháng 06 đến Tháng 09-1971).

Kể Từ 1969 → 1978: Đảm nhiệm công tác CTCT. và Tổng cộng làm các công tác: Xã-Hội em Điều hành Kế Hoạch: Hướng-Dẫn-Sinh-Quân đội trong Toàn lãnh Thổ QĐ III - QK4.

- 25-6-75 — 25-9-77. bị tập Trung cải tạo qua các Trại: Chi Lăng, Kinh I Kiên Lương Hà-Tiên. Tổng cộng: 27 Tháng + 12 Tháng quản chế = 39 Tháng # 3 năm 3 Tháng.
- 1978 - 1984 = đi làm mướn (Chạy xe đạp, ôm cho khách, khuân vát mướn vv...)
- 1984 - đến nay: Làm nghề hớt tóc dạo kiếm tiền phụ-giúp gia đình nuôi con.

TÌNH-TRẠNG GIA-CẢNH = Có 1 Vợ và 06 con = Có 01 đứa con trai duy nhất đến Mỹ ngày 18-6-84 tên NGUYỄN-HỮU-THỨC sanh ngày 28-7-70 đang học Đại Học năm Thứ I, đã đến nơi Công dân Mỹ ngày 05-01-1990. Số Allen Registration: A. 27.323.398. Và đang ở với người em ruột tôi tên: NGUYỄN-HỮU LỄ. Địa chỉ:

Em tôi (LỄ) đến Mỹ ngày 20-10-75, cũng đã vào công-dân Mỹ và đã làm giấy tờ bảo lãnh cho gia đình tôi từ năm 1984.

Hiện vợ tôi phải đi bán hàng-rong để kiếm tiền nuôi 05 đứa con gái còn độc thân, trong đó có 01 đứa còn nhỏ và 03 đứa chịu thất-học vì gia đình tôi ở đối tượng thứ 12 (Con của Sĩ Quan chế độ cũ và có em đi vượt-biên).

Tóm-lại, đời sống của gia đình tôi gặp nhiều khó khăn về tinh thần cũng như vật-chất, vì khác chế độ, nên mất hết quyền-lợi của 1 công dân, không có công ăn, việc-làm, nên ngày đêm chịu vất vả nơi đầu đường xó chợ, làm mướn, làm thuê mới kiếm được ít tiền lo cho cuộc sống đạm bạc qua ngày. Còn con cái thì hầu hết bị ngu dốt và lúc nào cũng nơm nớp lo sợ vì bị nghi kỵ.

Thế nên tôi và gia đình kính xin Chính-Phủ Hoa-Kỳ nghĩ tình là Đồng Minh và lòng nhân đạo mà cứu xét và giúp đỡ cho gia-đình tôi sớm được qua Mỹ tỵ nạn chánh trị và sớm được đoàn tiêu với con tôi, để lập lại

đời sống mới ở Mỹ quốc.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ đầy lòng nhân đạo của Chính phủ Hoa-Kỳ./.

Kính đơn,

Nguyễn-Hữu-Trí

Can Tho, February 01, 1990

APPLICATION FOR CONSIDERING IMMIGRATION IN THE UNITED STATES

To: The US Government

From: Nguyen Huu Tri, ex. First Lieutenant,
Armed Forces of the Republic of Vietnam

I, the undersigned Nguyen Huu Tri, born in 1945, hair cutter, present address 1/38 Nguyen Trai, Can Tho City, Hau Giang Province, South Vietnam, wish to submit this application to you for consideration.

Before 4-30-75, my rank was First lieutenant of the Armed Forces of the Republic of Vietnam No. 45/195291 CNQS, SQ CTCT in the Command of Region IV MIlitary Zone IV/K CTCT, K.B.C. 3402.

My peronal status is as followed:

-10-26-64 joined the Armed Forces of the Republic of Vietnam as a soldier K.B.C. 6031
-From 12-66 to 9-67 got training course 24 Thu Duc officer, graduated and assigned to Battalion 63/DPQ, rank warrant officer.
-3-1-69 got promotion to second lieutenant, position Chief of CTCT Battalion 63/DPQ, K.B.C. 6051.
-7-1-69 transferred to the Command of Region IV, Military zone IV/K CTCT, K.B.C. 4302.
-3-1-71 got promotion to First lieutenant and attended training course 3 middle rank officer CTCT in the University of CTCT in Dalat, from June to September 1971.

From 1969 to 1975, I was in charge of CTCT and social services as well as managed the project military scout in the whole region IV and military zone IV.

From 6-25-75 to 9-25-77 was in re-education camp such as: Chi Lang, Kinh I Kien Luong, Ha Tien. The length in camp was 27 months and 12 months of probation with a total of 3 years and 3 months.

From 1978 to 1984 accepted odd jobs as bicycle transporter, carrier of ice cube, etc...

From 1984 to present, I am a hair cutter to support my family, composed of wife and 5 children, excluding my unique son, Nguyen Huu Thuc, DOB 7-28-70, left Vietnam in 6-18-84 and he is studing the ist year in university. Thuc is US citizen as of 1-5-90 Alien Registration A-273233598 and live with my brother Nguyen Huu Le, address :

Nguyen Huu Le arrived in the U.S.A. 10-20-75, US citizen, and is my sponsor. Le submitted the sponsorship for my family since 1984.

My wife is a pedlar to feed my 5 single daughters, illiterate, because my family is classified in category 12, my children are old regime officer and my family has a son who was boat poeple.

In general, the life of my family is very difficult in material and stress in mentality. Because of difference in regime, my family loses all rights of

citizenship, no employment. We accept all kinds of odd jobs, day and night, and working very hard to gain enough to support a simple meal for the whole family. My children is illiterate and living in an insecure situation. We can be arrested at any time for opposition of the government.

Therfore, we sincerely submit this letter to the United States government and ask for the permit of entry to the United States as a political refugee. So that I can unify with my son who is a U.S. citizen now as well as to resettle our new life in the America to breathe the freedom and democracy what I had lost during the past 15 years.

I hope to receive a favorable consideration from the United State government in this miserable situation of the life of my whole family.

Respectful Yours,

NGUYEN HUU TRI

IV: 093836

H614

HP 32317 HCM
2/2166
18/2/90

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY X.N.C
Số : 1229 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Hữu Đại

Hiện ở : 1/55 Nguyễn Đại, Cần Thơ - Hậu Giang

Ông, bà cùng 06 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Hậu Giang số 935/25 ngày 1/12/1989 mang thông hành-hộ chiếu số :

từ 2209 đến 2214/89 ĐC, HG

(Ông đã nhận)

cấp ngày / /19) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách H04 để chuyển Bộ Ngoại giao chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với Chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Ông biết ./.

SAO Y BẢN CHÁNH
Số 867/SAO
Hậu Giang, ngày 26 tháng 2 năm 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN
SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 /1990
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Triệu Văn

TEM LỆ PHÍ GIẤY TỜ 100 ĐỒNG

IV: 093836

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N° 2202/89/DC.1.116

2687
Ngày 13 12 84
PHÒNG QUẢN LÝ

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

BỊ CHÚ — NOTES

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
Số 2246 XC
Cấp cho ông: Nguyễn Hữu Trí
Cùng với — trẻ em
Đến nước Hợp chủng quốc Hoa kỳ
Qua cửa khẩu Tân sơn nhất
Trước ngày 23-5-1990
Hậu Giang ngày 23 tháng 11 năm 1989

CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG
Trưởng Phòng

Lê Hùng Anh

Họ tên NGUYỄN HỮU TRÍ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1945
Date de naissance

Nơi sinh Hậu giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Hậu giang
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire

Chữ ký
Signature

Original document seen and returned this 10 day of January 1991
This is a true copy, same having been compared with the original thereof
IMMIGRATION INFORMATION OFFICER
Signature
Title

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 23-11-1994
IL expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hậu giang ngày 23 tháng 11 năm 1989
Fait à

Le
CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG
Trưởng Phòng

Lê Hùng Anh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên *Nom et prénoms*	Ngày sinh *Date de naissance*
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

IV: 093836

CHIEF OF GENERAL STAFF
ARMED FORCES OF THE
REPUBLIC OF VIETNAM

THE REPUBLIC OF VIETNAM
THE MINISTRY OF DEFENSE
The General Staff Armed Forces of Viet - Nam

No. 226/TTM/ND

Considering the Constitution dated April 1, 1967
Considering the decree no. 394/TT/SL dated 9-1-69 forming the government
Considering the decree No. 614-a/TT/SL dated 7-1-70 forming the Ministry of Defense and the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the decree no.1344/QP/ND dated 11-25-70 appointing the responsibility for personnel management in the General Staff of the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the decree No. 50/SL/QP dated 3-18-67 fixing the special status for all popular forces in the Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the order No. 630-400 dated 10-19-68 apponting the promotion for The Armed Forces of the Republic of Vietnam
Considering the recommendations of concerned unit chiefs

D E C R E E D

ARTICLE 1: All second lieutenants named below have met conditions to be promoted to definitive first lieutenants:

01.....

As of 3-01-1971

13 Second Lieutenant NGUYEN HUU TRI No. 45/195.291 the Command ofRegion 4

20.....

ARTIC 2: This decree replaces and eliminates decree No. 47/TTM/ND dated 1-18-71 for the promotion to first lieutenant as of 1-1-71 for Second Lieutnant TRAN VAN THIET no. 44/157.904 in Phong Dinh Province.

ARTICLE 3: Chief of General Staff executes by course of laws.

KBC 4002, March 20, 1971
Lieutenant General
CAO VAN VIEN
Chief of General Staff
Armed Gorces of the
Republic of Vietnam

.....

Copy to:
Unit CTCT/QD IV
to notify the person concerned
Company THD/QD IV
for salary
Office of TQT/QDIV (HSP.IV)
to record
Office 1 ANQD/QDIV
For info
Record

No. 1978/QDIV/QKIV/TQT/NSV/TT2
K.B.C. 3402, April 3, 1971
Brigadier General Ngo Quang Truong
Commander Region IV and Military Zone IV
Colonel Huynh van Lac, Chief of Staff
Second Colonel Lai Van Tien
Chief of General management

Translated by Xuan Nguyen

Xuan L. Nguyen

IV: 093836

[illegible]
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

- Chiếu Hiến-Pháp ngày 1 tháng [illegible] 1967,
- Chiếu Sắc-Lệnh số 394/TT/SL ngày 01-09-19[illegible] [illegible],
- Chiếu Sắc-Lệnh số 614-[illegible]/TT/SL [illegible] 01-07-19[illegible] [illegible] Phòng và Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu [illegible]-Sinh số 1344/QP/ND ngày 25-11-19[illegible] [illegible] nhân viên của Tổng Tham-Mưu Trưởng Quân-Lực [illegible],
- Chiếu Sắc-Lệnh số 80/SL/QP ngày [illegible]-05-19[illegible] [illegible] thể quân nhân Địa-Phương Quân [illegible],
- Chiếu Luân-Thị số 650-400 ngày 1[illegible]-1[illegible]-1[illegible] [illegible] trong Quân-Lực Việt-Nam Cộng-Hòa,
- Chiếu [illegible] các Đơn-vị [illegible].

[illegible]

DIỀU I.- Các Thiếu-Uy DPQ/DU số tên [illegible] Trung-Uy thực thụ :

. . . . . .

01.- . . . . . .

KẾ TỪ NGÀY 01-[illegible]-1971

13.- [illegible]-Uy [illegible] số [illegible]

[illegible].- . . . . . .

DIỀU 2.- [illegible]-Di[illegible] [illegible] 1971 riêng về [illegible] của Thiếu-Uy TRẦN-VĂN-[illegible] Dinh.

DIỀU 3.- Tham-Mưu [illegible] [illegible] ./-

[illegible]

[illegible] SAO GỞI :
- [illegible] D.IV
'[illegible]'
- [illegible] D/D.IV
'[illegible]'
- [illegible] D/DIV
'[illegible]'
- [illegible] D/DIV
'[illegible]'
- [illegible]

[illegible] 3 Th.4. 1971

[illegible]

Trung-Tá LAI VĂN-TIẾN
Trưởng Phòng Tổng-Quân-Trị

IV: 093836

POLICE DEPARMENT
Hau Giang
Police City
Can Tho
-

No. 120/ QD.XC.

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

***

RELEASE DECISION

REFERRING the policy of the Provisional Revolutionary Government of South Of Vietnam. Based on the people meeting report confirming and recommendation of the Cai Khe Police Station.

Mr. NGUYEN HUU TRI RANK First Lieutenant
Address 19 Group I Arrondissement Cai Khe, Can Tho City
Has completed the re-education program in September 10, 1977 and put under the control of 1 year - from 9-10-1977 to 9-10-1978.

During the probationary period, Mr TRI has proved his willing to execute correctly the provisions and policies as well as participate all activities in the local administration.

The Police of Can Tho city, now makes a

DECISION

Article 1: To Release the probation and to restore his legal citizen right for NGUYEN HUU TRI

Article 2: Police office of city, Cai Khe Police station, and Mr TRI execute by course of laws

Can Tho, January 23, 1979
Deputy Chief of Police
Can Tho city

Sealed and signed

Translated by Xuan Nguyen

IN: 093836.

TY CÔNG AN HẬU GIANG
CÔNG AN THÀNH PHỐ C/THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 137 / QD.XC

QUYẾT ĐỊNH XÃ CHẾ

Căn cứ chánh sách của Chánh phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam việt nam . Dựa vào biên bản họp dân được xác nhận và đề nghị của Đồn CA Phường Cái khế .

Anh : NGUYỄN HỮU TRÍ cấp bậc Trung úy

hiện ngụ tại : 19 khóm 5 phường Cái khế TP.CT

đã học tập cải tạo xong : 10-9-1977, và tiếp tục quản chế

12 tháng kể từ ngày 10 tháng 9 năm 1977 đến -

ngày 10 tháng 9 năm 1978 .

Trong thời gian quản chế anh : TRÍ đã tỏ ra tích cực phấn đấu chấp hành đúng đường lối , chủ trương, - chánh sách và tham gia mọi sinh hoạt của địa phương .

NAY CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : _ Xã chế và phục hồi quyền công dân cho anh : Nguyễn Hữu Trí

Điều 2 : _ Văn phòng CA Thành phố , Đồn CA Cái khế và anh : TRÍ chiếu quyết định thi hành.

Cần thơ, ngày 29 tháng 01 năm 1978
Phó trưởng Công an Thành phố CT.

ĐẠI UỶ: [illegible]

USCC ref. No. 70905

IV: 093836

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C.20005

202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI' (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIET NAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE — NGUYEN THI HONG THAM, daughter

NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH. — NGUYEN THI THU HONG, "

NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH. — NGUYEN THI MY AI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3409 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

IV 093836

Headquarters
Military zone 4
No. 220/CN

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
INDEPENDANCE; DEMOCRATIC, PEACE, NEUTRAL

CERTIFICATE

Name:	NGUYEN, HUU TRI	Age: 32
Place of Birth:	ANBINH PHONG DINH	
Address:	1/38 Nguyen Trai - Cantho	
Rank:	First Lieutenant of Saigon Army	

Last attended refresher training for 27 months from June 25, 1975 to September 25, 1977. Today he may temporarily go home for a reunion with his family and continue labor learning in order to become a good citizen. Therefore, all organizations, communities and district revolutions are requested to help Mr. Tri to strive for good.

IDENTIFICATION

Hight 1. 72
Special physical characteristics:
one spot scar under chin

Date: September 25, 1977

Board of Directors
Signed:
Phan Quan Dan

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English. Subscribed and sworn to before me this 27 day of February, 1986.

Ethel A. Jennings
NOTARY

By: [signature]
TRANSLATOR

ETHEL A. JENNINGS
Notary Public, State of Ohio
Recorded in Cuyahoga County
My Comm. Expires 11-25-87

Mr. Xuan Q. Nguyen
Vietnamese Community
4241 Lorain Avenue
Cleveland, Ohio 44113

IV 093836

Bến chỉ huy
Sở 4

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 220/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Hữu Trí tuổi: 32
Sanh quán: Làng an Bình phong dinh.
Nơi về ngụ: Số 758 nguyễn trãi Sài thơ.
Nguyên là: Trung ng TBị trong
quân đội ngụy quyền Sài gòn.
Đã theo học lớp quản huấn 23 tháng kể từ ngày 25.6.1975
đến ngày 25.4.1977. Nay anh "hoặc" chị được về sum họp
với gia đình tiếp tục học tập lao động để trở thành người
làm ăn lương thiện.
Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương
hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị: Trí.
phấn đấu tốt.

Ngày 25 tháng 4 năm 1977
Ban chỉ huy

Nhận dạng:
- Cao 1m, 72
- Dấu vết đặc biệt:
Có 1 vết sẹo ở dưới cuối.

Phan Lương Đá

IV: 093836

VIETNAM PEOPLE FORCES
220/QD

Socialism Republic of Vietnam
Independence-Freedom-Happiness

==========

The Command of Region 9

To apply the clemency of the Provisional Revolutionary Government Republic of South Vietnam towards officers, petty officers, soldiers and former officials,

To consider the result of re-education of NGUYEN HUU TRI, ex-first lieutenant of former regime during the past period. He showed his repentance and tried to become a good citizen,

To consider the sponsorship of his wife Tran thi Phuoc 1/38 Hai Ba Trung, An Cu Can Tho for above ex-officer of former regime.

TO DECIDE

Article I - Allowing Nguyen Huu Tri, ex-first lieutenant of former regime to go back home for normal life,

Article 2 - Living in native area or working for professional field Mr. Tri has to execute good all legislative regulations and be put under the control of local administration or unit he works for. The control period is 1 year. Afterwards if local administration or unit he works for certify his conduct improvement, he will restore his legal citizen right,

Article 3 - The regional re-education department, re-education camp 4 and person concerned execute this decision.

September 10, 1977
The Command of Region 9

Sealed and signed

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
9424 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

Translated by Xuan Nguyen
from the Vietnamese version

Xuan Nguyen

IV. 093836

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
Số 220 /QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ TƯ LỊNH QUÂN KHU 9

— *Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.*

— *Xét tinh thần học tập cải tạo của* Nguyễn hữu Tới *nguyên là* Trung uý *ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra [illegible] ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.*

— *Xét đơn xin bảo lãnh của* Vô Trần Thị Phước 1/53 Hai bà Trưng *đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên.* Ancư - Cần Thơ

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Nguyễn hữu Tới nguyên là Trung uý ngụy quân được tạm ngưng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn [illegible] Tới phải chấp hành tốt mọi quy định về [illegible] và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là Một Năm Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn F4 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 10 *tháng* 9 *năm* 1977

TUQ/ BỘ TƯ LỊNH QUÂN KHU 9

[illegible]

THỦ TRƯỞNG
ĐOÀN CẦN THƠ

GHI CHÚ

Giấy này không có giá trị đi đường

— Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

1 Phòng quản huấn Quân khu lưu.

1 — Trại quản huấn

1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1 Đương sự.

COORDINATING COMMITTEE FOR THE RECEPTION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

BẢN TIN BÁO ĐỘNG XANH

Kính gởi: Các Hội Thành-viên của UBPH Tiếp đón Tù CTVN
Các Hội-đồng Tiếp đón địa-phương
Các hội-đoàn, báo chí và cơ-quan truyền thống VN

Người gởi: Nguyễn Ngọc Bích, TB Kế-hoạch

Đề-tài: ĐỢT ĐẦU CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ TỚI HOA-KỲ

Ngày: 31-12-1989

Chỉ còn vài ngày nữa, đợt đầu tiên cựu-tù chính-trị VNCS sẽ được rời Việt-nam để đi đoàn tụ hay định cư ở Hoa-kỳ và một số quốc gia tự-do khác. Đây là một tin mừng lớn cho cộng-đồng người Việt hải-ngoại vì đó là kết-quả của nhiều năm vận-động nơi chúng ta, đặc-biệt là với Chính-phủ, Hành pháp và Lập pháp Hoa-kỳ.

Theo tin của hãng thông tấn Pháp AFP đánh đi từ Hà-nội ngày 19-12 thì tờ Tuổi Trẻ, lấy tin từ thành phố Hồ Chí Minh, cho hay đến cuối năm 1989 Hà-nội và Hoa-kỳ đã thoả thuận được về một danh-sách khoảng 2 nghìn người. Hai đợt phỏng vấn do Hoa-kỳ thực-hiện vào tháng 10 và tháng 11 đã đưa đến kết-quả là Hoa-kỳ nhận 2 109 người trong một tổng-số là 2 274 người đã được phỏng vấn. Phía Hoa-kỳ đã bác bỏ 105 người và tạm hoãn trường-hợp của 60 người vì lý-do thiếu giấy tờ hay tình-trạng gia-đình đã đổi thay. Vẫn theo nguồn tin trên, số 2 109 người được Hoa-kỳ nhận đã được chia ra làm ba nhóm: 180 người được ghi nhận là di-dân, 1 850 người là tỵ nạn và 79 người là tạm-dung, có công-ích đối với Hoa-kỳ.

Mặt khác, nguồn tin của Bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ cho hay là 250 hồ-sơ đã được phỏng vấn vào tháng 10, trong đó 237 hồ-sơ là thuộc về Hoa-kỳ, và trong tháng 11, 215 hồ-sơ khác được phỏng vấn, trong đó có 109 hồ-sơ thuộc về Hoa-kỳ. Những hồ-sơ kia thuộc về các quốc gia khác như Úc-đại-lợi, Pháp, Gia-nã-đại, Anh, Đức v.v. Trong danh-sách đính kèm, chúng tôi xin liệt-kê số hồ-sơ theo tiểu-bang—một hồ-sơ có thể là cả một gia-đình 5-7 người. Chỉ riêng Cali là danh-sách được chi-tiết-hoá.

Được biết, chuyến máy bay đầu tiên cho những cựu-tù chính-trị và gia-đình này sẽ rời Sài-gòn hoặc Hà-nội vào ngày 5 tháng 1, 1990. Sau khi hoàn-tất thủ-tục ở Vọng-các, họ sẽ sang tới Hoa-kỳ vào khoảng mồng 10 hay 11 tháng 1-1990, vừa đủ thời giờ để chuẩn-bị ăn Tết Canh Ngọ với gia-đình, bạn bè và cộng-đồng chúng ta ở hải-ngoại. Như vậy, Tết tới đây sẽ là một Tết Hội-ngộ.

Bản tin này được gởi đi để yêu-cầu các địa-phương chuẩn-bị đón tiếp những người bạn bè, anh em, cha chú, chồng con chúng ta.

SUBCOMMITTEES

Congressional Liaison and Liaison with the U.S. Executive Branch
Khuc Minh Tho

Planning
Nguyen Ngoc Bich

Morale Building
Huynh Cong Anh

Fund Raising
Nguyen Hau

Information and Proselytizing
Dao Van Binh

Liaison Addresses and Telephones

Mrs. Khuc Minh Tho	P.O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635	(Tel: 703-560-0058)
Mr. Nguyen Ngoc Bich	6433 Northam Drive, Springfield, VA 22150	(Tel: 703-971-9178)
Mr. Huynh Cong Anh	2809 Main, Houston, TX 77002	(Tel: 713-655-7069)
Mr. Nguyen Hau	P.O. Box 635, Westminster, CA 92684	(Tel: 714-894-4136)
Mr. Dao Van Binh	P.O. Box 2899, Santa Clara, CA 95055	(Tel: 408-286-7187)

TỔNG-KẾT HAI ĐỢT PHỎNG VẤN CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ THÁNG 10 VÀ THÁNG 11-1989
(Số bên cạnh các tiểu-bang là số hồ-sơ)

AK	0	
AL	0	
AR	1	(Fort Smith)
AZ	5	(Tucson, Phoenix, Show Low)
CA	181	(Xem bảng chi-tiết nơi bên)
CO	2	(Denver, Aurora)
CT	5	(Guilford, Hartford, E. Hartford, Clinton, Enfield)
DC	1	
DE	0	
FL	9	(Port Orange, Sunrise, Ft. Lauderdale, Copper City, Panama City, Ormond Beach, Palm Bay, Safety Harbor)
GA	4	(Savannah, Thomaston, Athens)
GU	0	
HI	5	(Honolulu)
IA	0	
ID	0	
IL	3	(Rockford, Downers Grove)
IN	2	(Carmel, Elkhart)
KS	4	(Wichita, Hamilton, Phillipsburg, Empara)
KY	3	
LA	5	(Baton Rouge, Lafayette, Shreveport)
MA	3	(Lawrence, Brookline, Dorchester)
MD	8	(Silver Spring, Gaithersburg, Croyton, Bethesda, Wheaton, Cadiz, Rockville)
ME	0	
MI	5	(Niles, Farm Hills, Detroit, Grand Rapids)
MN	5	(Crystal, St Paul, St Louis, Little Canada)
MO	1	(Springfield)
MS	1	(Ocean Spring)
MT	0	
NC	2	(Raleigh, Fayettaville)
ND	0	
NE	0	
NH	0	
NJ	3	(Summit, Jersey City, Williamstown)
NM	1	(Rochester)
NV	2	(Las Vegas)
NY	8	(Jackson Hts, Rochester, Jersey, Endwell, Queens, Brooklyn, Buffalo)
OH	4	(Rocky River, Akron, Euclid, Kettering)
OK	9	(Sperry, Tulsa, Okla City, Moore, Yale)
OR	5	(Salem, Aloha, Portland, Coos Bay)
PA	8	(Harrisburg, Latrobe, Phila, Westchester, Williampt)
PR	0	
RI	0	
SC	1	
SD	0	
TN	1	
TX	21	(Grand Prairie, Sugarland, Amarillo, Irving, Lake Jackson, Houston, Austin)
UT	3	(West Gordon, Brigham City, Provo)
VA	13	(Arlington, Burke, Alexandria, Annandale, Fairfax)
VT	0	
WA	10	(Seattle, Renton, Kent, Tacoma, Fed Way, Bellevue)
WI	2	(Madison)
WV	0	
WY	0	

Riêng CALIFORNIA:

Albany	1
Alhambra	4
Alta Loma	1
Anaheim	5
Bakersfield	1
Berkeley	1
Burbank	1
Chino Hills	1
Costa Mesa	3
El Toro	3
Escondido	1
Fountain Valley	2
Fremont	1
Garden Grove	11
Glendale	4
Hawthorne	3
Hayward	1
Huntington Beach	4
Irvine	3
Lakewood	1
Long Beach	3
Los Angeles	5
Mar Vista	1
Milpitas	2
Mission Viejo	1
Modesto	1
Monita	1
Moreno Valley	1
Monterey Park	1
Napa	1
Norwalk	5
Orange	5
Palm Springs	1
Pasadena	1
Pomona	1
Redondo Beach	1
Riverside	1
Rosemead	1
Sacramento	8
San Bernardino	1
San Diego	9
San Francisco	5
San Jose	32
San Leandro	1
San Mateo	1
Santa Ana	6
Santa Clara	4
Saratoga	1
Sepulveda	1
Sun Valley	2
Sunnyvale	1
Union City	1
Van Nuys	2
Westminster	8
Whittier	1
Walnut Creek	2

Fr: Mr.NGUYEN.HUU LE

5 MAR 1990 CLEV

To: Mrs. KHUC MINH THO, CHU TICH
HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIETNAM
P,O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

USCC ref. No. 70905

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C.20005

202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI' (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE — NGUYEN THI HONG THAM, daughter

NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH. — NGUYEN THI THU HONG, "

NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH. — NGUYEN THI MY AI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3409 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE Cleveland

IV: 093836

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Le Huu Nguyen

LE.HUU.NGUYEN

NAME OF BENEFICIARY	
Le Huu Nguyen	
CLASSIFICATION: 203a5	FILE NO.: —
DATE PETITION FILED: 5-10-84	DATE OF APPROVAL OF PETITION: 8-8-84

DATE: 8-8-84

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.

2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.

3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.

4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)

5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.

6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.

7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR AL.

Form I-171
(REV. 3/4/82) Y

☐ CHECK THIS BOX WHEN COPY MAILED TO ATTORNEY OR REPRESENTATIVE FILE COPY

Bến chỉ huy.

Số: /CN

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: tuổi:
Sinh quán:
Nơi về ngụ:
Nguyên là: trong
quân đội ngụy quyền Sài gòn.
Đã theo học tập quản huấn tháng kể từ ngày:
đến ngày: Nay anh "hoặc" chị được về sum họp
với gia đình tiếp tục học tập lao động để trở thành người
làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan, đoàn thể Cách Mạng địa phương
hết sức giúp đỡ anh "hoặc" chị
phấn đấu tốt.

Ngày tháng năm 1977
Chỉ huy.

Nhận dạng:
Cao m.
Dấu vết đặc biệt:

Headquarters
Military zone 4
No. 220/CN

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
INDEPENDANCE; DEMOCRATIC, PEACE; NEUTRAL

CERTIFICATE

Name: NGUYEN, HUU TRI Age: 32
Place of Birth: ANBINH PHONG DINH
Address: 1/38 Nguyen Trai - Cantho
Rank: First Lieutenant of Saigon Army

Last attended refresher training for 27 months from June 25, 1975 to September 25, 1977. Today he may temporarily go home for a reunion with his family and continue labor learning in order to become a good citizen. Therefore, all organizations, communities and district revolutions are requested to help Mr. Tri to strive for good.

IDENTIFICATION

Hight 1. 72
Special physical characteristics:
one spot scar under chin

Date: September 25, 1977

Board of Directors
Signed:
Phan Quan Dan

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English. Subscribed and sworn to before me this 27 day of February, 1986.

Ethel A. Jennings
NOTARY

ETHEL A. JENNINGS
Notary Public, State of Ohio
Recorded in Cuyahoga County
My Comm. Expires 11-25-90

By: Xuan Q. Nguyen
TRANSLATOR

Mr. Xuan Q. Nguyen
Vietnamese Community
4241 Lorain Avenue
Cleveland, Ohio 44113

Cleveland Ngày 12/09/1989

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIETNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Tel:

KÍNH GỞI HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM.

Trước hết: Tôi rất vui mừng,khi hay tin HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM , được thành lập hội từ thiện, nhằm mục đích giúp đỡ, các Chiến Sĩ phục vụ trong Q.L.V.N.C.H., cũng như các Công, Cán, Chính, còn bị kẹt ở lại sau 30/04/1975. rồi bị tù đài của bọn Cộng Sản Việt Nam, vô thần, khác mầu.

- Kế tiếp: Tôi xin nhờ sự giúp dở của Hội Gia-Đình Tù Nhân Chính Trị VIETNAM. bằng cách cho vô list TÙ HỌC TẬP của Hội Quí Vị.
Đồng thời liên lạc với các giới chức MỸ có thẩm quyền, để cứu xét cho gia đình chúng tôi sớm được đoàn tụ với tôi tại MỸ QUỐC, theo diện học tập cải tạo của :

1- Ông Anh ruột : Tên là : Ông. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
SỐ QUÂN: 45/195 291
CẤP BẬC: Trung Uỷ BỘ BINH
ĐƠN VỊ: QUÂN-ĐOÀN 4, K.B.C 3402
BỊ TÙ=HỌC TẬP CẢI TẠO 25/06/75 - 25/09/77
Hiện cư ngụ : Ô. NGUYỄN.HỮU.TRÍ
1/44 Nguyen Trai
CANTHO - HAUGIANG, S. VIETNAM

2- Ông Anh Rể: Tên Là: Ông TRẦN VĂN NHÂN
Số Quân: 69/518333
Cấp bậc: Thiếu Uỷ/Bộ Binh
Đơn Vị: TRƯỜNG BỘ BINH THỦ ĐỨC
Bị TÙ=HỌC TẬP CẢI TẠO 17/04/76 -27/01/77
Ở trung tâm Quân Huấn TRÀ VINH

* Đồng thời tôi đã nhờ hội U.S.C.C LẬP HỒ SƠ. đi theo diện tù cải tạo 3 năm rồi , mà chưa thấy kết quả gì ???
* Tôi xin kèm theo đây những giấy tờ chứng minh.

CUỐI THƠ: Chúng tôi xin kính nhờ HỘI GIA-ĐÌNH TU NHAN CHÍNH TRỊ, làm hướng dẫn và tận tình giúp đỡ cho 2 gia đình của Ông Anh chúng tôi không được may mắn, bị tù đài, đe dọa, dưới một chế độ,khác mầu, vô thần của cộng sản VIETNAM.
- Nếu, Hội cần Quí Vị cần thêm chi tiết, Xin vui lòng làm ơn liên lạc với tôi. Đại diện cho gia đình. Tôi xin thành thật biết ơn, mọi sự giúp đỡ của HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM.

Nay Kính,
Nguyen Huu Le
Mr.NGUYỄN.HỮU.LE

LE NGUYEN
TECHNICAL SPECIALIST

GEORGE V. VOINOVICH
MAYOR

COMMUNITY RELATIONS BOARD

Tel:

TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM, GỞI ĐẾN TÔI NHỮNG TIN TỨC
ho CỘNG-ĐỒNG VIỆT NAM TẠI CLEVELAND
a tôi - XIN CẢM ƠN.

(216)664-3444

ODP CHECK FORM

Date: 4/25/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN HỮU TRÍ

Date of Birth: 7/15/45 Cần Thơ

Address in VN 1/38 Nguyễn Trãi Cần Thơ.

Spouse Name: Trần thị Phiệt

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 2 Years ____ Months ____ Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: Ng Hữu Lê

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel.

Fr: NGUYEN.H.LE

SEP 14 1989

To: HOI GIA DINH TU NHAN
CHINH TRI VIETNAM
P.O BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

IV: 093836
USCC ref. No. 70905

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C.20005
202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE
NGUYEN THI HONG THAM, daughter
NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH.
NGUYEN THI THU HONG, "
NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH.
NGUYEN THI MY AI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3909 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

IV: 093836

Can Tho, February 01, 1990

APPLICATION FOR CONSIDERING IMMIGRATION IN THE UNITED STATES

To: The US Government

From: Nguyen Huu Tri, ex. First Lieutenant,
Armed Forces of the Republic of Vietnam

I, the undersigned Nguyen Huu Tri, born in 1945, hair cutter, present address 1/38 Nguyen Trai, Can Tho City, Hau Giang Province, South Vietnam, wish to submit this application to you for consideration.

Before 4-30-75, my rank was First lieutenant of the Armed Forces of the Republic of Vietnam No. 45/195291 CNQS, SQ CTCT in the Command of Region IV MIlitary Zone IV/K CTCT, K.B.C. 3402.

My peronal status is as followed:

-10-20-64 joined the Armed Forces of the Republic of Vietnam as a soldier K.B.C. 6031
-From 12-66 to 9-67 got training course 24 Thu Duc officer, graduated and assigned to Battalion 63/DPQ, rank warrant officer.
-3-1-69 got promotion to second lieutenant, position Chief of CTCT Battalion 63/DPQ, K.B.C. 6051.
-7-1-69 transferred to the Command of Region IV, Military zone IV/K CTCT, K.B.C. 4302.
-3-1-71 got promotion to First lieutenant and attended training course 3 middle rank officer CTCT in the University of CTCT in Dalat, from June to September 1971.

From 1969 to 1975, I was in charge of CTCT and social services as well as managed the project military scout in the whole region IV and military zone IV.

From 6-25-75 to 9-25-77 was in re-education camp such as: Chi Lang, Kinh I Kien Luong, Ha Tien. The length in camp was 27 months and 12 months of probation with a total of 3 years and 3 months.

From 1978 to 1984 accepted odd jobs as bicycle transporter, carrier of ice cube, etc...

From 1984 to present, I am a hair cutter to support my family, composed of wife and 5 children, excluding my unique son, Nguyen Huu Thuc, DOB 7-28-70, left Vietnam in 6-18-84 and he is studing the ist year in university. Thuc is US citizen as of 1-5-90 Alien Registration A-273233598 and live with my brother Nguyen Huu Le, address

Nguyen Huu Le arrived in the U.S.A. 10-20-75, US citizen, and is my sponsor. Le submitted the sponsorship for my family since 1984.

My wife is a pedlar to feed my 5 single daughters, illiterate, because my family is classified in category 12, my children are old regime officer and my family has a son who was boat poeple.

In general, the life of my family is very difficult in material and stress in mentality. Because of difference in regime, my family loses all rights of

citizenship, no employment. We accept all kinds of odd jobs, day and night, and working very hard to gain enough to support a simple meal for the whole family. My children is illiterate and living in an insecure situation. We can be arrested at any time for opposition of the government.

Therfore, we sincerely submit this letter to the United States government and ask for the permit of entry to the United States as a political refugee. So that I can unify with my son who is a U.S. citizen now as well as to resettle our new life in the America to breathe the freedom and democracy what I had lost during the past 15 years.

I hope to receive a favorable consideration from the United State government in this miserable situation of the life of my whole family.

Respectful Yours,

NGUYEN HUU TRI

Translated by Mr. XUAN NGUYEN

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND

IV. 043836

Cần-Thơ, ngày 01 Tháng 02 năm 1990.

ĐƠN XIN CỨU XÉT CHO ĐỊNH CỬ TẠI HOA-KỲ

Kính gởi, Chính-Phủ Hoa-Kỳ.

Tôi tên: NGUYỄN-HỮU-TRÍ, sinh năm 1945. Nghề nghiệp: Thợ Hớt-Tóc. Hiện ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P./Cần Thơ Tỉnh Hậu-Giang S. Việt-Nam.

Nguyên trước ngày 30-4-75 mang cấp bậc: Trung Uý/ĐPQ/Đ.Ư. Số quân: 45/195291. C.N.Q.S. SQ. CTCT Trung Cấp. Đơn vị: BTL/QĐ IV-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.

Tôi kính trường trình lý lịch cá nhân như sau:

- 20-10-64 - Tình nguyện vào QL.VNCH cấp bậc: Binh-nhì. KBC: 6.031.
- Tháng 12-66 → 9-67. Theo học khoá 24 SQ. Thủ-Đức. Ra trường về TĐ. 63/ĐPQ. Cấp bậc: Chuẩn-Uý.
- 01-03-69 - Thăng cấp: Thiếu Uý. Chức vụ: Sĩ Quan Trưởng Ban CTCT Tiểu Đoàn 63/ĐPQ. KBC: 6051.
- 01-07-69 - Thuyên chuyển về: BTL/QĐ IV-QK4/K. CTCT. KBC: 3402.
- 01-03-71. Thăng cấp: Trung Uý và Theo học

khoá 3 Trung Cấp SQ: CTCT tại Trường Đại Học CTCT. tại Đalat (từ Tháng 06 đến Tháng 09-1971).

Kể từ 1969 → 1975: Đảm nhiệm công tác CTCT. Và tăng cường làm các công tác: Xã-Hội và điều hành Kế Hoạch: Hướng-Đạo-Sinh-Quân-Đội trong toàn lãnh thổ QĐ IV-QK4.

- 25-6-75 - 25-9-77. bị tập trung cải tạo qua các trại: Chi Lăng, Kinh I Kiên Lương, Hà-Tiên. Tổng công: 27 tháng + 12 tháng quản chế = 39 tháng # 3 năm 3 tháng.
- 1978 - 1984 = đi làm mướn (Chạy xe đạp, ôm chở khách, khuân vát mướn đá mướn VV...)
- 1984 - đến nay: Làm nghề hớt-tóc dạo kiếm tiền phụ-giúp gia đình nuôi con.

TÌNH-TRẠNG GIA-CANH = Có 1 Vợ và 06 con = Có 01 đứa con trai duy nhất đến Mỹ ngày 18-6-84 tên NGUYỄN-HỮU-THỨC sanh ngày 28-7-70 đang học Đại Học năm thứ I, đã đậu vô công dân Mỹ ngày 05-01-1990. Số Allen Registration: A. 27.323.3598. Và đang ở với người em ruột tôi tên: NGUYỄN-HỮU LỄ. Địa chỉ:

IV: 093836

Em tôi (Lễ) đến Mỹ ngày 20-10-75, cũng đã vào công-dân Mỹ và đã làm giấy tờ bảo lãnh cho gia đình tôi từ năm 1984.

Hiện vợ tôi phải đi bám hàng-rong để kiếm tiền nuôi 05 đứa con gái còn độc thân, trong đó có 01 đứa còn nhỏ và 03 đứa chịu thất-học vì gia đình tôi ở đối tượng thứ 12 (Con của Sĩ Quan chế độ cũ và có em đi Việt-biên).

Tóm-lại, đời sống của gia đình tôi gặp nhiều khó khăn về tinh thần cũng như vật-chất, vì khác chế độ, nên mất hết quyền-lợi của 1 công dân, không có công ăn, việc-làm, nên ngày đêm chịu vất vả nơi đầu đường xó chợ, làm mướn, làm thuê mới kiếm được ít tiền lo cho cuộc sống đạm bạc qua ngày. Còn con cái thì hầu hết bị ngu dốt và lúc nào cũng nơm nớp lo sợ vì bị nghi kỵ.

Thế nên tôi và gia đình kính xin Chính-Phủ Hoa-Kỳ nghĩ tình là Đồng minh và lòng nhân đạo mà cứu xét và giúp đỡ cho gia-đình tôi sớm được qua Mỹ Tỵ nan chánh trị và sớm được đoàn tiêu với con tôi, để lập lại

đời sống mới ở Mỹ Quốc.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ đầy lòng nhân đạo của Chính Phủ Hoa-Kỳ.

Kính đơn,

Nguyễn-Hữu-Trí

[signature]

Thuc Huu Nguyen

June 10, 1990

Mr: William D Fleming, Director
Orderly Departure Program
Embassy Of The United States
P.O. BOX 58
A.P.O. San Francisco 96346-0001

IV: 093836
NGUYEN.HUU.TRI

Dear Mr. William,

We need your help regarding my father's case, Mr. Tri Huu Nguyen. IV:093836 with the United States Orderly Departure Program.

My uncle, Mr. Le Huu Nguyen, who is living at [redacted] has filed this case since 1984. Unfortunately, my uncle's file does not fall in any of the criteria, which receive priority attention at this movement. However according to the letter you sent to senator John Glenn regarding this matter stated the conditions which will receive priority attention including a spouse **or unaccompanied minor child residing in the United States.** I think there is a possibility that my father's case may fall into this condition. Therefore I really need your help about this matter. Let me tell you something about myself ,so that you see if I could help speeding up my father's case. My name is Thuc Huu Nguyen, my [redacted], I was born on July 28, 1970. I came to the United States in 1984, and I was a full time student I graduated from high school in 1989 and now attending at a college in Ohio. I became a citizen of the United States on January 5, 1990, my petition No. 184105, and I really, really,really miss my family, because I have to leave them since I was only eleven years old. So if you can help me and my uncle in any way or inform me if I can do anything to speed up my father's case, I really, really,really appreciated.

Thank you so much for your help and valuable time. Please respond to my letter as soon as you can, and if you have any further question please contact me or my uncle at the above address. Once again thank you and best wishes to you and your family.

Sincerely yours,

Thucnguyen

THUC.HUU.NGUYEN

P.S. Enclosed is my father's condition

IV: 093836

Lieutenant: Tri Huu Nguyen, S VIETNAM ARMY
His Military serial*45/195291
His duty 4 Corp Headquarter PSY BLOCK, zip code 3402
at CANTHO. Until April 30, 1975.
*In 1964 to 04/30/1975.
After fall Saigon S. Vietnam, the Communist Ha Noi
Government took over, put him in Reeducation camp
for 27 months(from 06/25/75 to 09/25/1977)
Time of probation from 09/10/77 to 09/10/78
Total: 3 years and 3 months
His present address: Mr: Tri Huu Nguyen
1/38 Nguyen Trai street
Can Tho, Hau Giang
S. Vietnam

*He qualifies for the sub program for POLITICAL PRISONER,
PRIORITY CAT 3(V6-1)
From U.S/O.D.P.
American Embassy
Orderly Departure Program
P.O box 58
APO San Francisco, CA 96346-0001
c/o Mr. Tri Huu Nguyen(IV: 93836)

Present his son: Thuc Huu Nguyen D.O.B: 07/28/70 · Naturalization No: 14115549
a citizen of the United States, he is living at 35 N. McKinley #312
Athens, Ohio 45701. U.S.A. (school address)

RELATIVE IN THE UNITED STATES: (BROTHER)

Mr. Le Huu Nguyen

Tel:

IV: 093836

Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

04 MAY 1990

Dear Senator Metzenbaum:

I am responding to Jennifer R. Cooper's letter of March 19, 1990 on behalf of your constituent, Mr. Le Huu Nguyen, concerning the U.S. Orderly Departure Program (ODP) application of his relatives, now residing in Vietnam (our file number IV-93836/H04-086/P40). I regret the delay in responding.

The names of your constituent's relatives have appeared on a list of those authorized by the Vietnamese to attend an interview with an ODP official in Ho Chi Minh City. However, the case is not eligible for an interview at this time.

Due to the large number of cases presented on such lists and the limitations placed on the number of refugees permitted to enter the U.S. each year, ODP has established a system of priorities for review of these cases. Cases which contain one or more persons who fulfill at least one of the following conditions will receive priority attention: individuals with an approved Immediate Relative petition, an approved current Preference petition, three or more years served in re-education camp, five or more years of employment with the U.S. government or a U.S. private company, a spouse or unaccompanied minor child residing in the U.S., or with a Letter of Introduction (LOI) previously issued by ODP. Cases including a minor child in Vietnam with a parent in the U.S. can also be proposed for interview. According to our files your constituent's relatives' case does not fit these criteria. Given the large number of cases which fall into these categories, we regret that it is impossible to determine when this case might be reviewed.

I hope this information will be helpful to you in responding to your constituent.

We have also communicated with Senator John Glenn and Congresswoman Mary Rose Oakar in response to their interest in the same case.

Sincerely,

William D. Fleming

William D. Fleming
Director
Orderly Departure Program

The Honorable
Howard M. Metzenbaum,
United States Senate.

IV: 093836

24274 Vincent Drive
North Olmsted, OH 44070
23 April 1990

Mr. William D. Fleming, Director
Orderly Departur Program
Embassy of the United States
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: Tri Huu Nguyen and family, Case IV 093836

Dear Director Fleming,

During the past several months, numerous letters from many organizations as well as from prominent statesmen were written to you regarding Mr. Le Huu Nguyen and his unrelenting effortto bring his brother, Mr. Tri Huu Nguyen, and family to the United States. I am just another one of these persons who want to appeal to you to review his file.

I am a very close friend of Mr. Le Huu Nguyen and have known him and his family for over ten years. He is an outstanding citizen and serves in the Office of the Mayor of Cleveland as a community relations specialist. He is a kind and gentle person who does not hesitate to help all refugees resettle in this community. Why can't this nice person be reunited with his brother and family like all the other refugees who recently came to Cleveland?

It appears that the only hinderance to Mr. Tri Huu Nguyen's departure from communist Viet Nam is the fact that he needs the Letter of Introduction (LOI) from your office. What is the status of this LOI for Mr. Tri Huu Nguyen and his family? Why must this former South Vietnamese Army Officer and ex-concentration camp (socalled "re-education camp") internee suffer further undue hardships and humiliation by his communist captors? He and his family need their freedom now!

As a former American soldier and military advisor who fought for the freedom of the South Vietnamese people and one who knows and values freedom and democracy, I sincerely appeal to you to do everything within the power of your office to help expedite their reunion.

In closing, I like to express my personal thanks to you for the noteworthy service you are providing with the Orderly Departure Program in helping the unfortunate people caught in the spoils of communism.

Sincerely,

Frederick Mischler

FREDERICK MISCHLER
Chief Warrant Officer
US Army, Retired

IV: 093836

H 614

HD 32317 HCM
2/2166
18/2/90

MINISTRY OF INTERIOR

Dept.OF IMMIGRATION
NO: 1229/ XC

SOCIALISM REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS
---- * ------

NOTIFICATION FORM

Dear, Mr NGUYEN HUU TRI
Address: 1/38 Nguyen Trai, CAN THO, HAU GIANG
You and 06 people in your family (Belong the list of HAU GIANG POLICE Dept.
No: 935/25 date 1/12/1989 . In order the EXIT PERMIT:
From: 2209 To 2214/89 DC1 HG
(WHICH YOU HAVE RECEIED)
Date issued :_____, 19__) Has on the list HO4 of the MINISTRY OF INTERIOR, then transfer to the Dept. of FOREIGN AFFAIRS, then transfer to the U.S GOVERNMENT TO REVIEW AND INTERVIEW the case to determine L.O.I. (Entry Permit)

If your family needs further information. Please get intouch with the U.S ORDERLY DEPARTMENT PROGRAM (O.D.P) PROCESSING.
This is to inform you for your knowledge ./.

HA NOI, Date Jan 22, 1990.
Chief, Dept. of IMMIGRATION
Sealed and signed
TRIEU VAN

Translated by Mr. XUAN NGUYEN.

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

IV: 093836

2/2166
18/2/90

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY X.N.C
Số : 1229 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Hữu Đài

Hiện ở : 1/55 Nguyễn Trãi, Cần Thơ - Hậu Giang

Ông, bà cùng 06 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Hậu Giang số 935/25 ngày 1/12/1989 mang thông hành-hộ chiếu số :

từ 2209 đến 2214/89 ĐC, HG

(Ông đã nhận)

cấp ngày / /19) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách H04 để chuyển Bộ Ngoại giao chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với Chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Ông biết ./.

SAO Y BẢN CHÁNH
Số 889/XNC
Hậu Giang, ngày 26 tháng 2 năm 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẬU GIANG

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 /1990
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Triệu Văn

100 ĐỒNG

IV: 093836

Công an

QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

RA HẰNG TUẦN - SỐ 16 (120) THỨ BẢY NGÀY 21 THÁNG 4 NĂM 1990

DANH SÁCH MỚI NHẤT VỀ NHỮNG NGƯỜI ĐÃ HỌC TẬP, CẢI TẠO ĐƯỢC PHÍA VIỆT NAM CHO XUẤT CẢNH (HO4)

(Tiếp theo kỳ trước)

ĐỒNG THÁP:

Ô. NGUYEN VAN THAO (cùng 6 người) Phan Boi Chau Sadec; Ô. VO VAN KIET (cùng 6 người) Phan Boi Chau Sadec; Ô. TRUONG VAN DUNG, Khom I F1 Sadec; Ô. HUYNH THIEN LOC (cùng 6 người) F1 TX Cao Lanh; Ô. TRUONG THUC TAI (cùng 2 người) Thung Lac Hong ngu; Ô. TRAN VAN BIEN (cùng 6 người) F1 TX Cao Lanh; Ô. LE VAN KHOEN (cùng 10 người) Thanh Binh Chau Thanh.

GIÀ LAI KON TUM:

Ô. PHAN TRI (cùng 3 người) Đ. Trung Hoi Thuong Pleyku.

HẬU GIANG:

Ô. LE SAU (cùng 3 người) Huynh Thuc Khang Can Tho; Ô. NGUYEN HUU TRI (cùng 6 người) Nguyen Trai Can Tho; Ô. HAI DUONG (cùng 3 người) Ly Tu Trong Can Thơ; Ô. TRAN VINH THAO (cùng mẹ) Tran Hung Dao Can Thơ; Ô. DOAN HUNG QUI (cùng 5 người) XVN Can Thơ; Ô. TRAN VAN NGHIEP (cùng 4 người) Le Lai Can Thơ; Ô. NGUYEN TOAN HIEU (cùng 11 người) Ly Tu Trọng Cần Thơ; Ô. HO TAN TRI (cùng 3 người) Ngo Gia Tu Can Thơ.

KIÊN GIANG:

Ô. PHAN XUAN LOC (cùng 2 người) T. Hiep A Tan Hiep.

KHÁNH HÒA:

Ô. VO VAN CHANH (cùng 8 người) Dien An Dien Khanh Nha Trang; B. NGUYEN THI THANH NHA (cùng 5 người) Ngo Gia Tu Nha Trang; Ô. NGUYEN MANH QUANG (cùng 3 người) Vo Canh Vinh Trung Nha Trang; Ô. TRINH THANH BINH (cùng 5 người) Ngo Duc Ke Nha Trang; Ô. TRAN VAN VOI (cùng 3 người) Quang Trung Nha Trang; Ô. NGUYEN XUAN TAM (cùng 4 người) Ly Tu Trong Dien Khanh; Ô. NGUYEN VAN HIEP, Trung Vinh Nha Trang; Ô. TRAN TAN LAC (cùng 4 người) Me Linh Nha Trang; Ô. NGUYEN DINH LU (cùng 4 người) Nguyen Chanh Nha Trang; Ô. NGUYEN THANH LONG (cùng 4 người) S. Phuoc V. Tho Nha Trang.

PHÚ YÊN:

Ô. PHUNG THONG (cùng 7 người) Nguyen Thi Tanh Tuy Hoa; Ô. LAM QUANG THONG (cùng 2 người) Pham Hong Thai Tuy Hoa; Ô. TRAN QUANG KHAI (cùng 4 người) Phan Dinh Phung Tuy Hoa; Ô. TRAN KIM TRONG (cùng 4 người) Xuan Hoa Tuy Hoa; Ô. NGUYEN HONG (cùng 5 người) Le Loi Tuy Hoa; Ô. VO BICH (cùng 2 người) Hoa Xuan Tuy Hoa; Ô. DOAN TRUONG (cùng 3 người) Hoa An Tuy Hoa; Ô. CAO MINH CHINH (cùng 8 người) Son Nguyen Son Ha.

(còn nữa)

Ghi chú: Từ HO4/87 đến HO4/91 đã đi [illegible] 21-4-1990

IV 093836

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
Nº 9202/89/DC1.116

– 1 –

Hộ chiếu này gồm 32 trang

Ce passeport contient 32 pages

BỊ CHÚ – NOTES

– 8 –

THỊ THỰC – VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 2246 XC

Cấp cho ông: Nguyễn Hữu Trí

Cùng với / trẻ em

Đến nước Hợp chủng quốc Hoa kỳ

Qua cửa khẩu Tân sơn nhất

Trước ngày 23-5-1990

Hậu Giang ngày 23 tháng 11 năm 1989

CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG

Trưởng phòng

Lê Hùng Anh

– 9 –

IV: 093836

Họ tên NGUYỄN HỮU TRÍ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1945
Date de naissance

Nơi sinh Hậu giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Hậu giang
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng *Signalement*
Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

— 2 —

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire

Chữ ký
Signature

Original this ... This ... — 3

IMMIGRATION INFORMATION OFFICER

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
Ã TOUS PAYS

và hết hạn ngày 23-11-1994
IL expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hậu giang ngày 23 tháng 11 năm 1989
Fait à *le*

CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG
Trưởng Phòng

Lê Hùng Anh

— 4 —

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên *Nom et prénoms*	Ngày sinh *Date de naissance*
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

— 5 —

IV: 093836

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Vermont

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Le Huu Nguyen

LE HUU NGUYEN

NAME OF BENEFICIARY	
Thi Huu Nguyen	
CLASSIFICATION: 203-a-5	FILE NO.: —
DATE PETITION FILED: 5-16-84	DATE OF APPROVAL OF PETITION: 8-8-84

DATE: 8-9-84

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.

2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.

3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.

4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)

5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.

6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.

7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

Form I-171

CLEVELAND, 11/11/89

BRUCE A BEARDSLEY, Director
Orderly Departure Program
P.O BOX 58
A.P.O SAN FRANCISCO ,CA 96346-0001
ATTN: POTENTIAL CAT 3 (V 6-1) APPLICANT

RE: IV: 093836
Mr.TRI.HUU.NGUYEN

Dear Director BRUCE B .

I want to take this opportunity to thank you for your helped regarding U.S/O.D.P.

I did requested few years ago about my brother case Iv: 093836 enclsoed your will find those letters.
Again, Today I request, Please TRANSFER him to SUB PROGRAM FOR POLITICAL PRISONER CAT 3 V 6-1 applicant. THAN AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP IMMIGRANT VISA PETITION FORM I-130 U.S-O.D.P.
WE FIGHT FOR LIBERTY & FREEDOM FOR S, VIETNAM. ALSO WE SUFFER TOO MUCH FOR THAT WAR, BUT WE NEVER FORGET THE FRIENDSHIP WHO FOUGHT FOR THAT WAR.

* WOULD YOU PLEASE INFORM ME FUTHER OF YOUR PROGRESS,AND WHAT I CAN DO TO HELP MY BROTHER CASE PROCESSING FINISH, PLEASE SEND US THE L.O.I

I GREATLY APPRICIATE YOUR HELP IN THIS CASE.
AGAIN, THANH YOU VERY MUCH AND HAVE A NICE VETERANS DAY.

RESPECTFULLY YOURS,

Mr.LE,H,NGUYEN

TeL:

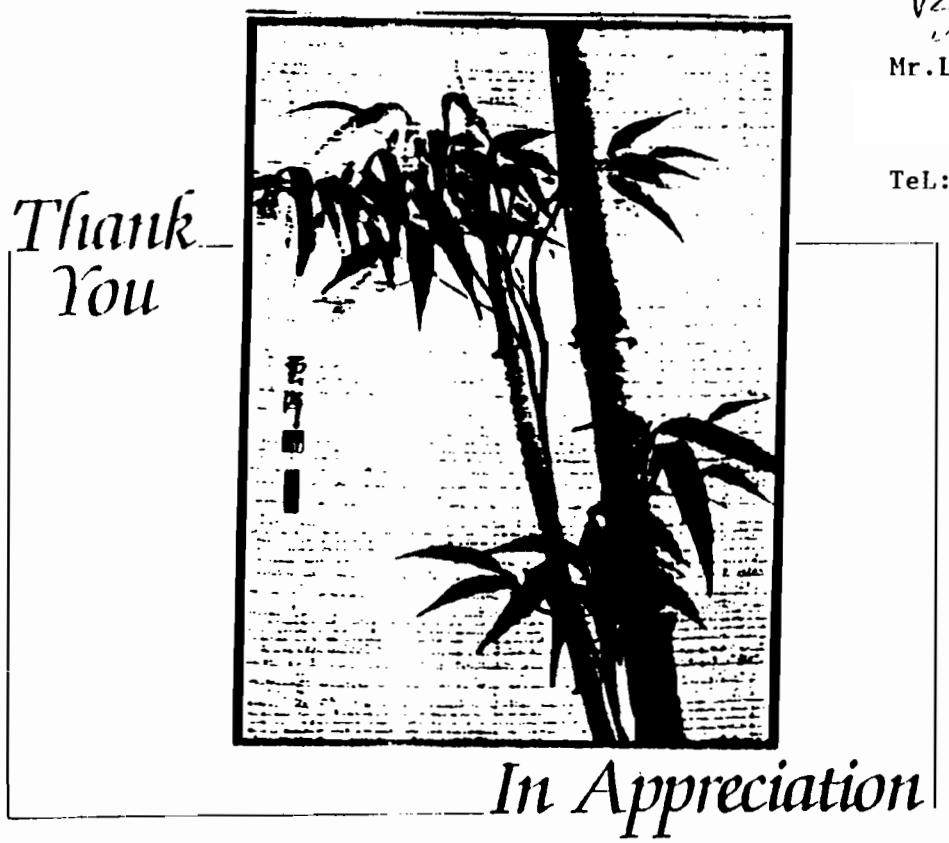

LE NGUYEN
TECHNICAL SPECIALIST
COMMUNITY RELATIONS BOARD
ROOM 11 • CITY HALL
601 LAKESIDE AVENUE
CLEVELAND, OHIO 44114
GEORGE V. VOINOVICH
MAYOR

IV: 093836

Headquarters
Military zone 4
No. 220/CN

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
INDEPENDANCE; DEMOCRATIC, PEACE, NEUTRAL

CERTIFICATE

Name: NGUYEN, HUU TRI Age: 32
Place of Birth: ANBINH PHONG DINH
Address: 1/38 Nguyen Trai - Cantho
Rank: First Lieutenant of Saigon Army

Last attended refresher training for 27 months from June 25, 1975 to September 25, 1977. Today he may temporarily go home for a reunion with his family and continue labor learning in order to become a good citizen. Therefore, all organizations, communities and district revolutions are requested to help Mr. Tri to strive for good.

IDENTIFICATION

Hight 1. 72
Special physical characteristics:
one spot scar under chin

Date: September 25, 1977

Board of Directors
Signed:
Phan Quan Dan

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English. Subscribed and sworn to before me this 27 day of February, 1986.

Ethel A. Jennings
NOTARY

By: Xuan Q. Nguyen
TRANSLATOR

ETHEL A. JENNINGS
Notary Public, State of Ohio
Recorded in Cuyahoga County
My Comm. Expires 11-25-87

Mr. Xuan Q. Nguyen
Vietnamese Community
4241 Lorain Avenue
Cleveland, Ohio 44113

IV: 093836

Biên chỉ huy
Số [illegible]

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số [illegible] CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Hữu Trí tuổi: 32
Sanh quán: [illegible]
Nơi về ngụ: Số 758 Nguyễn Trãi [illegible]
Nguyên là: Trung ủy Thị trong quân đội ngụy quyền Sài gòn.
Đã theo học lớp quản huấn 23 tháng kể từ ngày 25.6.1975 đến ngày 25.4.1977. Nay anh hoặc chị được về sum họp với gia đình tiếp tục học tập lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan đoàn thể Cách Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị Trí phấn đấu tốt.

Ngày [illegible] tháng [illegible] năm 1977
Trưởng chỉ huy

Nhận dạng:
- Cao ln. [illegible]
- Dấu vết đặc biệt:
Có 1 vết [illegible] 2" dưới cuối.

[illegible]

IV: 093836

VIETNAM PEOPLE FORCES
220/QD

Socialism Republic of Vietnam
Independence-Freedom-Happiness

==========

The Command of Region 9

To apply the clemency of the Provisional Revolutionary Government Republic of South Vietnam towards officers, petty officers, soldiers and former officials,

To consider the result of re-education of NGUYEN HUU TRI, ex-first lieutenant of former regime during the past period. He showed his repentance and tried to become a good citizen,

To consider the sponsorship of his wife Tran thi Phuoc 1/38 Hai Ba Trung, An Cu Can Tho for above ex-officer of former regime.

TO DECIDE

Article I - Allowing Nguyen Huu Tri, ex-first lieutenant of former regime to go back home for normal life,

Article 2 - Living in native area or working for professional field Mr. Tri has to execute good all legislative regulations and be put under the control of local administration or unit he works for. The control period is 1 year. Afterwards if local administration or unit he works for certify his conduct improvement, he will restore his legal citizen right,

Article 3 - The regional re-education department, re-education camp 4 and person concerned execute this decision.

September 10, 1977
The Command of Region 9

Sealed and signed

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
9424 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

Translated by Xuan Nguyen
from the Vietnamese version

Xuan Nguyen

IV : 013836

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
Số 280 /QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

— *Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.*

— *Xét tinh thần học tập cải tạo của* Nguyễn Hữu Trí
nguyên là Trung uý *ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối, chịu cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.*

— *Xét đơn xin bảo lãnh của* Vợ: Trần Thị Phiếc 1/53 Hai Bà Trưng Ninh Kiều - Cần Thơ
đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Nguyễn Hữu Trí nguyên là Trung uý ngụy quân được tạm ngừng quản huấn tập trung, về cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Trí phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là một năm. Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu, Trại quản huấn 74 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 10 *tháng* 9 *năm* 1977

TUQ. BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 9

THƯỢNG TÁ
ĐOÀN-CẦN-THIỆP

GHI CHÚ
— Giấy này không có giá trị đi đường.
— Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN
1 — Phòng quản huấn Quân khu lưu.
1 — Trại quản huấn
1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.
1 — Đương sự.

IU : 093836

POLICE DEPARMENT
Hau Giang
Police City
Can Tho

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

***

No. 120/ QD.XC.

RELEASE DECISION

REFERRING the policy of the Provisional Revolutionary Government of South Of Vietnam. Based on the people meeting report confirming and recommendation of the Cai Khe Police Station.

Mr. NGUYEN HUU TRI RANK First Lieutenant
Address 19 Group I Arrondissement Cai Khe, Can Tho City
Has completed the re-education program in September 10, 1977 and put under the control of 1 year - from 9-10-1977 to 9-10-1978.

During the probationary period, Mr TRI has proved his willing to execute correctly the provisions and policies as well as participate all activities in the local administration.

The Police of Can Tho city, now makes a

DECISION

Article 1: To Release the probation and to restore his legal citizen right for NGUYEN HUU TRI

Article 2: Police office of city, Cai Khe Police station, and Mr TRI execute by course of laws

Can Tho, January 23, 1979
Deputy Chief of Police
Can Tho city

Sealed and signed

Translated by Xuan Nguyen

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102
(216) 651-3930

IV: 093836

TY CÔNG AN HẬU GIANG
CÔNG AN THÀNH PHỐ C/THƠ

SỐ: 1125 / QĐ.XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

UYẾT ĐỊNH XÃ CHẾ

Căn cứ chánh sách của Chánh phủ cách mạng lâm thời công hòa miền nam việt nam . Dựa vào biên bản họp dân được xác nhận và đề nghị của Đồn CA Phường Cái khế .

Anh : NGUYỄN HỮU TRÍ cấp bậc trung úy hiện ngụ hồ : 19 khóm I phường Cái khế TP.CT đã học tập cai tạo xong : 10-9-1977 và tiếp tục quản chế một năm kể từ ngày 10 tháng 9 năm 1977 đến ngày 10 tháng 9 năm 1978 .

Trong thời gian quản chế anh : TRÍ đã tỏ ra tích cực phấn đấu chấp hành đúng đường lối , chủ trương, chánh sách và tham gia mọi sinh hoạt của địa phương .

NAY CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : Xã chế và phục hồi quyền công dân cho anh : Nguyễn Hữu Trí

Điều 2 : Văn phòng CA Thành phố , Đồn CA Cái khế và anh : TRÍ chiếu quyết định thi hành.

Cần thơ , ngày 28 tháng 01 năm 1979
Phó trưởng Công an Thành phố CT.

ĐẠI UỶ: Võ văn Quốc

IV: 093836

REPUBLIC OF VIETNAM

ARMY SCOUT

C E R T I F I C A T E

TO CERTIFY Lieutenant Nguyen Huu Tri, military serial Number 45/195291 of Army Corps IV Headquarters has completed a training course of high rank Chief of Legion delegate Army Scout in Long Binh from 2/20/74 to 2/27/74

Signed

Major General Tran Van Trung

Saigon Date: 1974
No. 20/CC/LDT
Chief of Camp Army Scout Ass.
Nguyen Dan Lap

State of Ohio
County of Cuyahoga

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English.

Subscribed and sworn to before me this 16th day of OCTOBER 1986.

NOTARY

PAUL V. COLAVECCHIO, Attorney at Law
Notary Public, State of Ohio
My Commission Has No Expi.
Section 147.03 R. C.

BY: DON VANNUYEN
TRANSLATOR

IV : 093836

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
HƯỚNG-ĐẠO QUÂN-ĐỘI

Chứng Chỉ

Chứng nhận Trung-[illegible] - [illegible] số quân: 45/195.291

thuộc BTL/[illegible]-ĐOÀN IV - QUÂN-KHU [illegible] đã trúng-cách

Khóa Huấn-Luyện CAO-CẤP LÃNH-ĐẠO-VIÊN Hướng-Đạo Quân-Đội

mở tại LONG-BÌNH từ ngày 20-02-1974 đến ngày 27-02-1974

Khán SÀI GÒN ngày [illegible] 1974

Số: 20/CC/LĐT-[illegible]

Phó Tổng-Ủy-Viên Huấn-Luyện
Kiểm Trại-Trưởng Hội Hướng-Đạo/QĐ

NGUYỄN ĐĂNG LẬP

SẮP SẴN

N.H. Trung-Tướng TRẦN-VĂN-TRUNG
[illegible] Trưởng Hội H.Đ.Q.Đ.
[illegible] NGUYỄN NGỌC HÙNG
[illegible] Đại-Trách CT. / T.N.Q.Đ.
[illegible] Vụ Kiểm Tổng Ủy-Viên

COORDINATING COMMITTEE FOR THE RECEPTION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

SUBCOMMITTEES

Congressional Liaison and Liaison with the U.S. Executive Branch
Khuc Minh Tho

Planning
Nguyen Ngoc Bich

Morale Building
Huynh Cong Anh

Fund Raising
Nguyen Hau

Information and Documentation
Dao Van Binh

BẢN TIN BÁO ĐỒNG XANH

Kính gởi: Các Hội Thành-viên của UBPH Tiếp đón Tù CTVN
Các Hội-đồng Tiếp đón địa-phương
Các hội-đoàn, báo chí và cơ-quan truyền thông VN

Người gởi: Nguyễn Ngọc Bích, TB Kế-hoạch

Đề-tài: ĐỢT ĐẦU CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ TỚI HOA-KỲ

Ngày: 31-12-1989

Chỉ còn vài ngày nữa, đợt đầu tiên cựu-tù chính-trị VNCS sẽ được rời Việt-nam để đi đoàn tụ hay định cư ở Hoa-kỳ và một số quốc gia tự-do khác. Đây là một tin mừng lớn cho cộng-đồng người Việt hải-ngoại vì đó là kết-quả của nhiều năm vận-động nơi chúng ta, đặc-biệt là với Chính-phủ, Hành pháp và Lập pháp Hoa-kỳ.

Theo tin của hãng thông tấn Pháp AFP đánh đi từ Hà-nội ngày 19-12 thì tờ Tuổi Trẻ, lấy tin từ thành phố Hồ Chí Minh, cho hay đến cuối năm 1989 Hà-nội và Hoa-kỳ đã thoả thuận được về một danh-sách khoảng 2 ngàn người. Hai đợt phỏng vấn do Hoa-kỳ thực-hiện vào tháng 10 và tháng 11 đã đưa đến kết-quả là Hoa-kỳ nhận 2 109 người trong một tổng-số là 2 274 người đã được phỏng vấn. Phía Hoa-kỳ đã bác bỏ 105 người vì tam hoãn trường-hợp của 60 người vì lý-do thiếu giấy tờ hay tình-trạng gia-đình đã đổi thay. Vẫn theo nguồn tin trên, số 2 109 người được Hoa-kỳ nhận đã được chia ra làm ba nhóm: 180 người được ghi nhận là di-dân, 1 850 người là tỵ nạn và 79 người là tạm-dung, có công-ích đối với Hoa-kỳ.

Mặt khác, nguồn tin của Bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ cho hay là 250 hồ-sơ đã được phỏng vấn vào tháng 10, trong đó 237 hồ-sơ là thuộc về Hoa-kỳ, và trong tháng 11, 215 hồ-sơ khác được phỏng vấn, trong đó có 109 hồ-sơ thuộc về Hoa-kỳ. Những hồ-sơ kia thuộc về các quốc gia khác như Úc-đại-lợi, Pháp, Gia-nã-đại, Anh, Đức v.v. Trong danh-sách đính kèm, chúng tôi xin liệt-kê số hồ-sơ theo tiểu-bang—một hồ-sơ có thể là cả một gia-đình 5-7 người. Chỉ riêng Cali là danh-sách được chi-tiết-hoá.

Được biết, chuyến máy bay đầu tiên cho những cựu-tù chính-trị và gia-đình này sẽ rời Sài-gòn hoặc Hà-nội vào ngày 5 tháng 1, 1990. Sau khi hoàn-tất thủ-tục ở Vọng-các, họ sẽ sang tới Hoa-kỳ vào khoảng mồng 10 hay 11 tháng 1-1990, vừa đủ thời giờ để chuẩn-bị ăn Tết Canh Ngọ với gia-đình, bạn bè và cộng-đồng chúng ta ở hải-ngoại. Như vậy, Tết tới đây sẽ là một Tết Hội-ngộ.

Bản tin này được gởi đi để yêu-cầu các địa-phương chuẩn-bị đón tiếp những người bạn bè, anh em, cha chú, chồng con chúng ta.

Liaison Addresses and Telephones

Mr. Khuc Minh Tho	P.O. Box 5431, Arlington, VA 22205-0631	(Tel: 703-560-6800)
Mr. Nguyen Ngoc Bich	6433 Northam Drive, Springfield, VA 22150	(Tel: 703-971-9178)
Mr. Huynh Cong Anh	2809 Main, Houston, TX 77002	(Tel: 713-655-7069)
Mr. Nguyen Hau	P.O. Box 635, Westminster, CA 92684	(Tel: 714-894-4136)
Mr. Dao Van Binh	P.O. Box 2899, Santa Clara, CA 95055	(Tel: 408-286-7187)

TỔNG-KẾT HAI ĐỢT PHỎNG VẤN CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ THÁNG 10 VÀ THÁNG 11-1989
(Số bên cạnh các tiểu-bang là số hồ-sơ)

AK	0		
AL	0		Riêng CALIFORNIA:
AR	1	(Fort Smith)	Albany 1
AZ	5	(Tucson, Phoenix, Show Low)	Alhambra 4
CA	181	(Xem bảng chi-tiết nơi bên)	Alta Loma 1
CO	2	(Denver, Aurora)	Anaheim 5
CT	5	(Guilford, Hartford, E. Hartford, Clinton, Enfield)	Bakersfield 1
DC	1		Berkeley 1
DE	0		Burbank 1
FL	9	(Port Orange, Sunrise, Ft. Lauderdale, Copper City, Panama City, Ormond Beach, Palm Bay, Safety Harbor)	Chino Hills 1
			Costa Mesa 3
GA	4	(Savannah, Thomaston, Athens)	El Toro 3
GU	0		Escondido 1
HI	5	(Honolulu)	Fountain Valley 2
IA	0		Fremont 1
ID	0		Garden Grove 11
IL	3	(Rockford, Downers Grove)	Glendale 4
IN	2	(Carmel, Elkhart)	Hawthorne 3
KS	4	(Wichita, Hamilton, Phillipsburg, Empara)	Hayward 1
KY	3		Huntington Beach 4
LA	5	(Baton Rouge, Lafayette, Shreveport)	Irvine 3
MA	3	(Lawrence, Brookline, Dorchester)	Lakewood 1
MD	8	(Silver Spring, Gaithersburg, Croyton, Bethesda, Wheaton, Cadiz, Rockville)	Long Beach 3
			Los Angeles 5
ME	0		Mar Vista 1
MI	5	(Niles, Farm Hills, Detroit, Grand Rapids)	Milpitas 2
MN	5	(Crystal, St Paul, St Louis, Little Canada)	Mission Viejo 1
MO	1	(Springfield)	Modesto 1
MS	1	(Ocean Spring)	Monita 1
MT	0		Moreno Valley 1
NC	2	(Raleigh, Fayettesville)	Monterey Park 1
ND	0		Napa 1
NE	0		Norwalk 5
NH	0		Orange 5
NJ	3	(Summit, Jersey City, Williamstown)	Palm Springs 1
NM	1	(Rochester)	Pasadena 1
NV	2	(Las Vegas)	Pomona 1
NY	8	(Jackson Hts, Rochester, Jersey, Endwell, Queens, Brooklyn, Buffalo)	Redondo Beach 1
			Riverside 1
OH	4	(Rocky River, Akron, Euclid, Kettering)	Rosemead 1
OK	9	(Sperry, Tulsa, Okla City, Moore, Yale)	Sacramento 8
OR	5	(Salem, Aloha, Portland, Coos Bay)	San Bernardino 1
PA	8	(Harrisburg, Latrobe, Phila, Westchester, Williampt)	San Diego 9
PR	0		San Francisco 5
RI	0		San Jose 32
SC	1		San Leandro 1
SD	0		San Mateo 1
TN	1		Santa Ana 6
TX	21	(Grand Prairie, Sugarland, Amarillo, Irving, Lake Jackson, Houston, Austin)	Santa Clara 4
			Saratoga 1
UT	3	(West Gordon, Brigham City, Provo)	Sepulveda 1
VA	13	(Arlington, Burke, Alexandria, Annandale, Fairfax)	Sun Valley 2
VT	0		Sunnyvale 1
WA	10	(Seattle, Renton, Kent, Tacoma, Fed Way, Bellevue)	Union City 1
WI	2	(Madison)	Van Nuys
WV	0		Westminster
WY	0		Whittier
			Walnut C

Update

REFUGEE REPORT
AUGUST 31,1989

Ngày 31/07/89. Đại diện của Mỹ và Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa, VN, đã tuyên bố, là họ đã ký một văn kiện DI TRÚ hợp lý cho qua Mỹ, những tù nhân học tập cải tạo và thân thuộc trong gia đình của họ. Hai bên đã thỏa thuận cho đi đợt đầu tiên là 3.000 người rồi khởi Việt Nam, trễ lắm là cuối năm nay 1989.

Chương trình định cư cho TÙ NHÂN HỌC TẬP CẢI TẠO, sẽ được cộng thêm vào diện CON MỸ LAI. CHO RA ĐI CÓ TRẬT TỰ (O.D.P). Nguồn tin chính xác này do cơ quan STATE DEPARMENT(MỸ).

Đại diện chính phủ Mỹ do Ông ROBERT.L FUNSETH phó ngoại trưởng HOA KỲ, phía VIỆT-NAM có Ông VŨ KHOAN, phó ngoại trưởng VIỆT NAM.

Trong một văn thư khác. Ông FUNSETH, yêu cầu chính phủ VIỆT NAM, phải cấp thêm giấy xuất cảnh cho những ai hội đủ điều kiện qua Mỹ (đoàn tụ). Ông cũng cho biết thêm là dung tiêu chuẩn đã định của VIỆTNAM, là hàng năm phải cấp 20.000 giấy xuất cảnh... Những năm nay họ chỉ cấp khoảng chừng 8.000 giấy xuất cảnh mà thôi....???...!!! ???

° On July 31, representatives from the United States and the Socialist Republic of Vietnam announced that they had signed a draft agreement to permit the legal emigration of released reeducation camp prisoners and their close family members. The two sides expressed hope that a first group of 3,000 people would depart Vietnam before the end of 1989.

The resettlement program for reeducation camp prisoners would be in addition to the existing Amerasian and orderly departure programs, according to the State Department press announcement.

The U.S. delegation was led by Senior Deputy Assistant Secretary of State Robert L. Funseth. The Vietnamese delegation was led by Assistant Minister of Foreign Affairs Vu Khoan.

In a separate statement, Funseth urged Vietnam to issue more exit permits to people eligible for U.S. immigrant visas. He said that Vietnam has an annual quota of 20,000 immigrant visas, but this year only about 8,000 of those visas will be used.

Plain Dealer 07-31-89

U.S., Viets agree on ex-prisoners

BANGKOK, Thailand (AP) — The United States and Vietnam yesterday announced an agreement for former political prisoners and their relatives to be resettled in the United States, with the first group of 3,000 expected to leave this year.

A joint statement said the two sides hoped to begin by October "a program for the resettlement in the United States of released re-education center detainees and their close family members who wish to emigrate to the United States."

The communists toppled the U.S.-backed South Vietnam government in April 1975, and hundreds of thousands of people were put into the camps of manual labor and political study because of their ties with the old regime. Vietnam has said all but about 120 have been freed.

The U.S. government has sought a formal program for their resettlement since 1982.

The agreement was reached in Vietnam's capital, Hanoi, in talks last week between teams led by Vu Khoan, Vietnamese assistant foreign minister, and Robert L. Funseth, U.S. senior deputy assistant secretary of state.

Funseth said the agreement "starts healing the last big wound remaining from the war."

Refugee Reports/January 31, 1990

November 21: President Bush signs into law the Foreign Operations Appropriations Act, allocating $370 to the State Department for migration and refugee assistance programs and an additional $50 million for refugee emergencies.

It contains provisions that require the Attorney General to establish categories of people from the Soviet Union, Vietnam, Laos, and Cambodia "who share common characteristics that identify them as targets of persecution" for purposes of U.S. resettlement.

City of Cleveland
MICHAEL R. WHITE, MAYOR

ALL-AMERICA CITY

ROOM 11 • CITY HALL
(216) 664-3290

COMMUNITY RELATIONS BOARD
SAM THOMAS III
EXECUTIVE DIRECTOR

Cleveland, 07/19/90.

RE: IV 093836

Mrs. KHÚC.MINH.THỞ, Chủ Tịch
HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM
P.O BOX 5435
ARLING TON, VA 22205-0635
Tel: 703-560-0058

Kính gởi Bà Chủ Tịch !

Tôi rất vui mừng được tiếp chuyện với Bà Chủ Tịch Hội T.N.C.T.VN. ngày hôm qua.

Theo lời hướng dẫn của Bà, hôm nay tôi góp hết tất cả những tài liệu, thủ tục bảo lãnh cho Ông anh của tôi đến cơ quan của Bà để nhờ Bà vui lòng cứu giúp gia đình này, là một nạn nhân , tù tội, ép bức của chế độ cộng sản, vô thần ác ôn nắm quyền ở Việtnam sau 30/04/75.

Kính thưa Bà Chủ Tịch, Xin Bà vui lòng , xem lại hồ sơ này:
- Ông. NGUYỄN HỮU TRÍ là cựu Sĩ quan: Trung Úy trong Q.L.V.N.C.H, Đã bị Tù đài 2 năm 3 tháng và 1 năm tù treo, Tổng cộng là 3 năm 3 tháng.RE. EDUCATION.
- HÀ Nội đồng ý cho gia đình của Ông Trí đi diện Ho4 , do Bà đứng ra tranh đấu Tôi đã khiếu nại với tòa đại sứ Mỹ ở THÁI LAND. O.D.P/U.S.A, yêu cầu chuyển qua Ho4, Nhưng Họ cũng làm khó khăn đủ thứ.VV..& VV...
- Tôi rất kính Phục Bà, đã hoan hỷ làm việc xã hội, tranh đấu quyền lợi cho các chiến sĩ trong Q.L.V.N.C.H . còn kẹt lại sau 75 và gánh đầy ĐAU KHỔ... !!! Thế nên , một lần nữa Ông Trí và con Y, và Tôi Kính đệ trình lên Bà hồ sơ này, để nhờ Bà vui lòng thảo luận và Khiếu nại với TÒA ĐỊA SỨ MỸ Ở BANG KOK O.D.P/U.S.A - RE EDUCATION CAMP. Để yêu cầu cho gia đình cựu tù nhân cải tạo được lên LIST, PHONG VẤN của Hoa KỲ. Để gia đình này sớm lên đường qua MỸ QUỐC để hít thở lại KHÔNG KHÍ TỰ.DO, sau 15 năm bị Tù đài và đau khổ !!!

* Cuối thở tôi xin kính chúc Bà Chủ Tịch và Hội của Bà được phát triển hơn và được nhiều sự giúp đỡ của Chính Phủ HOA KỲ, để hầu giúp đỡ các chiến sĩ ANH HÙNG CỦA Q.L.V.N.C.H , sớm nhìn lại và hít thở KHÔNG KHÍ TỰ DO./.

Nay Kính,
Nguyen Hanh
LÊ. NGUYỄN
COMMUNITY RELATIONS REP. I
COMMUNITY RELATIONS BOARD

- Mong thư hồi Âm của Bà !

Tel:

TB: Để ủng hộ và phổ biến, Xin bà vui lòng liên lạc với tôi, những tin tức mới cho thành Phố CLEVELAND, OHIO./.

City of Cleveland
MICHAEL R. WHITE, MAYOR

ALL-AMERICA CITY

ROOM 11 • CITY HALL
(216) 664-3290

COMMUNITY RELATIONS BOARD
SAM THOMAS III
EXECUTIVE DIRECTOR

Cleveland, 07/19/90.

RE: IV 043836

Mrs. KHÚC.MINH.THỞ, Chủ Tịch
HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM
P.O BOX 5435
ARLING TON, VA 22205-0635
Tel:

Kính gởi Bà Chủ Tịch !

Tôi rất vui mừng được tiếp chuyện với Bà Chủ Tịch Hội T.N.C.T.VN. ngày hôm qua.

Theo lời hướng dẫn của Bà, hôm nay tôi gởi hết tất cả những tài liệu, thủ tục bảo lãnh cho Ông anh của tôi đến cơ quan của Bà để nhờ Bà vui lòng cứu giúp gia đình này, là một nạn nhân , tù tội, ép bức của chế độ cộng sản, vô thần ác ôn nắm quyền ở Việtnam sau 30/04/75.

Kính thưa Bà Chủ Tịch, Xin Bà vui lòng , xem lại hồ sơ này:
- Ông. NGUYỄN HỮU TRÍ là cựu Sĩ quan: Trung Úy trong Q.L.V.N.C.H, Đã bị Tù đài 2 năm 3 tháng và 1 năm tù treo, Tổng cộng là 3 năm 3 tháng.RE. EDUCATION.
- HÀ Nội đồng ý cho gia đình của Ông Trí đi diện Ho4 , do Bà đứng ra tranh đấu Tôi đã khiếu nại với tòa đại sứ Mỹ ở THÁI LAND. O.D.P/U.S.A, yêu cầu chuyển qua Ho4, Nhưng Họ cũng làm khó khăn đủ thứ.VV..& VV...
- Tôi rất kính Phục Bà, đã hoan hỷ làm việc xã hội, tranh đấu quyền lợi cho các chiến sĩ trong Q.L.V.N.C.H . còn kẹt lại sau 75 và gánh đầy ĐAU KHỔ... !!! Thế nên , một lần nữa Ông Trí và con Y, và Tôi Kính để trình lên Bà hồ sơ này, để nhờ Bà vui lòng thảo luận và Khiếu nại với TÒA ĐỊA SỨ MỸ Ở BANG KOK O.D.P/U.S.A - RE EDUCATION CAMP. Để yêu cầu cho gia đình cựu tù nhân cải tạo được lên LIST, PHONG VẬN của Hoa KỲ. Để gia đình này sớm lên đường qua MỸ QUỐC để hít thở lại KHÔNG KHÍ TỰ.DO, sau 15 năm bị Tù đài và đau khổ !!!

* Cuối thở tôi xin kính chúc Bà Chủ Tịch và Hội của Bà được phát triển hơn và được nhiều sự giúp đỡ của Chính Phủ HOA KỲ, để hầu giúp đỡ các chiến sĩ ANH HÙNG CỦA Q.L.V.N.C.H , sớm nhìn lại và hít thở KHÔNG KHÍ TỰ DO./.

Nay Kính,
Nguyen Hard
LÊ. NGUYỄN
COMMUNITY RELATIONS REP. I
COMMUNITY RELATIONS BOARD

- Mong thư hồi âm của Bà !
Tel:

TB: Để ủng hộ và phổ biến, Xin bà vui lòng liên lạc với tôi, những tin tức mới cho thành Phố CLEVELAND, OHIO./.

ODP

1) Lục văn Quấy
IV # 274670
Family 9

2) Vũ thị Phút
insufficient income
nhờ ai co sponsor
hoặc church -
lam I - 134 -

3) Vũ hữu Trí
IV # 093836
2Y - 5 Ref.
non current
less -
Q được -

ODP

1) Luc văn Quảy

IV # 274670

Family 9

- H.: Nhiệt

2

came

mor

ik -

ú

36

Ref.

ut

Nguyễn Hữu Trí

2 ý 3 M

5 Reg

non current

oc -

2/2116

18/2/90

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY X.N.C
Số : 1229 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-:-

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi : Ông Nguyễn Hữu Đời

Hiện ở : 1/55 Nguyễn Trãi, Cần Thơ - Hậu Giang

Ông, bà cùng 06 người trong gia đình (thuộc danh sách của Công an Hậu Giang số 935/L5 ngày 1/12/1989 mang thông hành-hộ chiếu số :

từ 2209 đến 2214/89 ĐC, HG

(Ông đã nhận)

cấp ngày / /19) đã được Bộ Nội vụ ghi tên vào danh sách H04 để chuyển Bộ Ngoại giao chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh .

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với Chính phủ Mỹ .

Xin thông báo để Ông biết ./.

SAO Y BẢN CHÁNH
Số 867/SXC
Hậu Giang, ngày 24 tháng 2 năm 1990
CÔNG CHỨNG VIÊN

SỞ TƯ PHÁP
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HẬU GIANG

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 /1990
TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Triệu Văn

100 đồng

H 614

HD 32317 HCM
2/2166
18/2/90

MINISTRY OF INTERIOR

Dept.OF IMMIGRATION
NO: 1229/ XC

SOCIALISM REPUBLIC OF VIETNAM
INDEPENDENCE-FREEDOM-HAPPINESS
---- * ------

NOTIFICATION FORM

Dear, Mr NGUYEN HUU TRI
Address: 1/38 Nguyen Trai, CAN THO, HAU GIANG
You and 06 people in your family (Belong the list of HAU GIANG POLICE Dept.
No: 935/25 date 1/12/1989 . In order the EXIT PERMIT:
From: 2209 To 2214/89 DC1 HG
(WHICH YOU HAVE RECEIED)
Date issued :_____, 19__) Has on the list HO4 of the MINISTRY OF INTERIOR, then transfer to the Dept. of FOREIGN AFFAIRS, then transfer to the U.S GOVERNMENT TO REVIEW AND INTERVIEW the case to determine L.O.I. (Entry Permit)

If your family needs further information. Please get intouch with the U.S ORDERLY DEPARTMENT PROGRAM (O.D.P) PROCESSING.
This is to inform you for your knowledge ./.

HA NOI, Date Jan 22, 1990.
Chief, Dept. of IMMIGRATION
Sealed and signed
TRIEU VAN

Translated by Mr. XUAN NGUYEN.

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND
6516 DETROIT AVE. CLEVELAND, OH 44102

IV: 093836/H04-86/PTD.

Cần thơ ngày 01 tháng 12 năm 1990.

ĐƠN THỈNH-NGUYỆN

Kính gởi,
- Ông Đại-Sứ Hoa-Kỳ tại Thái-Lan.
- Ông Giám Đốc Chương Trình ODP Bangkok.

Tôi Ký tên dưới đây là: NGUYỄN-HỮU-TRÍ Sinh năm 1945.
Hiện cư ngụ tại số: 1/38 Đường Nguyễn Trãi T.P Cần Thơ Tỉnh Hậu Giang.

Trân trọng đệ đơn thỉnh nguyện xây đến Ông Đại Sứ và Ông Giám-Đốc Chương Trình ODP vui lòng cứu xét đặng Tường Trình về sự liên hệ với Chính Phủ Hoa Kỳ của tôi trong cuộc chiến trước 1975 như sau:

- Trước ngày 30-4-75. Nguyên cấp bậc tôi là: Trung Úy. Số-quân: 45/195291. Phục Vụ tại: Khối Chiến Tranh Chính Trị. K.B.C: 3402.
- Sau ngày 30-4-75 - Tôi bị đi học tập cải tạo 27 tháng, khi thả về tôi bị giảm tổng 12 tháng. Tổng cộng 39 tháng = 3 năm 3 tháng.
- 1967-1969 - Sau khi tốt nghiệp khoá 24 Sĩ Quan tại Thủ Đức, tôi được Thuyên chuyển về Tiểu Đoàn 63 An Ninh phi trường Tân Sơn Nhất, KBC: 8051, và được bổ nhiệm làm Trung Đội Trưởng của hai Đội 633. Nhiệm Vụ chung của Tiểu Đoàn với 05 Đại Đội được thuê là: Luân-phiên có 02 ĐĐ phối hợp với các quân-khuyển của Toán MP Hoa Kỳ đảm trách giữ các phóng đài theo vòng đai Phi trường (Vào ban đêm), còn 03 ĐĐ kia đóng ở 03 địa điểm: - Ngã Ba Ông Tường - Ngã Ba Thới an Đông và Ngã Rạch Chanh. Ban ngày, cả 05 ĐĐ mở các cuộc Hành quân (có phục kích đêm) theo Lệnh của Tiểu-Khu Bình Thuỷ. Mục đích: chống các cuộc pháo kích và Tấn công của địch vào Air base Bình Thuỷ, nhằm gây Thiệt hại cho Căn cứ không lực Hoa Kỳ tại đây. Trong thời gian này tôi có quen với 1 Hạ sĩ Tên CHARLY hiện đang đảm Quân-khuyển Hoa Kỳ và tôi có tặng cho anh 01 bản đàn K54 nội hoá, mà tôi đã lấy được trong 1 cuộc hành quân để làm quà Kỷ niệm khi Anh về nước. Anh CHARLY là người hiểu được công tác phòng thủ nội vi phi trường.

của tôi trong thời gian đó. Và Anh cho tôi biết khi về Mỹ, anh ở Tiểu-Bang OHIO. (Anh có cho tôi địa chỉ, nhưng bây giờ tôi không còn nhớ.)

Sau đây, tôi xin tường trình lại một sự kiện mang nhiều kỷ-niệm nhất trong đời tôi đã xảy ra ở thời gian đó = Sau biến cố Tết Mậu Thân 1968, áp lực địch có phần gia tăng đáng kể. Đại đội tôi đóng tại đồn: Ngã Ba Rạch Chanh. Tiểu Đoàn có tăng cường cho ĐĐ tôi 1 toán Cố Vấn Mỹ gồm 05 người, mà nay tôi chỉ còn nhớ tên 02 người, đó là Trung Ný: JOHNSON (Phó toán) và Trung Sĩ William (ẩm thoại viên). Mỗi lần hành quân hoặc đi phục kích đêm trong vùng trách nhiệm đều có các cố vấn đi cùng, chúng tôi rất an tâm và phấn khởi, vì có các vị ấy đi cùng, thì các vị đó mới tháo gỡ được những khó khăn và cảm thông được được nổi gian khổ của chúng tôi khi thừa hành các công tác do cấp trên giao phó. Rồi có 1 lần, hành quân cấp Tiểu Đoàn vào khoảng cuối năm 1968. (Tôi không nhớ trước hoặc sau khi ĐĐ tôi có toán cố vấn đến). Sau khi Đại đội tôi chiếm xong mục tiêu ③ trên phóng đồ hành quân (Tại Xã Định Môn thuộc Quận Ô Môn, cách Air base Bình Thủy khoảng 20 Km về Tây Bắc. Chúng tôi được lệnh: bố trí tại chỗ (trên trục tiến quân) để cho ĐĐ 635 đi trước, chiếm 3 mục tiêu còn lại. Khi ĐĐ 635 qua mặt ĐĐ tôi gần hết, thì Bộ chỉ Huy và toán cố vấn Tiểu Đoàn bắt đầu nối tiếp theo sau. Bỗng nhiên tôi nghe một tiếng nổ lớn quá! Ngực tôi bị rang tức và cát bụi bay làm rát cả mặt tôi. Mới đầu tôi tưởng địch pháo kích để tấn công ta, nhưng tôi nhìn kỹ lại chỗ phát nổ (cách tôi khoảng 20m) thì thấy 02 vị cố vấn Hoa Kỳ đang nằm rên la thảm thiết!!! Tôi nghĩ rằng: 02 vị ấy bị đạp phải min 105 ly biến chế. Tôi ra lệnh cho trung đội tôi không được di chuyển, vì theo kinh nghiệm của tôi là: vùng nào địch có gài min 105 ly biến chế, thì họ gài rất nhiều, nhất là địa thế hiểm trở như ở đây! Thế nên tôi rất cẩn thận đến tận nơi quan sát và báo cáo nhanh chóng. Thì quả đúng như ý nghĩ của tôi (min 108 ly). Tôi lấy bằng cá nhân của tôi lau máu cho 1 vị cố vấn da đen

mập nhất còn hoi-hóp thở, nhưng vì vết thương ở bụng lớn quá nên cái bằng của tôi không thấm vào đâu cả !!X Trong khi đó các Cố Vấn còn lại đã xin được trực thăng đến tải thương (rất mau) và tôi nhận lệnh = "- Bằng mọi cách, tìm bãi đáp và tải thương 02 Cố Vấn lên trực thăng an toàn!" (Tôi hiểu vì: Trung đội của tôi đang ở sát vị trí, nên điều động dễ và nhanh hơn và tránh sự di chuyển nhiều, có thể bị đạp thêm mìn nữa). Lúc đó tôi đang gặp 2 cái khó: 1.- Ở đây là vườn xoài rất lớn, trực thăng không thể đáp ngay tại chỗ được! 2.- Ở đây rất nhiều mương lớn và 02 vị Cố Vấn thì rất nặng ký (very fat) nên di chuyển xa thì không ai có sức vát nổi! Nhưng tôi phải nhanh nhạn và cẩn thận điều động 1 tiểu đội theo tôi tìm bãi đáp an toàn cách đó khoảng 100" và tung quả khói màu xanh cho trực thăng xuống một cách an toàn! Tôi nhận 2 cái cán của toán cứu thương trên trực thăng và hô hào động viên các binh sĩ thuộc quyền, tích cực nối tôi (phải dùng 8 người để khiêng 1 vị Cố Vấn!). Khó nhất là lúc chuyển qua các cái mương rộng đến ngập cả đầu tôi! Thật sự tôi biết: những binh sĩ thuộc quyền của tôi rất lo ngại, vì sợ mìn bẩy, nhưng vì lòng nhân đạo trước cảnh hấp hối của một vị cố vấn, còn vị kia bất động! (có lẽ đã chết!) Nên lúc đó, tôi rất mạnh dạng làm gương, để các binh sĩ của tôi không sợ hiểm nguy xảy đến cho mình, để hoàn thành một nhiệm vụ đầy nhân đạo và tình người. Chính nhờ vậy, mà tôi đã hoàn thành trách nhiệm một cách mau chóng và an toàn, khi chiếc trực thăng tải thương cất cánh hối hả! Thành thật mà nói, thì lúc đó vì tinh thần quá căn thẳng nên tôi không để ý đến tên của 2 vị cố vấn không may đó, mà tôi chỉ cầu nguyện với ơn trên, bang phúc lành đến cho 2 vị ấy mà thôi!

Tại đây, khi công tác tôi hoàn thành tốt đẹp, chính Đại Bý Nguyễn Văn Thôn, Tiểu Đoàn Trưởng của tôi, hứa với tôi: - Khi về, ông sẽ đề nghị Cố Vấn Trưởng: thưởng công cho tôi 1 huy chương!

Sau đó mấy hôm, tôi được biết: trong 2 vị cố vấn đó, có 1 thiếu tá,

đã chết khi về đến bệnh viện! Còn vị kia là trung Úy, vì cứu chữa kịp thời nên còn sống! Lúc đó, lòng tôi buồn, vui lẫn lộn, và ước vì 2 vị đó sống hết, thì tôi vui biết mấy? Vì nhờ sự nhiệt tình của tôi và các binh sĩ thuộc quyền mà cứu được cả 2 mạng người! Sau cuộc hành quân đó, thì Đại Úy Thôn của tôi giải ngũ vì lý do tuổi tác và mọi lời hứa thưởng - công cho tôi đã chìm trong quên lãng!

Tóm lại, trong suốt thời gian 18 tháng phục vụ tại Tiểu Đoàn 63 An Ninh phi trường Trà Nóc, tôi luôn hoạt động trực tiếp với các cố vấn và quân đội không lực Hoa Kỳ, nhằm bảo vệ an ninh nội vi và ngoại vi (gần, xa) cho Căn Cứ Air base [illegible] không lực Hoa Kỳ lớn nhất ở vùng đồng bằng sông Cửu Long có kết quả tốt, nhất là trong thời điểm: chiến dịch tổng tấn công Tết Mậu Thân 1968 của địch.

Và chính tôi cũng đã góp một phần lớn công sức để cứu giúp kịp thời được mạng sống cho 1 sĩ quan cố vấn Hoa Kỳ, khi thi hành nhiệm vụ trong lúc hành quân. Phần này, tôi có một nhân chứng là Đại Úy Nguyễn Ngọc Cương, lúc đó anh còn là Thiếu Úy Đại đội phó ĐĐ 633 của tôi. (Có thư đính kèm).

Trên đây là tất cả sự thật, tôi xin trân trọng kính trình Ông Đại Sứ và Ông Giám-Đốc, ước mong, từ những dữ kiện trên, Văn Phòng ODP có thể tìm giúp những vị cố vấn cũ trong đơn vị tôi, để xác minh một sự thật về mối liên hệ trực tiếp của tôi với chính phủ Hoa Kỳ và kết hợp những điều kiện mà tôi đã có được trong hồ sơ, để chính phủ Hoa Kỳ chấp thuận cho gia đình tôi sớm được đoàn tụ với con và em tôi tại Mỹ quốc trong một ngày gần nhất.

Gia đình tôi xin chân thành cảm tạ và biết ơn chính phủ Hoa Kỳ.

Kính đơn,

NGUYỄN-HỮU-TRÍ.

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Cleveland

IV. 093836

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Le Huu Nguyen

LE.HUU.NGUYEN

NAME OF BENEFICIARY	
Tri Huu Nguyen	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203 a 5	—
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
5-16-84	8-8-84

DATE: 8-8-84

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☒ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.

2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.

3. ☐ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.

4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)

5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.

6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.

7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☐ REMARKS.

VERY TRULY YOURS,

DISTRICT DIRECTOR

Form I-171
(REV. 3/4/82) Y

☐ CHECK THIS BOX WHEN COPY MAILED TO ATTORNEY OR REPRESENTATIVE FILE COPY

Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: MARCH 20, 1990

Dear Sir/~~Madam~~: LE HUU NGUYEN

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for NGUYEN HUU TRI IV 93836,
_____ IV _____,
_____ IV _____,
which the ODP received on 11 DEC 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

PAT

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)

IV: 093836

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số / N° 2209/89/HC-116

- 1 -

Hộ chiếu này gồm 32 trang
Ce passeport contient 32 pages

BỊ CHÚ — NOTES

- 8 -

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 2246 XC
Cấp cho ông: Nguyễn Hữu Trí
Cùng với ___ trẻ em
Đến nước Hợp chủng quốc Hoa kỳ
Qua cửa khẩu Tân sơn nhất
Trước ngày 23-5-1990
Hậu Giang ngày 23 tháng 11 năm 1989

CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG
Trưởng phòng

Lê Hùng Anh

- 9 -

Họ tên NGUYỄN HỮU TRÍ
Nom et prénoms

Ngày sinh 1945
Date de naissance

Nơi sinh Hậu giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Hậu giang
Domicile

Quốc tịch Việt nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng — Chiều cao
Signalement — Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire

Chữ ký
Signature

Original ... this ... This ... co. — 3 ... IMMIGRATION INFORMATION OFFICER ... Title

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 23-11-1994
Il expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hậu giang ngày 23 tháng 11 năm 1989
Fait à le

CÔNG AN TỈNH HẬU GIANG
Trưởng Phòng

Lê Hồng Anh

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên *Nom et prénoms*	Ngày sinh *Date de naissance*
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

City of Cleveland
MICHAEL R. WHITE, MAYOR

ALL-AMERICA CITY

ROOM 11 • CITY HALL
(216) 664-3290

COMMUNITY RELATIONS BOARD
SAM THOMAS III
EXECUTIVE DIRECTOR

Cleveland, 07/19/90.

Mrs. KHÚC.MINH.THỞ, Chủ Tịch
HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆTNAM
P.O BOX 5435
ARLING TON, VA 22205-0635
Tel:

Kính gởi Bà Chủ Tịch !

Tôi rất vui mừng được tiếp chuyện với Bà Chủ Tịch Hội T.N.C.T.VN. ngày hôm qua.

Theo lời hướng dẫn của Bà, hôm nay tôi góp hết tất cả những tài liệu, thủ tục bảo lãnh cho Ông anh của tôi đến cơ quan của Bà để nhờ Bà vui lòng cứu giúp gia đình này, là một nạn nhân , tù tội, ép bức của chế độ cộng sản, vô thần ác ôn năm quyền ở Việtnam sau 30/04/75.

Kính thưa Bà Chủ Tịch, Xin Bà vui lòng , xem lại hồ sơ này:
- Ông. NGUYỄN HỮU TRÍ là cựu Sĩ quan: Trung Úy trong Q.L.V.N.C.H, Đã bị Tù đài 2 năm 3 tháng và 1 năm tù treo, Tổng cộng là 3 năm 3 tháng.RE. EDUCATION.
- HÀ NỘI đồng ý cho gia đình của Ông Trí đi diện Ho4 , do Bà đứng ra tranh đấu Tôi đã khiếu nại với tòa đại sứ Mỹ ở THÁI LAND. O.D.P/U.S.A, yêu cầu chuyển qua Ho4, Nhưng Họ cũng làm khó khăn đủ thứ.VV..& VV...
- Tôi rất kính Phục Bà, đã hoan hỷ làm việc xã hội, tranh đấu quyền lợi cho các chiến sĩ trong Q.L.V.N.C.H . còn kẹt lại sau 75 và gánh đầy ĐAU KHỔ... !!! Thế nên , một lần nữa Ông Trí và con Y, và Tôi Kính để trình lên Bà hồ sơ này, để nhờ Bà vui lòng thảo luận và Khiếu nại với TÒA ĐỊA SỨ MỸ Ở BANG KOK O.D.P/U.S.A - RE EDUCATION CAMP. Để yêu cầu cho gia đình cựu tù nhân cải tạo được lên LIST, PHONG VẤN của Hoa KỲ. Để gia đình này sớm lên đường qua MỸ QUỐC để hít thở lại KHÔNG KHÍ TỰ.DO, sau 15 năm bị Tù đài và đau khổ !!!

* Cuối thở tôi xin kính chúc Bà Chủ Tịch và Hội của Bà được phát triển hơn và được nhiều sự giúp đỡ của Chính Phủ HOA KỲ, để hầu giúp đỡ các chiến sĩ ANH HÙNG CỦA Q.L.V.N.C.H , sớm nhìn lại và hít thở KHÔNG KHÍ TỰ DO./.

Nay Kính,

LÊ. NGUYỄN
COMMUNITY RELATIONS REP. I
COMMUNITY RELATIONS BOARD

- Mong thư hồi âm của Bà !

Tel:

TB: Để ủng hộ và phổ biến, Xin bà vui lòng liên lạc với tôi, những tin tức mới cho thành Phố CLEVELAND, OHIO./.

COORDINATING COMMITTEE FOR THE RECEPTION OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

SUBCOMMITTEES

Congressional Liaison and Liaison with the U.S. Government Branch
Adam Minh Tho

Planning
Nguyen Ngoc Bich

Human Rights
Nguyen Cong Ann

Fund Raising
Nguyen Hue

International and Humanitarian Law
Dao Van Dien

BẢN TIN BÁO CÔNG KHAI

Kính gửi: Các Hội Thành-viên của UBPN Tiếp đón Tù CTVM
Các Hội-đồng Tiếp đón địa-phương
Các hội-đoàn, báo chí và cơ-quan truyền thông VN

Người gửi: Nguyễn Ngọc Bích, TS Kế-hoạch

Đề-tài: ĐỢT ĐẦU CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ TỚI HOA-KỲ

Ngày: 31-12-1989

Chỉ còn vài ngày nữa, đợt đầu tiên cựu-tù chính-trị VNCS sẽ được rời Việt-nam để đi đoàn tụ hay định cư ở Hoa-kỳ và một số quốc gia tự-do khác. Đây là một tin mừng lớn cho cộng-đồng người Việt hải-ngoại vì đó là kết-quả của nhiều năm vận-động nơi chúng ta, đặc-biệt là với Chính-phủ, Hành pháp và Lập pháp Hoa-kỳ.

Theo tin của hãng thông tấn Pháp AFP đánh đi từ Hà-nội ngày 19-12 thì tờ Tuổi Trẻ, lấy tin từ thành phố Hồ Chí Minh, cho hay đến cuối năm 1989 Hà-nội và Hoa-kỳ đã thoả thuận được về một danh-sách khoảng 2 ngàn người. Hai đợt phỏng vấn do Hoa-kỳ thực-hiện vào tháng 10 và tháng 11 đã làm đến kết-quả là Hoa-kỳ nhận 2 109 người trong một tổng-số là 2 274 người đã được phỏng vấn. Phía Hoa-kỳ đã bác bỏ 105 người và tạm hoãn trường-hợp của 60 người vì lý-do thiếu giấy tờ hay tình-trạng gia-đình đã đổi thay. Vẫn theo nguồn tin trên, số 2 109 người được Hoa-kỳ nhận đã được chia ra làm ba nhóm: 180 người được ghi nhận là đi-cải, 1 850 người là tỵ nạn và 79 người là tạm-dụng, có công-liên đới với Hoa-kỳ.

Mặt khác, nguồn tin của Bộ Ngoại-giao Hoa-kỳ cho hay là 250 hồ-sơ đã được phỏng vấn vào tháng 10, trong đó 237 hồ-sơ là thuộc về Hoa-kỳ, và trong tháng 11, 215 hồ-sơ khác được phỏng vấn, trong đó có 109 hồ-sơ thuộc về Hoa-kỳ. Những hồ-sơ kia thuộc về các quốc gia khác như Úc-đại-lợi, Pháp, Gia-nã-đại, Anh, Đức v.v. Trong danh-sách đính kèm, chúng tôi xin liệt-kê số hồ-sơ theo tiểu-bang—một hồ-sơ có thể là cả một gia-đình 5-7 người. Chỉ riêng Cali là danh-sách được chi-tiết-hoá.

Được biết, chuyến máy bay đầu tiên cho những cựu-tù chính-trị và gia-đình này sẽ rời Sài-gòn hoặc Hà-nội vào ngày 5 tháng 1, 1990. Sau khi hoàn-tất thủ-tục ở Vana-các, họ sẽ sang tới Hoa-kỳ vào khoảng giữa 10 hay 11 tháng 1-1990, vừa đủ thời giờ để chuẩn-bị ăn Tết Canh Ngọ với gia-đình, bạn bè và cộng-đồng chúng ta ở hải-ngoại. Như vậy, Tết tới đây sẽ là một Tết Hội-ngộ.

Bản tin này được gửi đi để yêu-cầu các địa-phương chuẩn-bị đón tiếp những người bạn bè, anh em, cha chú, chồng con chung ta.

Liaison Addresses and Telephones

Adam Minh Tho — P.O. Box 5433, Arlington, VA 22205-0433 — (Tel: 703-560-0909)
Nguyen Ngoc Bich — 6433 Hartshorne Drive, Springfield, VA 22150 — (Tel: 703-971-0170)
Nguyen Cong Ann — 2809 Main, Houston, TX 77002 — (Tel: 713-655-7869)
Nguyen Hue — P.O. Box 633, Westminster, CA 92684 — (Tel: 714-894-1134)
Dao Van Dien — P.O. Box 2899, Santa Clara, CA 95055 — (Tel: 408-296-7167)

TỔNG-KẾT HAI ĐỢT PHỎNG VẤN CỰU-TÙ CHÍNH-TRỊ THÁNG 10 VÀ THÁNG 11-1989
(Số bên cạnh các tiểu-bang là số hồ-sơ)

AK	0		
AL	0		Riêng CALIFORNIA:
AR	1	(Fort Smith)	Albany 1
AZ	5	(Tucson, Phoenix, Show Low)	Alhambra 4
CA	181	(Xem bảng chi-tiết nơi bên)	Alta Loma 1
CO	2	(Denver, Aurora)	Anaheim 5
CT	5	(Guilford, Hartford, E. Hartford, Clinton, Enfield)	Bakersfield 1
DC	1		Berkeley 1
DE	0		Burbank 1
FL	9	(Fort Orange, Sunrise, Ft. Lauderdale, Copper City, Panama City, Ormond Beach, Palm Bay, Safety Harbor)	Chino Hills 1
GA	4	(Savannah, Thomaston, Athens)	Covea Mesa 3
GU	0		El Toro 3
HI	5	(Honolulu)	Escondido 1
IA	0		Fountain Valley 2
ID	0		Fremont 1
IL	3	(Rockford, Downers Grove)	Garden Grove 11
IN	2	(Carmel, Elkhart)	Glendale 4
KS	4	(Wichita, Hamilton, Phillipsburg, Empara)	Hawthorne 3
KY	3		Hayward 1
LA	5	(Baton Rouge, Lafayette, Shreveport)	Huntington Beach 4
MA	3	(Lawrence, Brooklins, Dorchester)	Irvine 3
MD	8	(Silver Spring, Gaithersburg, Croyton, Bethesda, Wheaton, Cadiz, Rockville)	Lakewood 1
ME	0		Long Beach 3
MI	5	(Niles, Farm Hills, Detroit, Grand Rapids)	Los Angeles 5
MN	5	(Crystal, St Paul, St Louis, Little Canada)	Mar Vista 1
MO	1	(Springfield)	Milpitas 2
MS	1	(Ocean Spring)	Mission Viejo 1
MT	0		Modesto 1
NC	2	(Raleigh, Fayetteville)	Monita 1
ND	0		Moreno Valley 1
NE	0		Monterey Park 1
NH	0		Nasa 1
NJ	3	(Summit, Jersey City, Williamstown)	Norwalk 5
NM	1	(Rochester)	Orange 5
NV	2	(Las Vegas)	Palm Springs 1
NY	8	(Jackson Hts, Rochester, Jersey, Endwell, Queens, Brooklyn, Buffalo)	Pasadena 1
OH	4	(Rocky River, Akron, Euclid, Kettering)	Pomona 1
OK	9	(Sperry, Tulsa, Okla City, Moore, Yale)	Redondo Beach 1
OR	5	(Salem, Aloha, Portland, Coos Bay)	Riverside 1
PA	8	(Harrisburg, Latrobe, Phila, Westchester, Williamprt)	Rosemead 1
PR	0		Sacramento 8
RI	0		San Bernardino 1
SC	:		San Diego 9
SD	0		San Francisco 5
TN	:		San Jose 32
TX	21	(Grand Prairie, Bussarland, Amarillo, Irving, Lake Jackson, Houston, Austin)	San Leandro 1
UT	3	(West Gordon, Brigham City, Provo)	San Mateo 1
VA	13	(Arlington, Burke, Alexandria, Annandale, Fairfax)	Santa Ana 6
VT	0		Santa Clara 4
WA	10	(Seattle, Renton, Kent, Tacoma, Fed Way, Bellevue)	Saratoga 1
WI	2	(Madison)	Sepulveda 1
WV	0		Sun Valley 2
WY	0		Sunnyvale 1
			Union City 3
			Van Nuys 1
			Westminster 1
			Whittier 1
			Walnut C 1

USCC ref. No. 70905

IV: 093836

NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005
202/659-6625 Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN (Last) HUU (Middle) TRI' (First)

Current Address 1/38 NGUYEN TRAI, CAN THO, VIETNAM

Date of Birth 15 July 1945 Place of Birth CAN THO, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

TRAN THI PHUOC, WIFE
NGUYEN THI HUYEN NGA, DAUGH.
NGUYEN THI TUYET CHI, DAUGH.
NGUYEN THI HONG THAM, daughter
NGUYEN THI THU HONG, "
NGUYEN THI MỸ ÁI, daughter

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From June 25, 1975 To Sept. 25, 1977

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

NAME	RELATIONSHIP	NAME	RELATIONSHIP
NGUYEN HUU THUC	SON		
NGUYEN HUU LE	Brother		
NGUYEN HUU NGHI	Brother		

Form Completed By:

NGUYEN HUU LE
Name

CATHOLIC SOCIAL SERVICES
of CUYAHOGA COUNTY
DePAUL CENTER
3909 Woodland Avenue
Cleveland, Ohio 44115

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

IV: 093836
H04

Headquarters
Military zone 4
No. 220/CN

REPUBLIC OF SOUTH VIETNAM
INDEPENDANCE, DEMOCRATIC, PEACE, NEUTRAL

CERTIFICATE

Name:	NGUYEN, HUU TRI	Age: 32
Place of Birth:	ANBINH PHONG DINH	
Address:	1/38 Nguyen Trai - Cantho	
Rank:	First Lieutenant of Saigon Army	

Last attended refresher training for 27 months from June 25, 1975 to September 25, 1977. Today he may temporarily go home for a reunion with his family and continue labor learning in order to become a good citizen. Therefore, all organizations, communities and district revolutions are requested to help Mr. Tri to strive for good.

IDENTIFICATION

Hight 1. 72
Special physical characteristics:
one spot scar under chin

Date: September 25, 1977

Board of Directors
Signed:
Phan Quan Dan

I certify hereby that the foregoing is to the best of my knowledge and belief a true and correct translation of the original document in both Vietnamese and English. Subscribed and sworn to before me this 27 day of February, 1986.

Ethel A. Jennings
NOTARY

By: Xuan Q. Nguyen
TRANSLATOR

ETHEL A. JENNINGS
Notary Public, State of Ohio
Recorded in Cuyahoga County
My Comm. Expires 11-25-87

Mr. Xuan Q. Nguyen
Vietnamese Community

LE NGUYEN
COMMUNITY RELATIONS
REPRESENTATIVE I

MICHAEL R. WHITE
MAYOR

COMMUNITY RELATIONS BOARD

ROOM 11 • CITY HALL

IV: 093836
H04

Bộ chỉ-huy
Số 4

Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam
Độc Lập Dân Chủ Hòa Bình Trung Lập

Số 220/CN

GIẤY CHỨNG NHẬN

Họ và tên: Nguyễn Hữu Trí tuổi: 32
Sanh quán: Long an Bình phong Dinh.
Nơi về ngụ: Số 1/58 Nguyễn Trãi Chợ Thơ.
Nguyên là: Trung ng Thị trong quân đội ngụy quyền Sài gòn.
Đã theo học lớp quản huấn 27 tháng kể từ ngày 25.6.1975 đến ngày 25.9.1977. Nay anh "hoặc" chị được về sum họp với gia đình tiếp tục học tập lao động để trở thành người làm ăn lương thiện.

Yêu cầu các cơ quan đoàn thể Cách-Mạng địa phương hết sức giúp đỡ anh hoặc chị Trí phấn đấu tốt.

Ngày 25 tháng 9 năm 1977
Ban chỉ-huy

Nhận dạng:
- Cao 1m. 72
- Dấu vết đặc biệt:
Có 1 vết sẹo ở dưới cằm.

SỰ ĐOÀN HẬU QUẢN G.K.K. PHÒNG CHÍNH TRỊ

IV : 093836

H04

VIETNAM PEOPLE FORCES
220/QD

Socialism Republic of Vietnam
Independence-Freedom-Happiness

==========

The Command of Region 9

To apply the clemency of the Provisional Revolutionary Government Republic of South Vietnam towards officers, petty officers, soldiers and former officials,

To consider the result of re-education of NGUYEN HUU TRI, ex-first lieutenant of former regime during the past period. He showed his repentance and tried to become a good citizen,

To consider the sponsorship of his wife Tran thi Phuoc 1/38 Hai Ba Trung, An Cu Can Tho for above ex-officer of former regime.

TO DECIDE

Article I - Allowing Nguyen Huu Tri, ex-first lieutenant of former regime to go back home for normal life,

Article 2 - Living in native area or working for professional field Mr. Tri has to execute good all legislative regulations and be put under the control of local administration or unit he works for. The control period is 1 year. Afterwards if local administration or unit he works for certify his conduct improvement, he will restore his legal citizen right,

Article 3 - The regional re-education department, re-education camp 4 and person concerned execute this decision.

September 10, 1977
The Command of Region 9

Sealed and signed

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND

Translated by Xuan Nguyen
from the Vietnamese version

Xuan Nguyen

IV: 093836
H04

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
Số: 220 /QĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

BỘ TƯ LỊNH QUÂN KHU 9

— *Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam đối với những sỹ quan, hạ sỹ quan, binh lính ngụy quân và nhân viên ngụy quyền.*

— *Xét tinh thần học tập cải tạo của* Nguyễn hữu Trí *nguyên là* Trung úy *ngụy quân, trong thời gian qua tỏ ra biết ăn năn hối cải và cố gắng phấn đấu để trở thành người có ích cho đất nước.*

— *Xét đơn xin bảo lãnh của* VO: Trần Thị Phước 1/33 Hai bà Trưng Ancư - Cần Thơ *đối với sỹ quan ngụy có tên nói trên.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 — Cho Nguyễn hữu Trí nguyên là Trung úy ngụy quân được tạm ngưng quản huấn tập trung và cho phép được trở về nhà làm ăn.

Điều 2 — Khi trở về địa phương hoặc tiếp tục làm việc ở các ngành chuyên môn Vô Trí phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị mình làm việc. Thời gian quản chế là Một năm Sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị làm việc xác nhận là tiến bộ và được chính quyền sở tại đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3 — Phòng quản huấn Quân khu. Trại quản huấn F4 và đương sự chiếu quyết định thi hành.

Ngày 10 *tháng* 9 *năm* 1977

TUQ. BỘ TƯ LỊNH QUÂN KHU 9

THƯỢNG TÁ
ĐOÀN-CẦN-THỊNH

GHI CHÚ

— Giấy này không có giá trị đi đường

— Trong thời gian quản chế, việc quy định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần là do chính quyền địa phương xã, phường, quy định.

QUYẾT ĐỊNH NÀY, LÀM THÀNH 4 BẢN

1 — Phòng quản huấn Quân khu lưu.

1 — Trại quản huấn

1 — Ủy ban nhân dân xã, phường, cơ quan.

1 — Đương sự.

FU : 093836

H04

POLICE DEPARMENT
Hau Giang
Police City
Can Tho

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence-Freedom-Happiness

***

No. 120/ QD.XC.

RELEASE DECISION

REFERRING the policy of the Provisional Revolutionary Government of South Of Vietnam. Based on the people meeting report confirming and recommendation of the Cai Khe Police Station.

Mr. NGUYEN HUU TRI RANK First Lieutenant
Address 19 Group I Arrondissement Cai Khe, Can Tho City
Has completed the re-education program in September 10, 1977 and put under the control of 1 year - from 9-10-1977 to 9-10-1978.

During the probationary period, Mr TRI has proved his willing to execute correctly the provisions and policies as well as participate all activities in the local administration.

The Police of Can Tho city, now makes a

DECISION

Article 1: To Release the probation and to restore his legal citizen right for NGUYEN HUU TRI

Article 2: Police office of city, Cai Khe Police station, and Mr TRI execute by course of laws

Can Tho, January 23, 1979
Deputy Chief of Police
Can Tho city

Sealed and signed

Translated by Xuan Nguyen

BAN CHẤP HÀNH CỘNG ĐỒNG VIỆT-NAM
VIETNAMESE COMMUNITY ASSOCIATION
IN GREATER CLEVELAND

IU: 093836

TY CÔNG AN HẬU GIANG
CÔNG AN THÀNH PHỐ C/THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

H04

SỐ: 1120 / QĐ.XC

QUYẾT ĐỊNH XÃ CHẾ

Căn cứ chánh sách của Chánh phủ cách mạng lâm thời cộng hòa miền nam việt nam . Dựa vào biên bản họp dân được xác nhận và đề nghị của Đồn CA Phương Cái khế .

Anh : NGUYỄN HỮU TRÍ cấp bậc : trung úy
hiện ngụ tổ : 19 khóm 7 phường Cái khế TP.CT
đã học tập cải tạo xong : 10-9-1977 và tiếp tục quản chế một năm kể từ ngày 10 tháng 9 năm 1977 đến - ngày 10 tháng 9 năm 1978 .

Trong thời gian quản chế anh : TRÍ đã tỏ ra tích cực phấn đấu chấp hành đúng đường lối , chủ trương - chánh sách và tham gia mọi sinh hoạt của địa phương .

NAY CÔNG AN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1 : - Xã chế và phục hồi quyền công dân cho anh : Nguyễn Hữu Trí

Điều 2 : - Văn phòng CA Thành phố , Đồn CA Cái khế và anh : TRÍ chiếu quyết định thi hành.

Cần thơ , ngày 28 tháng 01 năm 1979
Phó trưởng Công an Thành phố CT.

ĐẠI UÝ: [illegible]

Episcopal
Migration Ministries
The Episcppal Church Center
815 Second Avenue, New York, N.Y. 10017-4594
800/334-7626 • 800/321-2231 (NY)
Fax 212/949-6781 • Telex 971271 DOMFORMISNYK

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(Please type or print legibly)

The purpose of this Affidavit is to verify your relationship to refugees overseas. Failure to provide complete and accurate information may impede the admission of requested refugees to the U.S. If information is unknown to you, indicate "unknown". If anyone uses an alias, provide it. If anyone is deceased or their present location is unknown, please indicate. Be sure to include all relatives as specified, anywhere in the world, living, deceased or missing. Use the space marked "Additions/Explanations" to explain any unusual relationships including adopted, half or step relatives. **YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (Green Card). WITHOUT THESE DOCUMENTS YOUR AFFIDAVIT MAY NOT BE VALID.**

SECTION I.

I am filing this Affidavit for the following person(s) located in: S, VIETNAM (Country of asylum overseas) Date Filed: 06/22/90.

Date of arrival in this country: _____ The Case Number for this family is (if available): IV: 093836

NAME & AKA (also known as) (underline family name)	Sex	Place/Date of Birth (if known)		Relation to you	Present Address
TRI.HUU.NGUYEN	M	PHONG DINH,S.VN.	7/15/45	Father	1/38 Nguyen Trai Street
PHUOC.THI.TRAN	F	PHU MY (HUE)	12/01/44	Mother	CAN THO, S,VIETNAM
NGA THI HUYEN.NGUYEN	F	PHONG DINH	11/26/66	Sister	,,
CHI THI TUYET NGUYEN	F	PHONG DINH	09/11/68	Sister	,,
THAM THI HONG NGUYEN	F	CAN THO	08/20/72	Sister	,,
HONG THI THU NGUYEN	F	CAN THO	08/30/74	Sister	,,
AI THI MY NGUYEN	F	CAN THO	10/13/84	Sister	,,

SECTION II.

Your name (AKA: also known as) THUC.HUU.NGUYEN Date you arrived in U.S. 06/18/84

Address: _____

Your U.S. Immigration Status is (check one):

X U.S. Citizen _____ Refugee

_____ Permanent Resident _____ Asylee

_____ Other (please explain)

Phone Number (home) _____

(work) _____

Date of Birth 07/28/70 Sex M Place of Birth CANTHO S.VIETNAM Your country of first asylum: THAI LAND

Have you filed an Immigrant VISA petition (Form I-130)? ___ yes X no Your original case number: IV: 093836

Agency through which you came to the United States USCC

PLEASE RETURN THE COMPLETED, NOTARIZED AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP TO THIS OFFICE AND SEND A COPY TO YOUR RELATIVES OVERSEAS.

SECTION III:

	NAME & AKA (also known as)	Place/ Date of Birth (if known)	Present Location/ Address (if known)
Your Father:	TRI.HUU.NGUYEN	PHONG DINH,S.VN 7/15/45	1/38 Nguyen Trai Street CANTHO, HAUGIANG S,VIETNAM
Your Mother:	PHUOC THI TRAN	THUA THIEN (HUE) 12/01/44	Same
Step-Father:			
Step-Mother:			
Spouse:			

Date(s)/Place of Marriage and/or Divorce(s): _____

SECTION IV:

List ALL your children (living, deceased or mission; blood, step, half & adopted)

NAME & AKA (also known as)	Sex	Place/Date of Birth (if known)	Present Location/ Address
N/A			

SECTION V:

List all your Brothers & Sisters (living, deceased or missing; blood, step, half or adopted):

NAME & AKA (also known as)	Sex	Place/Date of Birth (if known)	Present Location/ Address
NGA THI HUYEN NGUYEN	F	PHONG DINH,S,VN 11/26/66	1/38 Nguyen Trai Street
CHI THI TUYET NGUYEN	F	PHONG DINH ,, 09/11/68	CANTHO, S,VIETNAM
THAM THI HONG NGUYEN	F	CAN THO ,, 08/20/72	Same
HONG THI THU NGUYEN	F	CAN THO ,, 08/30/74	,,
AI THI MY NGUYEN	F	CANTHO ,, 10/13/84	,,

SECTION VI: Additions/Explanations Because I am under 21 years old,cann't file out I 130 Form. But My family get IV# 093836.After the Fall of SAI GON, the Communist HA - Noi Took over and put my father in RE EDUCATION CAMP For 27 months and plus time of PROBATION 09/10/77 to 09/10/78 total 3 years and 3 months and they continue Presecution.
* he qualifies for the sub program for political prisoner, priority cat 3 (V6-1).

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

(Your signature)
THUC HUU NGUYEN
Stamp and Seal of Notary

Subscribed and sworn to before me this 21st day of December 1990

Signature of Notary Public _____

My Commission ~~Expires~~: does not expire.

JOSEPH P. MEISSNER
Attorney at Law
Cleveland Legal Aid Society
1223 West 6th Street
Cleveland, Ohio 44113
Tele: 1-216-687-1900

Name & Signature of Agency Representative who assisted in preparing this Affidavit: _____

He has been given permission by Ha Noi to be interviewed.
Why do we have to keep waiting??? They are suffering !!!

I am very concerned for the Human Right of my brother's family living under communist Vietnam.

Enclosed are documents and his letter regarding this matter.
Please help us. If you can by contacting:

Mr. WILLIAM D. FLEMING, Director
Orderly Departure Porgram
EMBASSY OF THE UNITED STATES
P.O Box 58
A.P.O SAN FRANCISCO, CA 96346-0001

Regarding: Mr. TRI HUU NGUYEN
IV: 93836

WITH YOUR HELP, I HOPE MY BROTHER"S CASE WILL BE OPENED SOON AND REUNIFICATION CAN BE COMPLETED AS SOON AS POSSIBLE.
*I AM WILLING TO ACCEPT HIS FAMILY UNDER REFUGEE OR IMMIGRANT PROGRAM. SO THEY CAN COME TO THE U.S.A AND THE FAMILY CAN BE REUNITED WITH THEIR SON IN THIS COUNTRY.

PLEASE GIVE MY REQUEST YOUR KIND CONSIDERATION,
THEY HAVE BEEN SEPARATED FOR 16 YEARS ALREADY !
THANK YOU FOR YOUR TIME AND CONSIDERATION AND
MAY GOD BLESS YOU & YOUR FAMILY ALWAYS.

Respectfully Yours,

Mr. Le H. Nguyen

Tel:

Cleveland, Ohio 06/27/91

MS. KHUC.MINH.THO, President
VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
P.O BOX 5435
ARLINGTON,VA 22205-0635
Tel:

Dear Ms. KHUC MINH THO !

My name is Le H. Nguyen who is living at ..... I came to the U.S.A. on 04/29/75, after the fall of Saigon South Vietnam. Now I am a citizen of the U.S (# 11038028), and an employed by the CITY OF CLEVELAND, OH, as a Vietnamese Representave/ COMMUNITY RELATIONS BOARD. I have worked for the City since 1981 until today. I have helped a lot of refugees resettlment in Cleveland.

I came to this country alone in 1975 and since then have been trying to reunite some of my family here in the U.S.A. I fought in the South,Vietnam Air Force as did other members of my family for FREEDOM. I have exausted every effort to bring my older brother's family to the U.S.A. I have witten many statements to many agencies and they have tried to do what they can.

I now fell after many years of trying. I need your help !
* Would you Please do what you can to help my brother's family !!!

My brother's name is Tri Huu Nguyen, living at 1/38 Nguyen Trai Street Cantho, Haugiang, South Vietnam. His rank Lieutenant, South Vietnam Army from 1964 to 04/30/75. His Militay Serial # 45.195.291.
His duty: Political Warfare at 4 Corp Headquarter P.S.Y BLOCK, zipcode 3402. at Cantho city until 04/30/75.

After the Fall Of Saigon 1975, the Communist Ha Noi gevernment took over and put him in Re Education Camp for 27 months, plus 12 months on probation under communist. They continue to suffer.
I am told by the O.D.P/U.S.A. that the time spent in Re.Education is not sufficiant to qualify him for O.D.P under current guidelines. However, as 08/90, the letter sent to me from the U.S Embassy, Orderly Departure Program Processing, states:

> The case of individuals with between 1 to 3 years of Re.Education are reviewed.

In this case then, why does my brother's not qualify ??? And his son Thuc Huu Nguyen came here with BOAT POEPLE in 1984 at the age 11. He is now an U.S. Citizen (# 14115549) and attending Ohio University. I applied for my brother's family on 05/16/84 at the Immigration & N.S. as his son needed him here. According to the O.D.P., they are only up to reviewing application in 1982.

(Please turn over)

IV # 093836 - HO4.86/PTD
Cleveland, 06/24/1991

To: Mr. William D. Fleming, Director
Orderly Departure Program/United States Embassy
Panjabhum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120 - Thailand
Tel: ,EXT ODP.

Dear sir,

I undersigned Le Huu Nguyen, _ take the libaty to submiting to you my brother Nguyen Huu Tri HO4 case for reviewing to allowing him to be on your interview list during this 1991 current year.

As shown in his request dated Dec. 1st 1990, my brother as a military officer of the former Armed Forces of the Republic of Vietnam had contributed a well decisive action in the rescueing from death two US American Advisors wounded and trapped in a VC mines field around the Tranoc Air Base at Binh Thuy Distict, 5 miles Northwest from Cantho City in South Vietnam - From his rememgrance, the event occured sometimes after the VC General often sive on the New year Mau Than 1968 - My brother in 1967 just graduated from the Reserve officer School of Thu Duc, Saigon, was then sent serving as a platoon leader of the 633 Infantry Co in the 63 Infantry Ballalion - This 63 Infantry Ballalion was responsible of the area security of the Tra Noc Air Base runed by US Army Air Force, in close association with the US Security Ground Force which assigned an US Advisor Team beside the VN Ballalion Head Quarter, in vety field operation.

In a night-time deplopmet of the whole 63 Ballalion for a far security ambush operation around the Air Base, the Ballalion Head Quarter and its US Advisory Team got into a VC mines field when they were moving into their position, nearby my brother's Company ambush - in the darkness, one mine had exploded and order had been given to my brother's platoon two found heavily wounded US Advisors. The area was in the middle of big mango trees garden where the called for medivac helicopter coundn't land - The platoon hurried up preparing a clear landing zone outside the VC mines field and dispatching the soldiers to carru the wonded US Advisors out to there . But, other VC mines surly were in great number in the mango trees garden and there were alot of deep overhdad ditches to be crossed over - There was great hesitation among the soldiers - and time could not be wasted for the bleeding Amricand seemed

to be at their last gasp, even with the quickiest first aid my brother had administered to them - So, then my brother volunteered himself to be the first carrier of the stretchers coming down out from the helicopter that had landed - And fortunately, encouraged by their chief's example, the VN platoon in the quickiest had carried the two agonizing American Advisors onto the clioper that lift off at once - In such tense curcumstances, my brother didn't remind about the names, grades of the rescued but noticerd they there were on black and one white, both very heavy weighted, since it needed 8 VN soldiers to carry one of them.

After that night-ambush, my brother had been praised for his conrageous action and also promised of award medal - He also was told that the rescued Am,ericans were on ranked Major (the black) who had died, and one 2nd lieutenant (the white) who had survived and been cured.

As time's going, nobody wanted recalling the promise and even the event because it was but a merly simple act of war among thousands of others, along these Ten Thousands Days War in South Vietnam - And the result of all (of this) is that my brother, a former 2nd lieutenant of the AFRVN, after the April'75 break rank, was signed and sent into a Communist Readucation Camps for a period of more than 27 months plus, when released from it, 12 months of House Arrest.

Unfortunately, although he could be down in the list of HO4 beneficiances (from the SRVN authorities) in last Jan'90, new criterias from your ODP office has to delay his turn to being interviewed, and waiting for decisive consideration of a special committee of yours.

My brother has his oldest son already in the USA since 1988, but just pass over the age of a senive child in last 1990 . As an American citizen, I myself sponsored him since 1984, about 7 years ago. I now hopefully think the above related fair Anne of his is eloquent enough to convince your ODP office in considering the quality of a close association proof of my brother with former US Armed Forces Personel among the lowest level of AFRVN units in the VN war.

With the strong behavior this request of mine will successfully have your kindest consideration, I remain, Dear Sir.

Gratefully yours,

Mr.LE.H.NGUYEN

Tel:

Thuc Huu Nguyen

June 10, 1990

Mr: William D. Fleming, Director
Orderly Departure Program
Embassy Of The United States
P.O. BOX 58
A.P.O. San Francisco 96346-0001

IV: 093836
NGUYEN.HUU.TRI

Dear Mr. William,

We need your help regarding my father's case, Mr. Tri Huu Nguyen. IV:093836 with the United States Orderly Departure Program.

My uncle, Mr. Le Huu Nguyen, who is living at has filed this case since 1984. Unfortunately, my uncle's file does not fall in any of the criteria, which receive priority attention at this movement. However according to the letter you sent to senator John Glenn regarding this matter stated the conditions which will receive priority attention including a spouse **or unaccompanied minor child residing in the United States.** I think there is a possibility that my father's case may fall into this condition. Therefore I really need your help about this matter. Let me tell you something about myself ,so that you see if I could help speeding up my father's case. My name is Thuc Huu Nguyen, my ss , I was born on July 28, 1970. I came to the United States in 1984, and I was a full time student. I graduated from high school in 1989 and now attending at a college in Ohio. I became a citizen of the United States on January 5, 1990, my petition No. 184105, and I really, really,really miss my family, because I have to leave them since I was only eleven years old. So if you can help me and my uncle in any way or inform me if I can do anything to speed up my father's case, I really, really,really appreciated .

Thank you so much for your help and valuable time. Please respond to my letter as soon as you can, and if you have any further question please contact me or my uncle at the above address. Once again thank you and best wishes to you and your family.

Sincerely yours,

Thucnguyen

THUC.HUU.NGUYEN

P.S. Enclosed is my father's condition

the legal aid society of cleveland
C. LYONEL JONES, DIRECTOR

URBAN DEVELOPMENT OFFICE
1223 West Sixth Street
Cleveland, Ohio 44113
(216) 687-1910

February 5, 1991

Mr. William D. Fleming, Director
Embassy of the United States
Box 58
A.P.O.
San Francisco, CA 96346-0001

Re: Mr. Tri Huu Nguyen
O.D.P. File No. IV 093836

Dear Director Fleming:

This letter is written on the behalf of Mr. Le Huu Nguyen and Mr. Thuc Huu Nguyen in regard to the Orderly Departure Program (O.D.P.) application of Mr. Tri Huu Nguyen. They are respectively brother and minor son (age 20) of the O.D.P. applicant who now resides in the city of Can Tho, in Hau Giang province, South Vietnam. Our clients, both U.S. citizens, desire to re-unite with Mr. Nguyen and are concerned with the status of his O.D.P. application.

Mr. Nguyen served as a Lieutenant in the South Vietnamese army from 1964-1975. After the fall of Saigon in April 1975, he was interned in a community re-education camp for 27 months plus a 12 month probationary period. For the past 15 years Mr. Nguyen and his family have suffered various human rights abuses because of his past position as an army officer.

On October 1, 1990 a letter from the U.S. Embassy in Thailand indicated that Mr. Nguyen and his family are listed by the Vietnamese authorities as eligible to be interviewed by an O.D.P. official in Ho Chi Min City. It was also noted that Mr. Nguyen's time in re-education camp was insufficient to expedite his interview process (see attached).

According to an O.D.P. document regarding the processing of files, any individual whose name appears on a SRV list and who falls into a specified category is eligible for an interview (see attached). Mr. Nguyen, whose son resides in the U.S., would therefore fall into category #5. In addition, his 27 months of re-education would make his file eligible for review based upon the special one to three year provision.

We feel that these circumstances along with Mr. Nguyen's loyal service to the South Vietnamese fight for freedom along with direct help he provided to the U.S. forces qualify his file for immediate processing. We would appreciate your help in this matter and hope that the Nguyen family will soon be reunited.

Please contact me with any available information regarding our request. Thank you for your time and assistance.

Sincerely,

Joseph P. Meissner
Attorney at Law

Legal Assistant: Lisa Napoli

JPM/ebm

American Red Cross

Greater Cleveland Chapter
1227 Prospect Avenue
Cleveland, Ohio 44115
(216) 781-1800

April 11, 1986

American Embassy
Orderly Departure Program
Box 58
APO San Francisco, California 96346-0001

RE: Nguyen, Tri Huu
File # IU. 093836
and
Nguyen, Thi Ba
File # IU. 124769

Gentlemen:

On 8-8-84 Mr. Le Nguyen asked to have his mother and father and brother imigrated from Vietnam to United States. As of today nothing has come of his request.

Mr. Nguyen is a United States citizen, born in So. Vietnam and in the So. Vietnamese Airforce. He works for the City of Cleveland on the Community relations Board and is a very responsible person. He has been hoping to give his parents some comfort in their declining years.

His brother, Tri Huu Nguyen, was a PSY was officer, 1st Lt. His military serial number is 45/195291. His duty is at Iu. Corp Headquarters PSY War Block Military Seoul Master of the Corp Unit for So. V ietnam until April 30, 1975. After the fall of Saigon he was punished in a re-education camp for 2 years 3 months. During that time Thui H. Nguyen, his son 14 years old escaped by boat and is living with his uncle Le here in Cleveland. Mr. Nguyen is hoping that his brother's family can be united here.

We would appreciate any help that you can give in these matters. Mr. Nguyen has been of great help to the Vietnamese families in Cleveland and hoping that his family can have the same consideration that he has ehlped others get.

Very truly yours,

Katherine Dempcy

Katherine Dempcy,
International Services

THE EPISCOPAL CHURCH OF THE
TRANSFIGURATION
8614 EUCLID AVENUE CLEVELAND, OH 44106-2069
9719 RAMONA BOULEVARD CLEVELAND, OH 44104
The Rev. Harry V. Nevels, Jr., Rector (216) 421-0524

22 March 91

Mr. William D. Fleming, Director
Embassy of the United States
Box 58
A.P.O.
San Francisco, CA 96346-0001

Re: Mr. Tri Huu Nguyen
O.D.P. File # IV 093836

Dear Director Fleming:

I am writing on behalf of Mr. Le Nguyen, brother of Tri Nguyen. Mr. Nguyen sponsored his nephews through this agency, Episcopal Migration Ministries, Diocese of Ohio. Both boys attended school and are now working and doing well. Mr. Le also sponsored Tri's son who came here in 1984. At that time, Thuc Nguyen, Tri's son, tried to sponsor his father, but was not permitted to do so. Thuc is now a student at Ohio State University.

It is my opinion, based on continued work with these two men,who are now U.S. citizens, that they will be excellent sponsors and this will be a successful resettlement. Tri Huu Nguyen appears to be eligible for an interview based on changes in the rules governing eligibility. He may well have been eligible in prior yeears, but those working on the case failed to file the right papers with proper authorities. I respectfully request your assistance in this matter.

Sincerely yours,

Jean M. Ohlenbusch
Diocesan Refugee Coordianator
Episcopal Diocese of Ohio

Jubilee Ministry

24274 Vincent Drive
North Olmsted, OH 44070
23 April 1990

Mr. William D. Fleming, Director
Orderly Departur Program
Embassy of the United States
Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Re: Tri Huu Nguyen and family, Case IV 093836

Dear Director Fleming,

During the past several months, numerous letters from many organizations as well as from prominent statesmen were written to you regarding Mr. Le Huu Nguyen and his unrelenting effortto bring his brother, Mr. Tri Huu Nguyen, and family to the United States. I am just another one of these persons who want to appeal to you to review his file.

I am a very close friend of Mr. Le Huu Nguyen and have known him and his family for over ten years. He is an outstanding citizen and serves in the Office of the Mayor of Cleveland as a community relations specialist. He is a kind and gentle person who does not hesitate to help all refugees resettle in this community. Why can't this nice person be reunited with his brother and family like all the other refugees who recently came to Cleveland?

It appears that the only hinderance to Mr. Tri Huu Nguyen's departure from communist Viet Nam is the fact that he needs the Letter of Introduction (LOI) from your office. What is the status of this LOI for Mr. Tri Huu Nguyen and his family? Why must this former South Vietnamese Army Officer and ex-concentration camp (socalled "re-education camp") internee suffer further undue hardships and humiliation by his communist captors? He and his family need their freedom now!

As a former American soldier and military advisor who fought for the freedom of the South Vietnamese people and one who knows and values freedom and democracy, I sincerely appeal to you to do everything within the power of your office to help expedite their reunion.

In closing, I like to express my personal thanks to you for the noteworthy service you are providing with the Orderly Departure Program in helping the unfortunate people caught in the spoils of communism.

Sincerely,

Frederick Mischler

FREDERICK MISCHLER
Chief Warrant Officer
US Army, Retired

MR. LE. NGUYEN
COMMUNITY RELATIONS BOARD

MR. LE. NGUYEN
COMMUNITY RELATIONS BOARD

Xem lại

FIRST CLASS

To: Ms. KHUC.MINH.THO, President
VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS
P.O BOX 5435
ARLINGTON - VA
22205-0635

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of NGUYỄN HỮU TRÍ (7-15-1945) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved files.

-Anna Mallett
Date: JANUARY 11th 2008